Fl Jo 1844. 13.1.61

TÂN-VĂN

Nam thu nhut — So 21 — gia 0$10

Ngày thu bay — 22 déc. 1934

N° 45 RUE GARROS -:- SAIGON

:: :: HẢY COI :: ::
:: :: RẤT NHIỀU :: ::
HÌNH THỜI SỰ
:: :: TRONG SỐ :: ::
:: :: BÁO NÀY :: ::

A-4287

Tùy....

Bức thơ của súc-vật

CHẮC độc-giả đều hay biết rằng ở Saigon ta mấy tháng nay đã đã có hội « Bảo-hộ thú-vật » (*Société de Protection des Animaux*) lập ra như bên Huê-kỳ cùng các xứ văn-minh khác.

Ấy là nhờ hảo-tâm và sáng-kiến của mấy bà đầm.

Mỗi khi ở trong nhà ngó thấy con chó, con mèo, hay là ra đường thấy con bò, con ngựa, tôi vẫn ngứa miệng, muốn chúc mừng chúng nó :

– Giờ bây sung sướng chưa ? Bây phải biết ở xã-hội Âu Mỹ trải đôi ba trăm năm, người ta ra sức phấn-đấu và mưu-cầu cho những quyền lợi cùng là địa-vị của loài người được hẳn hòi, tốt dẹp, hoàn toàn, ít thấy những sự bất công vô lý, hà hiếp ngang tàng nữa, nghĩa là loài người được bảo-hộ từ tế trước đã, bấy giờ người ta mới lo bảo-hộ tới loài vật. Bây sướng thật ! là vì ở xã-hội nầy, bây nhờ có mấy bà đầm hảo-tâm, mà nhãy vọt một cái, bây cũng được bảo-hộ như đồng-loại bây ở bên Âu Mỹ kia. Trong khi đó loài người chúng tao đây thì chưa !...

* * *

Té ra loài vật không tư-tưởng và không xem việc đời như mình.

Nghe nói có mấy con ngựa thay mặt cho cả súc-vật, đã viết một bức thơ gởi cho hội B.H.T.V. bày tỏ sự suy nghĩ của chúng ngộ lắm.

Hình như nội-dung bức thơ như vầy :

CỎI ĐỜI 10-7-34

Kính thơ cùng bà Hội-trưởng B.H.T.V.

« Thưa bà, chúng tôi suy nghĩ trong các công việc của người đời nay làm, không có việc gì kỳ khôi giả dối cho bằng cái việc gọi là «*Bảo-hộ thú vật!*» Dầu ở xứ nào cũng vậy, mà càng ở một xứ như xứ nầy càng rỏ cái chỗ kỳ khôi giả dối hơn.

« Bảo-hộ thú vật !

« Chà ! nghe cái tên ngon dữ !

« Bảo-hộ chúng tôi khỏi bị hành hà khổ sở một lúc, rồi thế nào thủy chung cũng tới ngày giờ loài người lột da xẻ thịt chúng tôi *ra* mà bít-tết rô-ti, mà thuộc da đóng giày, mà lợi dụng trăm thứ, vậy là nghĩa gì ?

« Vậy có phải nghĩa là loài người cốt che chở chúng tôi khỏi lằn roi đánh, khỏi bị hành hà, cho chúng tôi béo mập, để nữa loài người ăn thịt cho ngon lành thơm tho phải không ?

« Người ta khuyên bảo nhau : các bi nghị-viện nào đánh đỗ

Bon Prime N° 44

Để lảnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons liên tiếp, cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon nầy về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bổn-báo không thể nhận.

Việc Thế giới

VÌ SAO THỦ-TƯỚNG CƯƠNG ĐIỀN YÊU CẦU LIỆT-CƯỜNG PHẢI BỚT CON SỐ TỶ-LỆ HẢI-QUÂN CỦA HỌ XUỐNG NHƠN DỊP CÓ CUỘC HỘI-NGHỊ HẢI-QUÂN SẼ TỚI ĐÂY



Đề đốc Thủy-sư Cương-Điền

Thủ tướng Nhựt hết sức yêu cầu cho Nhựt được ngang vai với Anh-Mỹ về mặt hãi-quân, sữa con số 5-5-3 lại

Vài tháng trở lại đây, trên trường chánh-trị thế-giới có lắm chuyện quan-hệ : ở Pháp thì các tay yếu nhơn thay nhau mà chết : ông Lyautey, ông Poincaré, rồi kế ông Barthou đồng với vua Alexandre Tư-lạp-Phụ ngã dưới viên đạn vô tình của tên Keiemen.

Tòa nội-các Doumergue lập thành từ bữa 10 Février đã phải thay đổi một lần sau cuộc ám sát Marseille. Kế đó, ngày 10 Novembre, ông Doumergue lại phải từ chức. Từ chức không phải vì tòa nội-



Ông Sisteron

Viên cảnh-sát có trách-nhậm coi sóc cho quí thể đức vua Tư-Lạp-Phụ lúc ngự tới Marseille đã bị cách chức



Đông-phương Binh-bát-Lang

Vị Đề-đốc Thuy-sư đa bạ hai-quân Nga ở Đề-Mã-Ngạn, mở một kỷ-nguyên mới cho nước Nhựt trên trường hãi-quân quốc-tế.

các bi nghị-viện nào đánh đỗ mà vì bất đồng ý kiến với ông Khách-Khanh Herriot lãnh tụ đãng Cấp-Tiến, trong vấn-đề sửa đổi Hiến-Pháp và vấn-đề món thuế phú trội ba phần mười hai (3/12). Ông Flandin, một nhà chánh-trị trong phái thanh niên (ông chỉ có 45 tuổi), là lãnh tụ đãng Dân-chũ Liên-đoàn, lên làm thủ-tướng, lập một tòa nội-các đồng một tánh

(Coi tiếp trương 2)



Ngày 10 Novembre rồi, ông Doumergue đi đến đen Elysée mà đưa đơn từ chức tòa nội-các cho đức Tổng thong Lebrun. Luc ra về ông có vẻ ưu tư lắm, đứng bên ông có dây chaine trên cổ là viên quan trong điện Tổng-thống đưa ông ra của, còn xung quanh là phóng sự viên của các báo. (Coi hình thời sự ở trương 7)

....Bút

chớ hành hà đánh đập súc vật, vì chúng là bạn ta, là kẽ giúp việc cho ta quý báu lắm. Nghe mấy lời đó, chúng tôi cảm động biết bao ! Phải chi biết công lao chúng tôi như thế mà cũng cho chúng tôi được hưởng tước lộc vinh hoa, công danh phú quý thì còn nói gì ! Đầu nầy có công với họ, mà rốt cuộc họ cũng chặt đầu lột da mà ăn.

« Ví dụ thân con heo, con bò bây giờ người ta khuyên nhau cho chúng ăn no, cho tới ôm chúng mà hun, cỏng chúng đi dạo nhưng lát nữa người ta đem vô lò heo mà thọc huyết cạo lông, vậy thì sự từ tế bao bọc kia có ích lợi gì cho chúng đâu.

« Lại như thân ngựa chúng tôi có hội B.H.V.T. lập ra rồi đó, nhưng xin ai mỗi tuần vô trường đua mà coi : chúng tôi chạy thở hồng hộc, bán sống bán chết, mà mấy cậu nài cầm roi quất vào đít chúng tôi trót trót lia lịa, rồi lát nữa ra cũng chỉ ăn lúa ăn cỏ mà thôi, chớ phải được mời vô tiên-lầu Cholon hay được gắn bội-tinh gì sao ? Mà sự cầm roi quất vào đít chúng tôi trót trót đó, hình như người ta tự cho là có quyền và coi như lẽ đương-nhiên, chỉ vì giành món tiền thưởng cho chũ, vì kiếm tiền xâu cho hội đua, vì mấy ngàn mấy muôn tiền cá của người ta trao gởi nơi bốn cẳng chúng tôi. Té ra người ta lợi dụng chúng tôi để làm giàu cho kẽ kia, móc túi của kẻ nọ đó thôi.

« Đại-khái cái cảm-giác của chúng tôi đối với công việc gọi là B.H.T.V. như vậy đó ; chúng tôi nghĩ thân chúng tôi chịu hành hà, chịu ăn thịt, vậy thì loài người cứ việc hành hà và ăn thịt đi, bày đặt nói bảo-hộ nọ kia mà hữu danh vô thiệt, có ích gì đâu ? Ở xứ nầy loài người sao cho thiệt công bằng, thiệt minh chánh, đừng có những chuyện mạnh hiếp yếu, lớn nuốt nhỏ, thường thấy mỗi ngày, vậy có tốt hơn không ?

« Thư bất tận ngôn.

NGỰA KÝ TÊN

TRƯỜNG-THIỆT

Số Nầy Có Những Bài

Nhựt và cuộc Hội-Nghị Hải Quân — Phan-văn-Thiết

Người điên (điều tra)

Ông Tôn-Văn và lịch - sử Trung-huê dân-quốc — Tường-Vân

Thân thế của thi-sĩ Tân-Đà — Nguyễn-tiếng-Lăng

Trả lời cùng ông Nguyễn-v-Sâm, hội đồng quản-hạt

Thuyết Tam Tùng có tuyệt đối không — Nguyễn-văn-Đinh

Việc lạ của con trẻ sanh đôi

Hình Thời Sự

Cổ-kim Giai-vận — Chuyện vặt Làng-văn — Thai toán đố — Cờ tướng — Chọn rể đông sàng — Liêu-Trai (*Người tu tiên*) và Hai Chữ Ân-Tình.

Kỳ nầy có nhiều hình thời-sự

20 trương..... 0$10

Quán Ven Đường, Góp Nhặt Sách Xưa (người góp nhặt Huỳnh Chiếu Đẳng)

TAN-VAN

Nhiệt

Trong một số trước, vì Việt-Lan « *nghe nói* cô Phương-Huê, trợ bút cho báo ĐBM bị bắt bởi tình-nghi cộng sản » mà báo ấy kêu nài đính-chánh. Muốn cho vừa lòng bạn đồng-nghiệp tôi xin la lớn rằng : Cô Phương - Huê không có chơn trong tòa soạn ĐBM ! một không, hai không mà ba cũng không ! Tình-nghi cộng sản mà bị bắt không có gì xấu hổ và đáng sợ, và ngay cô Thụy-An lại còn không đáng sợ hơn ai. Vả lại muốn tỏ sự ngay thẳng, không sợ bậy sợ càn, và nếu như cô Phương-Huê không chê, thời Tân Văn sẽ lấy làm vui mà làm quen với cô và được nhận cô làm một người trợ bút lắm !

❁

TÂN-VĂN có ý muốn khuyến khích các bạn làng văn nên thỉnh thoảng lại đăng một ít bài dịch thơ tây. Dịch là một việc khó mà dịch thơ lại là một việc khó lắm. Ý tứ của nguyên văn được mười mà diễn lại được bốn năm đã là quí rồi. Nhưng khuyên các bạn nên ít ít dịch Văn tây chút, chừng nào có bài văn nào minh thật hiểu cháo chan sẻ dịch. Chớ dịch mà dịch cái kiểu « búa lôi công » như một nhà thi-sĩ chi chi lúc nọ đó thời chắc chết hết những người hạ giới.

Văn hay cũng như con bướm, hoa hòe xinh đẹp lắm. Người dịch cũng như người thấy con bướm tốt mà ham, thò tay bắt lấy. Nhưng khốn thay, bắt không khéo, trên tay chỉ còn một mớ bụi phấn đỏ xanh... còn con bướm xinh đẹp kia đã cao bay đâu mất rồi.

❁

Lúc nầy mấy ông « thượng-lưu » ta đương lo « cựa quậy » mà vận động kỳ hội đồng quân hạt tới đây. Ngoài những ông cũ sẻ có lắm ông mới. Chưa gì, miệt Thudaumot— Biênhòa— Baria đã có một ông mới, ông L.V.T. trước kia làm còm-mi... (voyageur) nay mai sẻ « mở » cuộc vận-động. Tờ TÂN-VĂN NHỰT-BÁO sẻ ra trước ngày tuyển cử hội-đồng, chừng ấy sẻ có một mục « Trong Kỳ Tuyển-Cử » mà cống hiến cho độc giả.

❁

Lại nghe đâu có một ông hội-đồng quản hạt kia tính ra tái cử kỳ tới nhưng ông không có tiền Biết ra kỳ nầy không có tiền thời ông rất khó thế đắc cử cho dặng (có tiền chưa chắc đã là đắc cử) nên ông ta di xuống dưới miệt Hậu giang mà tìm vợ. Đời nầy chị em có mê tín chức tước quá như xưa vậy đâu, vả lại « cha nó lú chú nó khôn », cậu quản hạt ta đi không rồi lại phải trở về không !

❁

Như lời ông Nguyễn-tiến-Lảng nói : đồng bào Nam-Kỳ ít ham chuộng mỹ-thuật. Nhiều người khách có dịp đến chơi Hội-quán an-nam Samipic cũng đều lấy làm lạ sao trên vách trống trơn không có một bức vẻ chi có tánh

TAN - VAN N· 21 (22-12-34)

Bon

để dùng một trong các việc sau nầy :

1· Giải 1 thế cờ tướng —2·Đáp thai, toán, đố — 3· Dự các cuộc thi Đố đặc biệt tùy theo điều lệ mỗi cuộc.

VIỆC THẾ-GIỚI

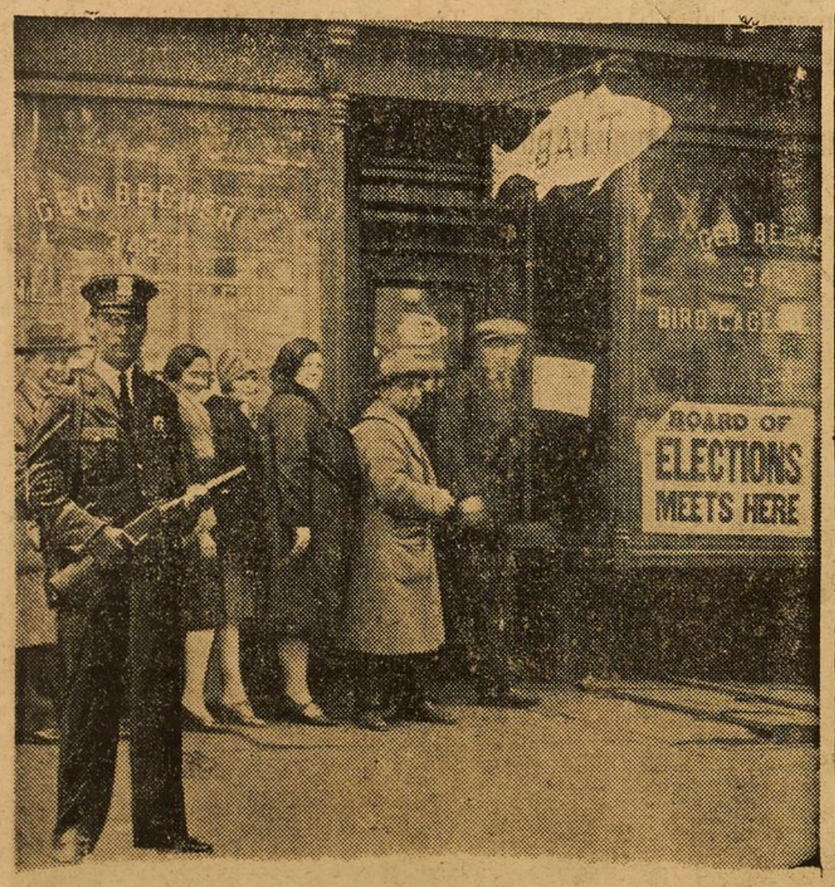
(TIẾP THEO TRƯƠNG 1)

chất với nội-các Doumergue trước kia, nghĩa là dựa vào đảng : Dân - chủ liên - đoàn Cộng - hòa Hữu - phái, và Xã-hội Cấp-tiến. Ông lãnh-tụ đảng Cộng-hòa Hữu-phái là ông Louis Marin cùng với ông Herriot đều nhận chức Khách-Khanh trong tòa nội-các Flandin. Ông Tardieu cũng thuận theo nội-các mới, những vì trong mình bịnh hoạn mà không nhận được làm Khách-Khanh-Chỉ có bọn xã-hội và bọn cộng-sản không thuận, còn mấy đảng nhỏ nhỏ kia thì cũng nghiêng về chánh-phủ. Vì vậy mà có lẻ nội các Flandin sẻ vững chải trong ít lâu.

Bên Tây-Ban-Nha thì bọn cộng-sản và xã-hội nổi dậy, làm rối loạn lung-tung. Tuy cuộc rối loạn ấy chỉ có mấy ngày nhưng nó dữ dội quá làm cho hao hớt nhơn mạng rất nhiều và điêu tàng những lầu đài dinh thự đã mất nhiều năm kiến trúc. Hiện nay, trong nước cũng vừa tạm yên.

Hên Huê-kỳ thì có cuộc biểu tình của bọn thợ thuyền, việc công-vấn của tổng-thống Roosevelt bày ra mà hỏi ý công chúng coi có công nhận phương pháp chấn-hưng kinh-tế của ngài hay không ? (Xin nói qua rằng cuộc công vấn ấy càng làm cho thanh thế ông được thêm bành trướng ra nữa).

Ở Nam-tư Lạp-phu, sau khi vua Alexandre chết thời các đảng phái ai cũng đem lòng thương tiếc mà tạm ngưng mọi sự tranh đua nhau. Chiếu theo tờ di-chúc của vua thì tôn Thái-tữ Pierre II tuổi lên ngôi



Nhơn dân Huê kỳ đã bỏ thăm công nhận chánh sách chấn hưng kinh tế của Tổng-thống Roosevelt. Đây là một phòng bỏ thăm ở Newyork.

có ông Hoàng Paul chú của tân vương làm chấp chánh. Cuộc tống táng vua rất trọng thể và Quốc - gia nghị - viện (Skoupchina) đã tuyên thệ trung thành với tân vương rồi. Nhựt thì lâu lâu có nghe bọn thiên-địa-hội ám sát các tay yếu nhơn hoài.

Vì nhiều việc lộn xộn như thế cho nên hình như dư-luận thế-giới không chú ý tới một việc lắm quan-hệ cho cuộc hòa bình, tôi muốn nói : cuộc Hội-nghị-Hải-Quân sẻ nhóm



Bữa ông Doumergue từ chức (10 Novembre) nhơn dân thành Paris chực nghe lời diễn thuyết của ông trước máy vô tuyến điện.

trong năm tới đây. Mấy bài luận của ông Vân-Trình trên báo nầy bài luận dựa vào một sự khảo-cứu hẳn-hòi chớ không phải nói càn dịch bướn như một ít cậu viết bài chánh-trị thế-giới khác — đã chỉ rỏ cho chư độc giả cái tình-thế của nước Nhựt, lực-lượng của nước ấy về mặt hải-quân rồi. Nước Nhựt là một nước hải-đảo (insulaire) cho nên hải-quân là một điều vô cùng cần thiết cho học. Sinh tồn của dân họ, vận-mạng của nước họ, họ đều dựa vào hai chữ Hải-Quân, và nhứt cữ nhứt động gì của họ đều là do cái « tôn-chỉ hải quân » sai khiến cả. Mà cái « tôn-chỉ hải quân » của họ tức là cái nhơn, còn cái chánh sách thực - dân chiếm đất tức là cái quả vậy.

Bởi thế, mấy lúc sau nầy, ai ai cũng đều lo sợ cho cuộc diện Thái-bình-Dương thêm rắc rối vì sự nước Nhựt bước chơn ra khỏi Hội Quốc-Liên là chính để khỏi phải bị Hội bó buộc mà không thực-hành được thong thả cái chương-trình họ gọi là « bành trướng trên đại-lục » của họ đó.

Hải-quân Nhựt lúc ban sơ, một phần nhờ có viên kỹ-sư Pháp Berlin chỉ giáo mà được mở mang ra một cách rất nhậm lẹ. Chính nhờ hai cuộc thắng trận rất vẻ vang ở Yalou (đánh Tàu) và Đổ-mã-Ngạn (đánh Nga) mà hải-quân Nhựt được nổi danh làm cho ngay trong nước, thanh thế rất là to lớn, dư luận và các nhà cầm quyền đều phải chìu theo.

Lẻ tất nhiên, người Nhựt muốn cho hải quân họ được đứng đầu ở các biển Trung-Huê, Nhựt-Bổn, từ Mã-lai cho tới Kamchatka thì họ mới dễ bề tấn thủ ở trên đại-lục Á-châu cho. Hiện giờ chúng ta hãy tạm cho họ có cái tham muốn ấy mà thôi, còn những sự vọng ước gì cao xa nữa chúng ta hãy dẹp lại đó.

Dầu sao đi nữa, hiện nay, phái « hải-quân » do ông Đề-tốc Cương-Điền thay mặt đã chiếm quyền bính cán ở nước « mặt trời mọc » rồi. Vừa lảnh chức thì ông nầy mới nhóm cả các thông tín của báo giới ngoại quốc lại mà tỏ cho họ biết ý-kiến mình. Ngài không giấu rằng Ngài không thế thuận theo cái tỷ-số 5-5-3 như trước kia cho được.

Ngài cho rằng dựa vào con số ấy mà phân định sự trọng tải của những chiến-hạm là một điều bất công, cần phải

(COI TIẾP TRƯƠNG 3)

Hơn

cách riêng biểu hiệu cho tôn chỉ cao - thượng của hội-quán ấy. Điều đó là một điều khuyết-điểm. Có người cho mỹ thuật là việc chơi, việc phụ-thuộc, không cần kíp gì nên bỏ qua... sự thật, mỹ-thuật rất có ích, rất có ảnh hưởng cho nhân sanh xã hội... Nhưng đó là một vấn-đề khác. Nay xin nói hiện thời ở Saigon có một nhà thanh - niên mỹ-thuật Việt-nam rất tài bộ, tôi muốn nói ông Ng-đỗ-Cung tốt nghiệp trường Mỹ-Nghệ Đông-dương ở Bắc mới vào.

❁

Ông Nguyễn-đỗ-Cung là một nhà mỹ thuật có chơn giá trị. Ông có gởi sang Pháp nhiều tác phẩm của ông để bán thì đều được các nhà mỹ thuật Pháp khen ngợi lắm. Ông hiện nay đã lên Angkor mà vẽ một vài bức hội họa, trong vài tháng trở lại đây, ông lại sẻ về Saigon mà mở ra một cuộc phưng các tác phẩm của ông. Chúng ta hãy chờ xem, chắc sẻ thưởng thức được rất nhiều đồ vẽ đẹp quí mà ý tứ thâm trầm lắm.

Nước ta rất ít oi về đường mỹ-thuật, chúng ta phải biết trọng đải và khuyến khích bạn thanh niên đã vì tiền đồ mỹ thuật của nước nhà mà chuyên về môn ấy, không màng thiết đến cái danh dự bề ngoài của các môn học khác.

❁

Nhơn dịp ông còn ở trong Nam ít lâu, sao ban Trị-sự Hội Samipic không thương lượng với ông mà vẽ trong vách một ít bức hội họa ? Tôi rất mong sự ước ao của tôi sẻ thành sự thật... nhà hội được xinh-đẹp và có ý nghĩa hơn, ông Cung được dịp tỏ tài mình cho đồng bào Nam-kỳ thấy, lại nữa những vị khách quí của Hội-quán sau nầy sẻ thấy rỏ rằng an-nam cũng có nhiều nhà mỹ thuật khá và Annam cũng biết ham chuộng mỹ-thuật vậy.

❁

Về cái phong trào « báo chí rộ mọc ra như nấm » ông bạn Viên-Hoành bên báo C. L. có viết một bài thật chí lý. Thiệt, lắm người không tự lượng sức mình, tưởng viết báo là một việc dễ làm lắm nên bắt chước người ta mà nhảy ra làm càn. Người mình có tánh cắc cớ, báo nào mới cũng mua coi một vài số, thấy không ra gì thì hộ phải bỏ, tức nhiên báo ấy phải ngưng. Đó là duyên cớ nhiều tờ báo sống một đôi kỳ vậy. Báo chí « báo hại » như thế thật cũng có hại cho cái hạng đúng đắng chút, nhưng tôi tưởng nếu một nhân vật xứng đáng đứng ra chủ trương một tờ báo thì tức thì công chúng hoan nghinh. Chớ thuở nay không từng viết 1 câu nay là có viết thì viết tầm xàm rồi nay ra báo kia báo nọ thì làm sao mà biểu người ta mua cho được ?

❁

Ông Nguyễn-Phước-Tăng một vị độc giả yêu quí của Tân-Văn-Tuần-Báo ở Trung-Kỳ xin mỗi số để dành một cột báo mà chưởi bọn ăn cắp báo. Ông giận mà nói vậy chớ chưởi quân đó mà ích gì. Hễ có mất báo xin ông điều tra cho rành rẻ, làm thế nào cho có bằng chứng hẳn hòi rồi gởi thơ vô nhà báo sẻ làm tới nơi cho bọn đã mang ấy bị một lần tởn tới già.

VIỆT-LAN

Độc-giả hãy so sánh tờ báo nầy với cả thảy các tờ báo khác.

(*Việc thế-giới tiếp theo trương 2*)

kiếm cách khác mà thay thế vào, buộc liệt-cường phải giảm bớt chiến thuyền mới được. Ai ai cũng rỏ rằng sự Nhựt phải lảnh số 3, còn hai nước Anh, Mỹ lại lảnh số 5 theo hiệp-ước Hoa-thạnh-Đốn 1922 làm cho cbánh-phủ Đông-Kinh bất bình lắm. Bởi thế nên ông Cương-Điền mới tuyên-bố rằng qua kỳ hội-nghị 1935 đây, *những nước nào mà chiến thuyền to mạnh hơn hết lại phải chịu giảm bớt nhiều hơn hết*. Không cần phải nói, câu ấy chính là câu ông Cương-Điền muốn trao cho hai nước Anh và Mỷ một cách không mấy gì gián-tiếp cho lắm.

Biết vậy nên ngày 1er Aout rồi, ông Swanson, tổng-trưởng bộ Hải-quân Huê-kỳ có tỏ ý rằng nước Ngài sẻ chịu giảm bớt từ 25 tới 30 *l*.00 hãi-lực mình nhưng sẻ phản kháng hẳn sự ông Cương-Điền muốn sữa con số 5 - 5 - 3 lại.

Còn nước Anh thì chưa vội trả lời vời Nhựt vì lẻ ông Nhứt Anh (Premier britannique) Baldwin lo nghỉ về miệt biển Bắc (Mer du Nord) để đối phó với Âu-châu hơn là về miệt biển Tau (Mer de chine) để đối-phó với Nhựt-bổn. Tuy vậy chớ họ không dễ gì bỏ qua quyền-lợi của họ ở Á-đông đâu! Hiện nay, họ đương chăm lo tổ chức về mặt kinh-tế và vỏ-bị con đường thông-thương từ Londres (Kinh-đô Anh quốc) qua Gibraltar (chỗ eo biển phân hai Âu-Phi)—Port Said Aden (biển Đỏ) – Colom'o (Ấn-độ dương)— Singapour (Vịnh Xiêm la) — và Thượng-hãi(biển Tàu). (Chỉ xem cái chương trình đó thì đủ biết cái mộng ước của họ là cao siêu viễn vông đến bực nào!) Tân-Gia-Ba (Singapour) sẻ trở nên một cái hải-quân-căn-cứ-địa rất to lớn bỏ Saigon Cap Saint-Jacques xa tí mù! Trong lúc viết bài nầy đây, chánh-phủ Anh đương lo thực-hành cái công-trình vĩ đại ấy. Không biết khi Anh-quốc định biến đổi Tân-Gia-Ba làm một cái xưởng đóng tàu lớn nhứt ở Á-châu (xin nhớ rằng Tân-Gia-Ba ở đầu eo biển Ma-lặc-Kha là một chỗ rất hiểm-yếu trên thế-giới), họ có nghe sở Mật-thám của họ báo tin rằng Nhựt đương cùng với Hòa - Lan thương thuyết một cuộc hiệp ước mục-đích để tương trợ hải - thương lẫn nhau trong vùng « biển Tàu » (nghĩa là từ Nhựt đến khỏi đất Mã-lai « Malaisie » chưa!

Cái tin ấy rất là quan hệ vì Hòa-Lan có nhiều thuộc địa ở vùng Mã-Lai (Sumatra, Java, Bornéo và nhiều cù-lao nhỏ xung quanh) có thể đối chiếu với Phi-luật-Tân của Huê-kỳ, và hải-cảng Batavia của Hòa-Lan,—nếu nước ấy muốn,—thì nó có thể đối chiếu với Tân-Gia-Ba dư sức đi kia. (Nhựt khôn thiệt, kết liên với Hòa-Lan để chống lại với Anh Mỹ, vì tuy nay nói tương trợ về mặt hải-thương với nhau chớ biết đâu mai sau không đồng-minh với nhau một cách mật thiết ?)

❁

Coi đó, chúng ta đủ thấy mấy năm nay ở bên mặt Pháp Đức cũng như ở bên mặt Nhựt-Nga-Anh-Mỹ, các nước chọi nhau một ngày một tăng thêm sức mạnh.



Ông Herriot diễn thuyết giữa cuộc Hội-nghị đảng xã-hội cấp-tiến vừa rồi được hội nghị công nhận công việc làm của ông trong năm rồi và xin ông giữ chức hội trưởng của đảng.

Trong kỳ Hội-nghị hải-quân sang năm đây thế nào hải-quân Nhựt cũng sẻ được tăng lên số 4, (con tỷ số 5-5-3 sẻ trở nên 5-5-4 hay 5-5-4 rưỡi cũng không biết chừng!) thời Nhựt lại sẻ thêm máy bay tàu lặn, chiến hạm, v.v. Còn sự giảm bớt chiến - lực 25 tới 30 °/. như ông Swanson đã nói thiệt chúng ta khó mà tin được lắm.

Thời hội Quốc-liên hãy biểu Đức-quốc ngưng đóng chiếc chiến-hạm thứ ba và đừng đóng chiếc thứ tư của dạo chiến thuyền Deutschland của họ thử coi? Hãy nói với Ý-đại-lợi rằng họ không cần dùng chi đến hai chiếc tuần dương mà họ tính đóng mấy tháng trước đó thử coi? Hãy biểu Pháp-quốc đem nhốt trong ụ hai chiếc chiến hạm Dunkerque thử coi?

Tôi dám chắc mấy nước ấy họ sẽ quay lưng mà không thèm trả lời lại với hội cho mệt vô ích!

Vậy thời phải làm sao? Nếu như muốn thực hành cái chủ nghĩa «Hòa bình» một cách cho thiệt công hiệu thời theo như thiển ý mà kẻ ký tên bài nầy thường tỏ ra trên mặt báo, thì phải công nhận cái thuyết «Tung ước» của Tô-Tần ở đời chiến-quốc xưa kia. Nhưng thay vì nhiều nước hiệp lại mà phạt một nước có tội, thời ta hãy làm một nước riêng của chung ấy là nước tất cã, nước ấy là nước «Quốc-liên» có võ lực, có quyền hành, đủ sức mà làm chú sandầm nắm chóp mấy thằng móc túi mới được.

Cái ý kiến ấy vốn là của ông Léon Bourgeois một nhà chánh trị gia Pháp rất có công với sự hòa bình thế giới. Nay mai có ai chịu hô hào cổ động cho cái thuyết ấy không?

PHAN-VĂN-THIẾT

Hình vẻ thật giống, không giống gởi trả lại.
Hình vẻ buste noir 50×60 giá 2$70.
Hình rọi có màu da người 30×40 giá 2$00.
Ở xa gởi Contre Rt. do nơi
NGUYỄN-VĂN-KHƯƠNG
Artiste portraitiste
432, Quai de Choquan
(En face de la gare Jaccaréo)
CHOLON

Hãng BOY-LANDRY
17, Place du Théâtre - SAIGON
Phân cuộc ở Đông-Dương...
HANOI: 15, Boulevard Rollandes
HAIPHONG: 72, Boulevard Paul-Bert
PHNOMPENH: 13, Quai Lagrandière
DALAT — THAKHET
BÁN ĐỒ THỰC-PHẨM VÀ CÁC THỨ RƯỢU CHÁT
Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi
Có mở cửa bán buổi sớm mai ngày Chúa - nhựt

Thân-thế và văn-chương cũa nhà văn-sĩ

TẢN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

(6)

cũa NGUYỄN-TIẾN-LẢNG

PHẦN THỨ BA

Nói về văn xuôi của Tản-Đà

Văn xuôi của Tản-đà bắt đầu đăng ở Đông-dương tạp-chí như bài « *đánh bạc* » ((1) hiện có ở Tản-đà Văn-tạp trang 33); rồi đăng ở Nam-phong tạp-chí như bài « *Chử tài* » ((2) hiện có ở Văn-tập trang số 5), đều là những văn từ trước lúc chưa có in ra thành tập. Từ quyển *Khối tình con* xuất bản vào năm *1916*, vận văn của Tản-đà ra đời luôn mãi ; xét phong trào xuất bản ở xã-hội là thời văn xuôi của văn - sĩ Tản - đà ra trước nhất. Trong lúc mới có Đông - dương tạp - chí văn-chương của Tản-đà mới có ít bài đăng báo, đã được một phần đông độc-giả hoan-nghinh, hai chữ « *văn xuôi* » hay « *tản văn* » trong văn-giới của ta, có lẻ cũng bắt đầu từ đấy mới có người nói đến. Sau quyển Khối-tình-con đã xuất bản, hai quyển Khối - tình bản chính và bản phụ cùng ra luôn đề là 傘沱散文第一編 «*Tản-đà tân văn đệ-nhất biên*». Sau hai quyển ấy đến Giấc-mộng-con, Đài-gương tiếp-tục cũng ra, và các lối văn của Tản-đà được thịnh hành ở trong xã hội càng ngày càng hơn.

Trong bước đầu của nhà văn sĩ những văn xuôi của Tản-đà đều chỉ là do tự tâm tình riêng mà viết ra cho nên có cái đặc sắc riêng. Có người so sánh với các bài cổ-văn của Tàu ; có người bảo : « Văn ấy là lối thơ mà viết bằng văn xuôi. » Đem những văn xuôi sau nầy nhà văn-sĩ ấy làm ra mà so sánh với văn lúc bấy giờ, có khác nhiều lắm.

Qua thời kỳ viết Hữu thanh, văn xuôi của Tản-đà đã pha lối văn viết báo. Đến khi Tản-đà thư-cực xuất bản những sách Đại-học, Kinh-thi, Quốc-sử huấn-mông, thời văn Tản-đà, thấy lộ ảnh-hưởng Hán-học (những thứ sách nói trên đây, đều nó ra đã lâu, đến nay ở các hiệu sách không thấy ở đâu còn có bán). Kể hết các lối văn xuôi của Tản-đà, họp cả các bài đăng ở các báo và đã in ra thành quyển có thể chia đại-lược ra mấy lối tùy theo tính chất, từng lối mà luận xem những tính-chất ấy căn nguyên ở đâu ra.

Một thứ văn có *tính-chất uân-lý*, như mấy quyển Đài-gương và những bài « *đánh bạc* », « *Cái trứa trong bụng người* », có thể bảo là do sự học ở Thi, Thư, Luận, Mạnh mà ra.

Một thứ văn có *tính-chất man lang*, như mấy quyển *Giấc-mộng-con* và những bài « *đám ma* », « *Giá người* », có thể bảo là do sự học ở các sách như Trang-tử mà ra.

Một thứ văn có *tính-chất triết-lý*, như một thiên *Tiêu-diêu-du* trong cuốn *Giấc mộng-con thứ nhứt*, một đoạn *lời nói ông Lư-Thoa ở giấc-mộng-con thứ hai*, và những bài nói về nghĩa *Thiên-lương*, có thể bảo là do sự học các sách Tầu dịch ý tưởng Âu-tây mà ra.

Nay xin lược kể mấy đoạn văn có thể làm tiêu-biểu cho tường tính chất đã nói đó :

Trong cuốn Đài-gương, chỗ nói về đạo đàn - bà đối với chồng :

« *Chữ trinh lúc thường.*

« Đức-hạnh của người đàn-bà có một cái trọng nhứt là chữ « *trinh* » ; đạo người đàn-bà đối với chồng có một cái trọng nhứt cũng là chữ « *trinh* ». Trinh, nghĩa là chính chuyên. Chính thời không có gian tà, là giữ lấy tánh-hạnh của mình cho nhất đức ; chuyên thời không có lòng nào với người khác, là giữ lấy trinh nghĩa với chồng cho nhất tâm. Một chữ trinh của đàn-bà, từ xưa đến nay, cả đông lẫn tây, đời nào cũng phải quí, nước nào cũng phải chuộng.

« Chữ trinh đáng quí và đáng chuộng, thời tự người đàn-bà càng nên biết quí chuộng là phải : Ngọc lành đã được giá, nên phải giữ sao cho sạch vết, khỏi phụ lòng người mua. Trăm năm đã kết nghĩa đá vàng, sông chưa cạn, đá chưa mòn, mà nỡ đem một tấm lòng son, yêu riêng sẻ giấu, thời soi gương thẹn với gương, xem hoa thẹn với hoa, đương trăng thẹn với trăng, ngồi đèn thẹn với đèn, đêm nằm thẹn với chăn, ngày đi thẹn với bóng ; trong đời người có một chút quí nhứt mà dướng tình cho đang ! Chẳng qua cái ngòi vật-dục khêu ở ngoài, ngọn lữa tà-dục bốc ở trong, làm cho một chút lòng trinh đương đỏ như son, mà cháy ra than, tàn ra tro tan ra khói. Tiếc thay !

« Than ơi ! Trâm cài lược dắt, ai kém chi ai ; mà chút trinh kia đã không còn, thời thiên-hạ xem ra rẻ giá. Đàn-bà muốn có giá, trước nên quí chuộng lấy chữ *trinh*.

« *Chữ trinh lúc biến.*

« Khó nói thay !

« Cãnh-ngộ trong một đời người ta, rất là không có thường. Cãnh-ngộ không có thường mà đức-hạnh giữ được thường, thời chỗ đó mới là chỗ hơn người mà trong lẻ đáng quí càng ra đáng quí. Bởi thế cho nên chữ trinh đến lúc *biến* khó nói thay !

«Chữ trinh trong lúc thường, những người làm mất thật là kém, nhưng các người giữ được, cũng chỉ vào hạng đáng quí chuộng, mà chưa lấy gì làm hơn ai. Ai hơn ai, xem nhau ở lúc biến.

« Đời người mà phải có lúc biến, thật rất là không may. Nhưng gió cả biết cây cứng mềm, thời chữ trinh đến lúc ấy mới càng tỏ. Than ôi ! chỉ thẳm trăm năm, chữa xe đã đứt ; đầu xanh đôi lứa, đương hợp mà tan. Dẫu luật lệ của vua chúa, chưa từng buộc người lấy chữ trinh, lễ phép của thánh nhơn, chưa hẳn ép người lấy chữ trinh. Nhưng khuyên ai gượng mối tơ lòng, ngọc càng truốt, gương càng chong, chữ «đồng» càng sáng. Làm người nên biết nghĩa «ngàn thu » là quí, đàn bà chỉ có một chút đó, có thể sánh được với cái « trung » ; cái « hiếu »; cái « anh-hùng » bên con trai. Nghỉ sao cho được hơn người, tiếng thơm để lại muôn đời ngợi khen.»

Xem như hai đoạn Đài-gương đó, lời thật văn-chương mà thuần-toàn là tính-chất luân-lý. Bảo là do sự học ở Thi, Thư, Ngữ, Mạnh, rất là không sai.

(*Còn nữa*)

◀ NEM NƯỚNG ▶

Trường-Xuân

N· 26 Boulevard Galliéni N· 26 (Gần gare Arras) SAIGON

Trên hai năm *danh tiếng* Nem nướng *thật ngon. Sẽ mở rộng* trước lễ *Noël.*

Kính mời quí vị chiếu cố.

TRƯỜNG-XUÂN

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỢT-TINH

Muốn sữa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sữa mau chóng đặng và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bịnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bịnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rỏ nguyên-nhơn của bịnh, thì cho thuốc mới nhằm, và không làm cho bịnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A.— Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá tư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B.— Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẻ tham đều sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C.— Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bịnh : «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huợt-Tinh».

1· Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bịnh không nặng.

2· Lúc ngũ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, taychơn nhức mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bịnh đã nặng.

3· Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huợt-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đáy mà nước chảy ra, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngũ chang đặng, hình vóc tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vọng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rang tức nơi ngực thành ra bịnh hơ.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cẩu Bổ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumôt thì bịnhhết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU_Ý : Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loảng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc nầy bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cửu chiến bất quyện, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc điệc hoa, uống thuốc nầy bổ thận tráng dương, điều tinh ích chỉ.

Giá mỗi hộp 1$00 uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN
DƯỢC PHÒNG
Chủ-nhơn : Y học sĩ VỎ-VĂN-VÂN bào chế
THUDAUMOT

Có bán :
Mme TRẦN - THỊ - Ý 49, rue Aviateur Garros và Mme NG.-THỊ-KĨNH Saigon và các nhà bán thuốc Annam khắp nơi.

" CIGARETTES COFAT "

Quí vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hảng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

ở **CHOLON** TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins

ở **SAIGON** TIỆM TRIỆU-THANH— 6 Amiral Courbet

TÔN-VĂN và Trung-Huê dân-quốc

Sự se sua của hai vị phú-gia ấy rất có hại cho họ sau nầy. Khi kia có việc họ đến đi lễ cho quan huyện Hương-Sơn. Quan Huyện cho lễ vật không được trọng hậu bèn kiếm cớ vu phao mà xét nhà họ không còn một chỗ nào. May biết trước được việc ấy, họ đã chôn vàng bạc của cải một chỗ kín đáo rồi. Sau khi bị giam cầm ít lâu, quan tưởng họ không còn tiền mà đút lót nên thả ra. Thoát khỏi ngục họ giả bộ than nghèo than khó rồi một hôm kia họ đi đâu mất tâm dạng. Sau lâu, có một người về làng thăm thân bằng quyến thức. Ông Tôn-Văn thuật lại rằng những lời của người ấy rất có ảnh-hưởng đến cân não của ông: « Khi chúng tôi còn ở Kim-Sơn, không có chánh-phủ cùng cảnh sát chi ráo. Bọn làm mỏ chúng tôi tự binh vực và cai trị lấy nhau. Nhờ vậy mà chúng tôi ky cóm được nhiều vàng đem về xứ sở. Nhưng về xứ, chúng tôi thấy tình cảnh khổ quá: dân gian không biết tự binh vực lấy mình, vì vậy nên họ vừa bị ăn cướp tàn phá vừa bị chánh-phủ bốc lột. »

Tự binh vực lấy mình tất là gìn giữ lấy mình, và không quên rằng mình có quyền hạ sát những kẻ nào không biết trọng tư sản, thân thể và ý tưởng của mình.

Về sau, không lúc nào ông Tôn-Văn quên cái yếu-tố: một dân-tộc phải luôn luôn nắm chặc quyền-lợi mình. Nếu những người trách-nhậm là binh vực cho ta mà trở lại cướp giựt của ta thời ta phải trừng trị chúng nó như quân trộm cướp vậy.

Vì trong làng Thụy-Hanh có nhiều người giàu lớn nên phường quan lại mới sanh lòng tham-nhũng, nhưng chính cũng nhờ vậy mà trình-độ trí thức dân làng được khá cao. Những hương chức trong làng đều là người hay chữ hoặc là người xuất dương có nhiều kinh-nghiệm. Mỗi buổi chiều con nít nhờ xúm xít lại nghe người lớn bàn bạc mà được trí hóa mở mang, việc đời rộng hiểu.

Trong thời kỳ ấy, có xảy ra hai việc tuy nhỏ mọn nhưng đối với ông Tôn-Văn thời rất quan trọng mà quan trọng với ông là tức quan trọng với nước Tàu và cả thế-giới vậy.

Việc thứ nhứt là sự đi Đàn-Hương-Sơn (cù lao Hạ-uy-Di) của người anh của Tôn-Văn tên Mỹ, lớn hơn ông 15 tuổi. Tôn-Mỷ ở đó năng viết thơ về tả cách ăn ở bên ấy, Tôn-Văn lấy làm thèm thuồng khoăn khoái chừng nào lại càng chán ghét cái sự sống bó buộc chật hẹp ở xứ mình chừng nấy.

Thuở ấy, cù-lao Hạ-uy-Di là một xứ cheo leo giữa Thái-bình-dương giống như một cỏi Bồng-Lai dưới thế. (Người Huê-kỳ hai chục năm sau, năm 1878, mới sang chiếm cứ). Quyền cai trị về những chúa đoàn người Canaques (dân tộc bổn xứ).

Những chúa đoàn ấy mình thì vận khố lá cây. đầu đội mũ kết bằng hoa, « ngự triều » ở dưới cỏ. không có lính tráng cũng chẳng có đền đài, nhờ phong thủy ôn hòa và sự thật thà chất phát của dân tộc ấy mà nó làm cho mất cái sự hỗ ngươi giả dối bề ngoài.



Hoàng-hậu và vua Khang-Đức nước Mãn-châu (tức Phế-Đế Phổ-Nghi nhà Mãn-Thanh)

Hoa quả trên cây tôm cá dưới biển là đồ vật thực của họ, còn khoai cũ thì chỉ cuốc ít cuốc dưới đất mà gieo trồng thì có ngay.

Trong trí của Tôn-Văn, cái cảnh tượng hạnh-phúc ở đảo Hawai nó làm cho càng thêm tức giận vì chánh phủ bất lực để cho ngoại bang hùng hiếp, quan lại tham tàn làm cho dân tình khổ sở không chỗ mà nói.

Tôn-Văn ý muốn sang đảo Hawai theo anh lắm, nhưng ngặt tuổi còn nhỏ quá đành phải ẩn nhẫn.

Ngay lúc ấy có một phái bộ đạo Tân-giáo Huê-kỳ sang làng Thụy-Hanh cất một cái nhà nghỉ hè. Người làm đầu phái bộ ấy xưa kia từng quen với Tôn ông ở Macao nên có ghé lại nhà thăm. Người ngỏ ý với Tôn-ông muốn dạy Dật-Tiên học chữ Anh.

Nhơn dịp ấy, người cũng dạy luôn trẻ Dật-Tiên đủ các món, nào là địa-dư, sử-ký thế-giới, toán-pháp và đạo tân-giáo nữa. Đó là việc thứ hai rất có quan hệ đến đời chánh-trị của ông Tôn-Văn và có lẻ đến cả nhơn loại vậy.

Lúc đó, Tôn-Văn đã thôi học ở trường làng Thụy-Hanh mà chuyên theo học chữ Âu tây với ông cố-đạo và giúp đỡ cha mẹ. Khi thì ông cởi trâu ra đồng, khi thì cầm cày thế cho cha, khi lại gặt hái đở tay mẹ. Hết ruộng rồi tới rẫy, cả đất lẫn người bên Tàu trong thời kỳ ấy không hề ở không nhưng.

Năm 1879, Tôn-Văn được 14 tuổi bổng người anh ở Đàn-hương-Sơn về xứ. Công cuộc làm ăn bên ấy được tấn phá nên người kiếm một người sang giúp việc, nhơn dịp ấy, ông Tôn-Văn nằn nằn xin đi, viện lẻ rằng nhờ biết chút ít tiếng Anh và toán pháp, tất có thể giúp ích cho anh. Người anh bằng lòng mới cùng nhau đi ghe ra Mã-cao mà quá giang một chiếc tàu buôm huê-kỳ sang đảo Hạ-uy-Di. Thật, không thể hiểu hết sự quan hệ của những việc làm rất nhỏ mọn của một đấng vĩ-nhơn, vì chẳng khác không thể biết mấy cái vòng tròn của một cục đá quăn xuống nước làm cho nước dợn nó lan ra tới đâu là cùng vậy. (*Còn tiếp*)

TƯỜNG-VÂN

Kính cáo các bạn làng văn

Muốn gởi bài cho TÂN-VĂN TUẦN-BÁO xin nhớ mấy điều sau nầy:

1.— TÂN-VĂN TUẦN-BÁO có chịu tiền nhuận bút là khi nào bài viết thật xuất sắc, có dụng nhiều công phu khảo cứu hay điều tra kỹ lưỡng.

2.— Ai muốn đòi tiền nhuận bút phải viết thơ nói trước cho rành rẻ và viết rỏ ràng trên đầu bài số tiền mình muốn đòi.

3.— Những bài gởi tới, TÂN-VĂN TUẦN-BÁO không thể đăng gấp được vì cần kiểm điểm xem xét lại kỹ lưỡng trước. T.V.T.B. muốn cho bài nào đã được đăng lên (dầu trong 100 bài chỉ đăng được có vài bài) thì sẻ làm vinh diệu cho tờ báo và luôn cả tác giả.

4.— Khỏi mắc công thúc hối vì chừng nào đăng được thời T.V.T.B. sẻ đăng ngay.

5.— Bất cứ trong trường hợp nào, T.V.T.B. không hề trả bản thảo lại.

6.— Những bài viết tháo, viết nhỏ quá, viết dày quá, và viết hai mặt giấy không thể đăng được.

7.— Nhà báo không hề trả lời cho những vị gởi bài tới tặng cho nhà báo, đợi đăng rồi lại nài tiền nhuận bút vì cách ấy bất nhã quá.

Từ khi ra đời tới nay, T.V.T.B. đã bị độc giả thiếu trên 3.000$ tiền báo chớ nhà báo chưa hề có thiếu người giúp việc 1 xu nào, trái lại là khác Vì tiền bạc là nguồn góc của nhiều sự bất bình ác cảm nên có mấy lời tuyên bố lần nữa, Các bạn làng văn đúng đắn chắc đều công-nhận là chí lý cả.

TÂN-VĂN TUẦN-BÁO

Cùng ông **Nguyễn-văn-Sâm**

Thượng-lưu... Nam-Việt

Bài «Thượng-lưu Việt-Nam» của tôi vừa ra ở số Tân-Văn ngày 15 Décembre vừa rồi thời ông Hội-đồng Quãn-hạt Nguyễn-văn-Sâm có trả lời một bài ở báo Đuốc-Nhà-Nam trong ấy đại khái chịu rằng có khoản tôi nói phải nhưng cũng phiền tôi *trách các vị hội-đồng quãn hạt lắm chỗ không đáng trách* ».

Trước hết tôi xin nói: tôi công kích chung tất cả « *thượng-lưu Việt-Nam* » chớ không phải công kích riêng các ông hội-đồng quãn-hạt, nhưng ông bạn Nguyễn-văn-Sâm đã kéo câu chuyện về mặt nầy thời tôi cũng xin chìu theo tôn ý.

Ông bạn cho rằng tôi bình phẩm nhân vật như thế không được công-bình. Công-bình hay không thời chắc công-chúng củng đả tự hiểu lấy sau khi đọc bài của Tân-Văn và của Đuốc-nhà-Nam, bất tất nói nhiều. Tôi chỉ xin độc-giả của Tân-Văn để ý đến mấy chỗ nầy.

Tôi trách các ông hội-đồng quãn-hạt chỉ lo việc tư; những việc « *không thấy được* » là vô số, thời không thể nói, còn những việc «*thấy được*» thời là như khẩn đất, xin xỏ tước hàm hoặc cho mình, hoặc cho bà con quen thuộc mình.

1·) Về việc **khẩn đất** thì ông Nguyễn-văn-Sâm nói: *dưới cái bóng mặt trời chung nầy một tên dân quèn đều được quyền xin khẩn đất, một ông hội đồng quãn hạt có xin khẩn thì cũng chỉ lấy cái quyền của một người thường dân mà thôi... vì anh em phải nhớ rằng các ông Hội-đồng không có bị mất cái quyền làm dân kia mà!*

Té ra ông bạn tôi chịu mấy ông hội-đồng có khẩn đất nhưng cho rằng làm thế là cũng chỉ làm việc *ở trong quyền lợi* của mình! Chính vì chỗ đó nên tôi đã nói: mấy ông khôn lắm, chỉ có người ngu mới cho mấy ông ngu mà thôi! Mấy ông vừa làm người tố tụng vừa làm quan tòa chính mấy ông bàn xét những lá đơn xin khẩn đất) mà nào ai có nói được đâu, vì hễ đả động tới thì mấy ông nói: đó là quyền làm dân của mấy ông!

2·) Về sự tôi trách mấy ông làm Agents d'affaires universels (phổ-thông-biện-sự-quan) để đi xin hàm tước, huy chương, vân vân thì ông bạn Nguyễn-văn-Sâm tôi *thú thiệt* rằng «*có một đôi khi ,.. nhưng làm thì cũng chỉ làm bổn phận dân biểu mà thôi.* » (sic!)

Ông bạn lại thách tôi biểu chỉ những người đã chịu tốn với các ông hội-đồng quãn hạt trong những công việc cầu-cạnh đó! Trời ôi! Tôi đã nói: mấy ông làm việc tư lợi một cách rất khôn khéo mầu nhiệm thời dễ gì mà vạch mặt ra cho được! Thưa ông bạn, nếu làm được như thế thời xứ ta cũng có lắm ông Dalimier và Garat sẻ phải khốn chẳng hề khi nào không, ông bạn à!

Kết luận, ông bạn và tôi không có khác ý-kiến nhau cho mấy, chỉ có điều ông bạn hiểu phận sự làm dân-biểu một cách còn tôi lại hiểu một cách khác đó thôi!

Đối với pháp luật, thật mấy ông hội-đồng quản-hạt chẳng có tòa án nào mà đả động tới nổi, nhưng đối với công chúng, trái lại, búa rìu dư luận không thể chế dung! Cái khôn của mấy ông chính là khéo núp sau bốn chữ quyền lợi, pháp luật vậy.

Trước khi ngưng bút, tôi xin thưa với ông bạn rằng nếu gặp phải cảnh ngộ kích thích, tôi có dịp ra dự cữ hội đồng quản-hạt thì tôi sẻ nói với cữ tri như vầy: tôi xin hứa hẳn hòi với các ông rằng tôi không hề khẩn đất hay xin xỏ hàm tước, huy chương cho ai cả và nếu các ông định cữ tôi lên mà nhờ tôi giúp cho những chuyện ấy thời xin các ông đừng cữ mất công, để cữ bạn tôi là ông Nguyễn-v-Sâm cho chắc!

PHAN-VĂN-THIẾT

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đen) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bịnh như thương-hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thủng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bịnh, phần nhiều được đáo ắt bịnh trừ, nếu thầy chịu cho thuốc.

RẤT ĐẸP MÀ NHẢ

Là guốc Phù Lưu

Bổn tiệm có trên 30 người thợ bắc thiện nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sữa chế kiểu guốc rất hạp thời. Kiểu mới thiệt khéo và nhả. Guốc mang vừa lịch-sự, tính theo khoa học không hại vệ-sinh. Chơn đi được tự nhiên không phải chúi vào siêu lệch, được nở nang theo sức khỏe. Bổn tiệm lại có bán đủ cả các thứ giày dép tối tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trử bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thơ từ thương lượng việc mua bán xin đề cho chủ-nhơn: **PHẠM-VĂN-VIỄN**

Chủ chế-tạo guốc Phù-Lưu
111 *Lagrandière Saigon*

Cần dùng nhiều nhà Đại-lý ở Lục-tỉnh.

bút Sơn

Liệc mắt năm Châu

22 người Nga bí mật

Đã có 12 năm nay, tại nhà dưỡng-trí Aversa gần kinh-thành Naples bên Ý, có nhốt 22 người Bạch-Nga mà người ta gọi là « 22 người điên ở Aversa ».

Cho đến bây giờ không ai biết rõ được tên họ là gì và ở nơi tỉnh nào bên nước Nga. Một đều rối hơn hết là không ai rỏ họ điên hay là không điên.

Người ta chỉ biết số người Nga nầy lúc Âu-châu đại-chiến thì bị binh Áo-quốc bắt, sau binh Ý cứu khỏi.

Trong mình họ không có giấy tờ gì cả và khi ai hỏi thăm đều chi thì họ cự tuyệt không hở môi. Bởi thế người ta chỉ kêu họ bằng con số thôi.

Khi nghe nhà chuyên trách nước Ý tính chở họ về xứ sở của họ thì họ phản đối một cách hung-hăng đến đổi phải trói bó họ lại mới được. Họ có một người cầm đầu số 5, hình như tên nầy trước là một vị võ quan vậy.

Đến nay không ai rỏ họ điên hay là không điên nên cũng cứ giam cầm họ nơi nhà dưỡng-trí Aversa hoài.

Thỉ tổ bày ra cái « đê » là ai ?

Cái « đê » để bao đầu ngón tay đặng may đó, chị em thường dùng, nhưng chắc không ỏ ai bay.

Không phải đến bây giờ mà nhiều người không biết thôi, cho tới hồi năm 1684 lúc vua Louis thứ XIV trị vì nước Pháp thì cũng không ai biết.

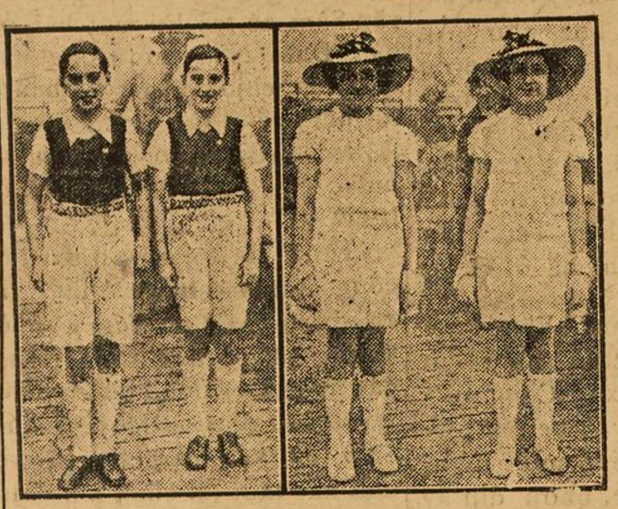
Thỉ-tổ cái « đê » là một anh thợ bạc Hòa-Lan tên Nicolas-van-Benschoten. Sở dĩ anh nầy phát minh được món đồ cho chị em dùng đây, cũng là một sự tình cờ : Anh ta thấy vợ may đồ bị kim đâm tay chảy máu, anh yêu vợ lắm mới bày ra cái đồ để che chở đầu ngón tay cho vợ yêu dấu anh ta.

Cái « đê » anh làm đây bằng vàng. Sau chị em của vợ anh Benschoten thấy ngộ mới mướn anh ta làm cho mỗi người một cái.

Nhờ vậy mà thân chủ anh Benschoten mỗi ngày mỗi đông, anh làm « đê » bằng bạc và vàng không hết.

Sau nầy người ta mới dùng loài kim khác mà làm « đê » đó.

Số Mùa-Xuân của *TÂN-VĂN* năm nay sẽ là một số gồm đủ các bài hay, truyện ngộ và vô số hình đẹp. Nhớ lấy.



Hai cặp sanh đôi được giải thưởng giống nhau ở Pháp năm nay

Việc lạ của sự sanh đôi

Dân da đỏ ở xứ Colombie (thuộc-địa người Anh ở Mỹ) cho rằng sự sanh đôi là có ma quỉ phá phách, là một việc bất tường nên khi nào có như vậy thì chúng giết bớt đi một đứa để mà...ếm tà ma chi đó !

Ngoài sự dị đoan ra, trong lịch sử đẻ sanh đôi có nhiều chuyện rất lạ kỳ xin kể một ít sau đây cho biết.

Cách đây không bao lâu, có một người đàn bà Ý-đại-lợi đẻ ra hai gái : một đứa da trắng còn một đứa lại da đen. Ở Porto-Rico (Mỹ) hồi 1930, một người đàn bà da trắng kia có chồng cũng người da trắng đẽ ra một ngày ba đứa con : một đứa trắng, một đứa đen mò, một đứa « cà-phe-sữa » ; cha mẹ chúng nó cắc cớ lấy tên ba vị vua trong thánh sữ : Gaspar Melchior và Balthazar mà đặt cho chúng nó. Ở thành Ferrol, năm rồi, có hai chị em lấy chồng hai người đánh cá cùng nằm chồ nhau một ngày một giờ, người nầy sanh ra hai trai người kia sanh ra hai gái.

Ngày 9 tháng tư 1933, gần thành Bayonne (Pháp), một người đàn bà ở vườn đẻ một đứa con, đẻ rồi thình lình nguy quá phải chở ra chợ vào nhà thương. Vào rồi lại đẻ ra một đứa nữa, thành thử 2 anh em sanh đôi mà phải làm khai sanh hai chỗ.

Cách 12 năm nay, ở Thụy-Sĩ, có hai đứa trẽ sanh đôi, một đứa đẻ ra ngày 31 tháng chạp 1921, đúng 11 giờ 55 khuya, còn đứa kia sanh ngày 1 tháng giêng 1922 đúng 12 giờ 8 phút khuya (nghĩa là cách nhau có 13 phút mà khác năm rồi). Theo xứ đó và ngay theo xứ mình, như vậy là cho đứa kia 2 tuổi, đứa nọ 1 tuổi.

Theo một vị bác sĩ chuyên môn về bịnh trí não kia thời 2 trẻ sanh đôi tức có sự giống nhau về sinh lý nên thường ùng bị nhiều nạn giống nhau. Hai anh em sanh đôi Ý-đại-lợi kia, dòng quí phái, hồi năm 1932, cùng chết nhau một ngày, vì một bịnh đau phổi xảy ra cũng một thời kỳ với nhau. Năm ấy, ở Nancy (Pháp), cũng có hai chị em sanh đôi cùng chết một ngày, cách nhau vài giờ. Ở tỉnh Yorkshire (Anh) năm 1924 cũng có một việc in như vậy, hai chị em sanh đôi sống đến 92 tuổi rồi rủ nhau chết ngày 26 tháng tư, kẻ trước người sau chỉ có năm phút .

Trong lúc Âu-chiến, hai vị giáo học anh em sanh đôi đi đầu quân chung một chỗ đồng chết một lược ở mặt trận. Ở Alicante (Tây-ban-Nha), năm 1928 có hai chị em sanh đôi lấy chồng nhau một lược, chồng chết ở góa một ngày, đau một lược một chứng bịnh rồi chết chung một ngày với nhau.

Lại mới đây, ở Tân-kim-Sơn (Mỹ) có hai chị em Sheeley sanh đôi đồng lấy chồng một ngày với hai anh em ruột-Mỗi cô có được bốn con mà hết hai đứa để sanh đôi một lược nhau (cặp nầy trước cặp kia vài giờ) Hai chị em đồng ly dị một ngày, rồi lại lấy chồng khác chung một ngày. Chồng mới là hay anh em ruột Burton. Có lạ chưa ?

Trái đất bao nhiêu tuổi

Trái đất bao nhiêu tuổi ? Đó là đều chúng tôi tưởng ai cũng muốn biết cả.

Theo bác sĩ F.Hecht và người phụ việc là cô Edith Kroupa thì trái đất ta ở đây, tuổi nó ở trong vòng 1.725 triệu tới 1.820 triệu năm.

Cách nghiên cứu để biết tuổi đây họ noi theo tuổi đá lấy ở xứ Canada.

Trước hai người nầy thì cũng có nhiều vị thông thái khác khảo cứu tuổi đá ở Nga. Họ cũng tuyên ngôn rằng tuổi trái đất lối 1.850 triệu năm.

Thế thì hai đàng tính không xê-xít gì mấy. Trái đất ta ở tuổi nó gần tới 2.000 triệu năm vậy.

Một cái ngân phiếu dài hạng

Hồi năm 1929, có người Huê-kỳ kia vào một ngân-hàng Nữu-Ước mà gởi một đồng đô-la. Gởi rồi anh ta liền biên một cái ngân-phiếu hai trăm đồng. Ngân-hàng chịu nhận cái ngân-phiếu ấy và cũng đem vô sổ hẳn hòi theo phép. Chắc độc-giả tự hỏi : cái gì lạ vậy ? Số là anh quái gở kia có viết kỹ trong ngân-phiếu rằng 2 triệu đồng ấy ngân-hàng sẻ phải trả cho con cháu ảnh năm 2.427 kia lận. Tính ra từ 1929 tới đó là 500 năm, mà bỏ bàn toán thì ra một đồng bạc ba ly lời (3 *l.*) trong 500 năm sẽ trở nên một số to tác là 2 triệu 90 muôn đồng. Đó thiệt là « nhứt bổn vạn lợi » !



Ông Nguyên Tổng-thống Pháp Poincaré từ lộc hôm tháng Octobre. Ông chết rồi nằm trên giường trước khi tẫn liệm

Réveillon !
Réveillon !

Đêm lễ Noel và 31 Décembre 1934, tại **CHIM OANH**, 31 Colonel Grimaud, đờn ca sáng đêm (Giàng đờn của **M. J. Tịnh**, có cô sáu Huỳnh-Kỳ, cô ba Ngọc-Anh, cô hai Họa ca).

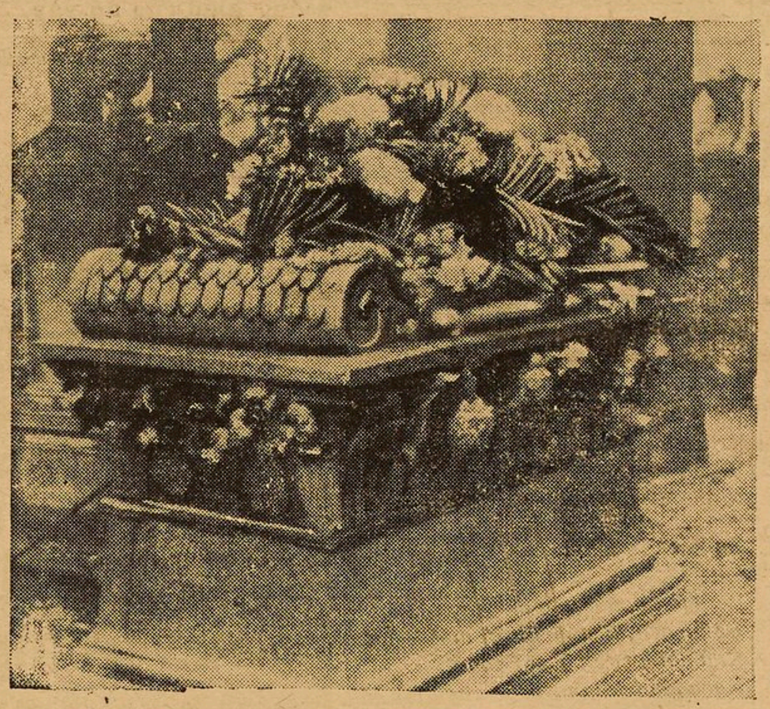
Từ 12 giờ khuya sấp lên, có đốt bengale đủ màu và chưng tranh cảnh rất đẹp. Menu làm theo lệ ăn Réveillon (có đầu bếp Hải-nàm nấu thật ngon).

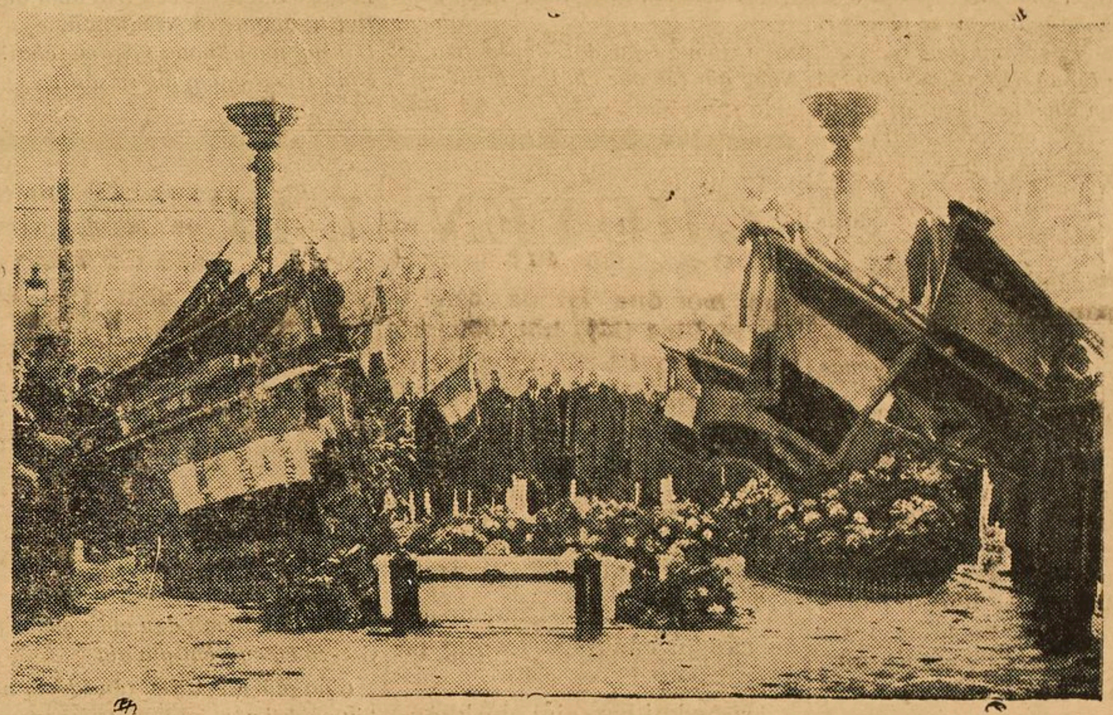
«CHIM OANH » kính thỉnh

Ban đầu 16 trương, bây giờ 20 trương, **Tân-Văn-Tuần-Báo** *sẻ ra 24 trương, mà là 24 trương 5 cột, giấy tốt trắng tinh. Hình nhiều vô số, nội cái hình không, đủ thấy sự tốn hao là bao nhiêu rồi.* **Tân-Văn-Tuần-Báo** *thiệt là một tờ báo đáng đọc đáng xem.*

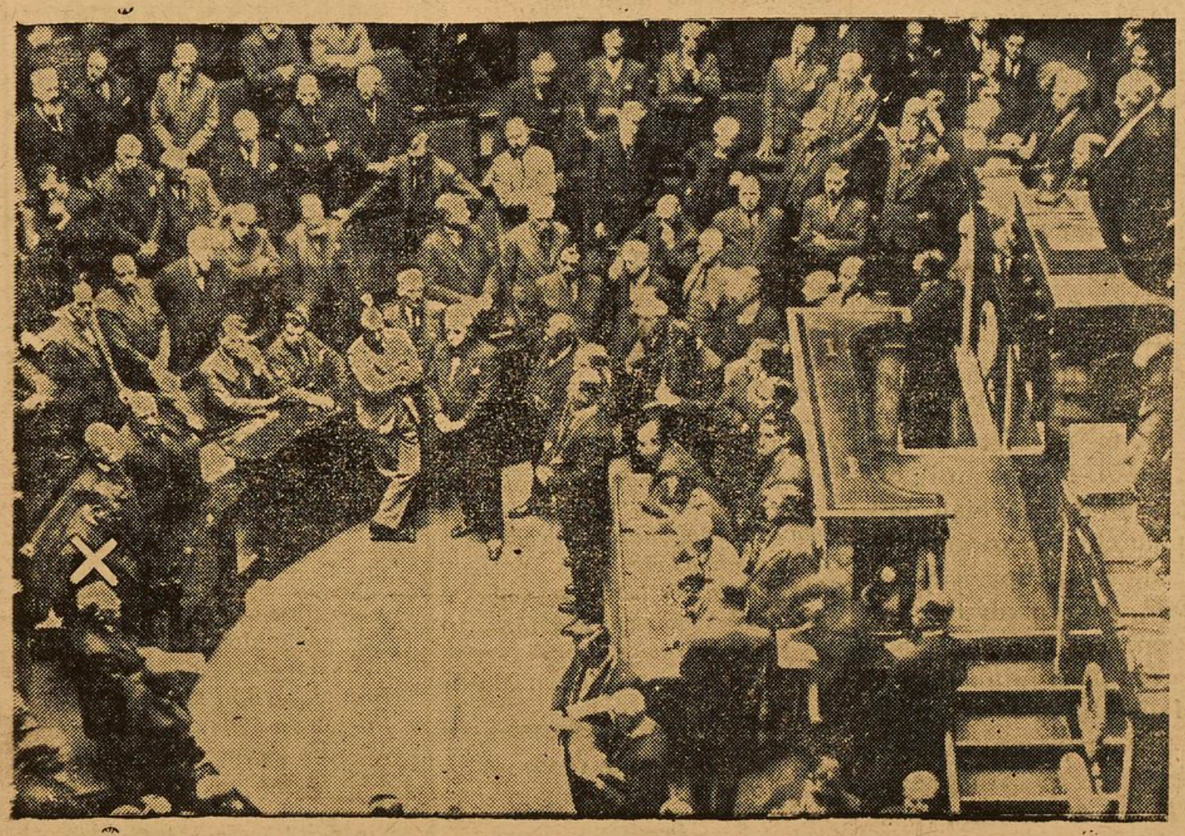
HÌNH THỜI SỰ







Lễ Toussaint ở Paris (Pháp).— Hình trên : Đức Tổng-Thống Lebrun đến đề tràng hoa dưới Khải Hoàng Môn, hình ông cúi xuống đất gần ông từ mặt qua trái lảnh binh Braconnier, thống-chế Pétain, ông Piétri thượng-thơ bộ Hải-quân và ông Langeron Tổng-đốc sở cảnh-sát Paris. Hình phía trái : Ngôi mộ ngoại tướng Louis Barthou ở nghĩa địa Lachaise. — Hình bên mặt : Hội cựu chiến sĩ làm lễ trước Ngôi mộ của tên Lính vô Danh.

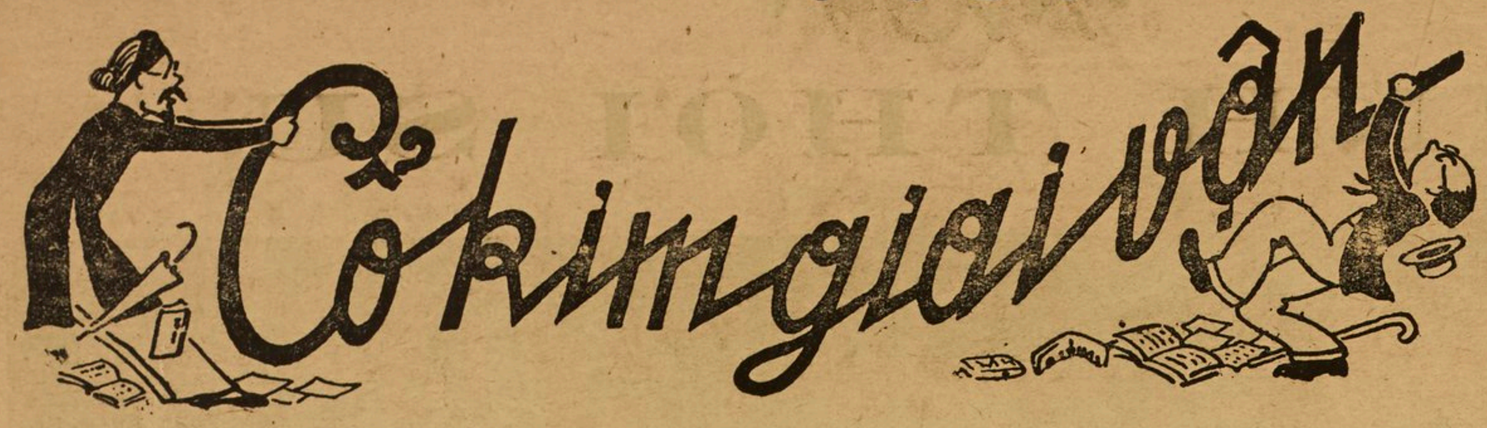


Cuộc Hội nghị ở Phòng Dân biểu Pháp trước ngày ông Doumergue từ chức mấy bửa. Chỗ chữ thập là thủ-tướng Doumergue, kế bên ông là ông Herriot. Trên diễn-đàn là viện-trưởng Fernand Buisson đương nói mấy lời than tiếc cuộc ám sát Marseille.



Ở Cannes (Ppáp) dưới mé biển, những người du lịch chơi Ski là cách thể tháo đi bằng bánh xe để dưới cẳn.

TAN VAN



Ngọn bấc về...

(Tặng bạn đời con trẻ P.T.T.)

Song Lư nước êm đềm lạnh lẻo,
Cảnh cuối thu : hoa héo trăng mờ.
Người sầu cảnh lại tiêu sơ,
Bên gành cây cỏ lờ mờ bóng mây !...
Bỗng ngọn bấc hây hây thổi nhẹ,
Khóm cúc vàng lẻ tẻ cánh rơi...
Gió qua !... một tiếng thở dài,
Bấc về gợi mối cảm-hoài nữa đây !
... Lại ngọn bấc hây hây thổi nhẹ,
Khóm cúc vàng lẻ tẻ cánh rơi.
Riêng chùm hoa lý nở tươi,
Trước hiên hớn hở cợt người cô-thân.
Rồi trong khoảnh không-gian gió mất,
Rồi đôi ba ngọn bấc lại về !...
Bấc về lạnh cả bốn bề,
Bấc về ta nhớ tiếng thề với ai !...

∴

Nhắc khúc thăm lòng nầy thân lạnh,
Có hay chi, càng chạnh tình xưa.
Nhưng vừa nổi trận gió đưa,
Lạnh lùng !... ngoảnh lại, thân chưa thoát tình !
Ngọn bấc thổi, buồn tênh tẻ ngắt,
Khúc thăm sầu muốn nhắc làm chi.
Nhắc ra thêm nảo người nghe,
Nhắc ra ta luống nảo nề nhớ nhung !
Nhưng ngọn bấc lạnh lùng cứ giục :
« Nhắc, nhắc đi cứ nhắc, ngại gì !
« Tơ sầu mấy đoạn làm ly,
« Quan-hoài mấy khúc, tình si mấy bầu !»

∴

Bấc, bấc hỡi ta đau lòng lắm,
Mắt vì ta cũng dầm lệ sầu.
Bấc ơi, sao chẳng nghỉ nhau,
Nhượm làm chi ở những màu quan san ? !...

(Còn tiếp) LƯ-KHÊ

Nhắn bạn D. M. đi tu (1)

Chán đời chi vội hỡi cô ôi ?
Kim cổ nhân tình hẳn thế rồi.
Tham bạc phụ người chôn chẳng hết,
Lừa thầy dối bạn để không thôi !
Thương cô cạn nghỉ đi lầm nước !
Xót tớ tài sơ chẳng ích đời !
Ước được gặp cô cùng chuyện vãn,
Phân-trần hơn thiệt một đôi lời.

∴

Phân trần hơn thiệt một đôi lời :
Cỏi lạc nào dung kẻ trốn đời !
Giải-phóng không người đành lặng tiếng,
Bình-quyền thiếu sức phải im hơi.
Càng nhau đánh đổ điều hư tục,
Góp sức chôn gieo thuyết hợp thời.
Cạn lẽ mấy người xin nghĩ lại,
Chán đời chi vội hỡi cô ơi ?...

MINH-TÂM (Nhatrang)

Giang-hồ tự thuật

Mười mấy thu dư lúc một mình,
Con đường lưu lạc thiệt dài kinh.
Tuyết sương mới rỏ gan lòng bã,
Sóng gió chi sờn dạ sắt đinh.
Nợ nước cho tròn trong xã-hội,
Đạo nhà giữ vẹn chốn gia-đình.
Làm trai chí cả bao giờ cũng :
Bốn biển là nơi khách hữu tình.

∴

Hiếu tình đã nặng cả hai vai,
Cái kiếp gian truân lẻo đẻo hoài.
Đất khách ngày đêm nhờ có bạn,
Quê nhà hôm sớm cậy cùng ai.
Trăm năm còn nhớ lời kim thạch,
Ngàn thuở đâu quên nghĩa trước mai.
Thôi cũng phó cho ông tạo hóa,
Thử xem trái đất vẫn hay dài.

THƯỢNG CÔNG-MẠNH

(1) Bạn D.M. là người về phái tây học, có tài, có chí nhơn vì tình duyên trắc trở sao đó mà chán đời cắt tóc đi tu ! Nhơn lúc nhàn rỗi nhớ đến người nên viết ra 2 bài thơ trên.

Vịnh phong cảnh Saigon

Phong cảnh nầy, đâu sánh đặng đâu,
Dọc ngan đầy đất mấy từng lầu.
Ghe tàu xúm xít, sông nhường mặt,
Xe ngựa lao xao ngỏ đụng đầu.
Lòa-lẹt nam thanh đua gót ngọc,
Xuê xang nử tú trổi hài châu.
Saigon rày đã khi xưa khác,
Thoả chí ăn chơi giãi lúc sầu.

Trách bạn sớm tu

(Tặng bạn Lê-v-Chà làng Minh-đức)

Trốn thuế ai ôi !... thú chẳng mầu,
Thích ca nhà sẵn lại tu đâu ?
Dây dưa chồi quế nhờ ai nối ?
Hầm húc nhành huyên thiếu kẻ hầu.
Chánh quả chắc chi phần phước đức,
Hồn trần tuần bấy cuộc dinh-du.
Gió mưa đừng rúng gan lòng bá,
Lương-đế ăn năn biết mấy sầu.

THIỀU-QUANG

Vui thú điền-viên

(Họa bài của ông T.K.L. Tân-Văn 16)

Điền-viên, nay đổi lại quan viên,
Nhỉ thuận thương thay nặng gánh phiền.
Năm tháng trau dồi duyên hán tự,
Ngày giờ rèn đúc chí thơ hiên.
Suốt đời mô-phạm dầu nên thánh,
Giữ mực hướng-truyền ấy mới tiên.
Ngó lại sau lưng đàn trẻ dại,
Xin ông khoan bước đến rừng Thiền.

BÌNH-NAM

Hưu họa

Phận già ở ẩn chốn điền viên,
Tháng lụn ngày qua khỏi nỗi phiền.
Buổi trước Pháp văn, đòi quốc-ngữ,
Ngày nay Hán tự, bảo anh hiền.
Bạn vàng đoái tưởng lời phân giải,
Phận tớ đương tiềm mỗi đạo Thiên.
Thế cuộc trầm luân nơi khổ hải,
Cầu người tế độ, chốn lâm Thiền.

TRẦN-KIM-LÂU

Gởi bạn phương trời

Hạt mưa thu bên trường tỷ tách,
Dế kêu sầu réo rắch ngoài hiên.
Thơ hồng một mảnh hoa tiên,
Mong nhờ sức nhạn nỗi niềm em hay.
Duyên hội hgộ từ đây phân rẻ,
Mãnh chung tình sang-sẻ làm đôi.
Ngàn mây gốc bể chơn đồi,
Trông vời xa tích bên trời đăm đăm.
Hồi tưởng lúc sắc cầm êm ấ,
Dắt tay nhau thong thả dạo chơi.
Nhìn trăng ngẫm lấy sự đời,
Lại đem vàng đá thề bồi non sông.
Gợi nhớ lúc tơ đồng khoan nhặt'
Tiếng oanh ca véo vắt bên tai.
Giờ đây cuộc thế vần xoay,
Kể trong khuê các người ngoài quang sang.
Hóa công hỏi phụ phàn chi lắm,
Chẳng cho cùng đầm ấm tấm duyên.
Ba sanh không phỉ mười nguyền,
Cầu ô lỡ nhiệp bách niên hận sầu.
Ngồi tựa cửa canh thâu đối bóng,
Tiếng chài kình điểm giọng nhặt thưa.
Canh tàn lẳng mỏ xa đưa,
Gợi hồn tử thứ sớm trưa một mình.
Ngoài ngàn dặm tràng đình dạn gió,
Trong màng loan em có thấu không.
Trăm năm một sợi chỉ hồng,
Dẫu xa xuôi mặt tất lòng mựa phai.
Nước non non nước còn dài.
. . . . . .

Đoan-Chánh HỒ-TRUNG-TÂM

Trường-hận ca

Hớn-hoàng mê sắc khuynh thành,
Nhiều năm ngôi báu kiếm đành chẳng ra.
Họ Dương lại lrỗ ra một gái,
Ở buồn the bốn biển chưa hay.
Trời sanh ngọc báu có ngày,
Quân vương hầu hạ mới tày vẻ tươi.
Trăm yêu dấu, miệng cười huê hận,
Sáu cung nga son phấn chẳng màng.
Thanh trì phạt tấm xuân hàn,
Ôn tuyền nước ấm, tấm nàng da trơn.
Hầu lao chậm, oằn oằn oại oại,
Gội móc mưa, bải oải tay chơn.
Tóc mây mặt ngọc dờn dờn,
Phù dung trướng ấm chẳng hờn đêm xuân.
Trời mau sáng, cuộc xuân lại vắn,
Kể từ đây chúa chẳng lâm triều.
Giúp vui hầu yến biết bao,

Xuân chơi xuân dởn đêm nào sáng đêm.
Ba ngàn ả cung thềm chẳng đoái,
Để ấp yêu, khoan khoái một thân.
Nhà vàng rực rỡ nét xuân,
Ngọc lầu bãi yến, cuộc xuân lại gầy.
Phong ba ã, tước hầu anh cã,
Rở môn mi, thiệt quã chói lòa.
Khiến lòng các đãng mẹ cha,
Muốn sanh đặng gái hơn là sanh trai.
Lạ cung cất, cao dài mây bạc,
Thiên nhạc nghe, tiếng lạc dân gian.
Mua ca đờn sáo nhiệp nhàn,
Trọn ngày vua chúa, chẳng nhàm con ngươi.
Trống dậy đất, Ngư-Dương nỗi giặc,
Khúc vỏ y, như chặc rả rời.
Bụi trần cửa khuyết chín trời,
Ngàn xe muôn ngựa đề vời xuống nam
Cờ túy vỏ khéo làm sầu thãm,
Khỏi Đô-môn, ngàn dặm ước chừng.

KIM-CHÂU-CƯ-SĨ

(Còn tiếp)

Dạ cảnh hoài ngâm

Giòng nước Long-giang cuộn chảy quanh,
Một mình đêm vắng luốn buồn tanh.
Nghe chim chạnh nhớ người giao tất,
Thấy cảnh càng thương bạn yến anh.
Tính quẩn lo quanh trăng xế bóng,
Dài than vắn thỡ trống tan canh.
Sương sa lợt đợt châu lầm tã,
Đức ruột vì ai nỗi sự tình.

THƯỢNG-CÔNG-MẠNH

CHUYỆN VẶT LÀNG VĂN

Tân Văn số 17 trong mục truyện vặt làng văn ông P. H. có nêu lên một bài thơ của Lương Từ trong bữa tiệc nhà họ Sài ! Kết luận, ông nghi cho nhà văn-sĩ việt-nam (cụ Nghè Tân hay cụ Cao Bá-Quát chi đó) ăn cắp tứ của ông Lương-Từ nầy.

Trước khi bày giải chỗ không đồng ý của tôi cùng tác giả tôi xin chép ra đây cho bài thơ của cụ Nghè Tân mừng cụ Thượng Tứ đẽ con trai mà ông P. H. cho rằng ăn cắp tứ của ông Lương-Từ :

Mừng ông nay mới đẻ con trai !
Thực giống con nhà chẳng giống ai ;
Mong chó chóng lớn mà ăn cướp...
Cướp lấy khôi-nguyên kẻo nữa hoài.

Đem đối chiếu với bài :

A hoàn bất thị á nương thân ;
Nguyệt-Lý hằng-nga giáng thế trần.
Sinh hạ ngũ nam giai tác tặc,
Bất du chân bữu dử kim ngân.
Thường tại Diêu-trì lai tẩu động,
Du đắc bàn-đào kinh mẫu thân.
Phước như đông-hải thiên niên tại.
Thọ tỉ Nam Sơn nhật nhật tân.

Ta chỉ thấy hai câu tam tứ là hơi cùng ý với bải thơ trên hẳn rằng ông Lương-Từ sanh trước cụ nghè Tân đi nữa cũng không thể cho là hai người ăn cắp nhau được. Cứ biết rằng trước một cãnh tượng nào tương tợ, người ta cùng một ý kiến là thường. Vã chăng đọc hai bài thơ của hai nhà thi-sĩ trên kia ta cũng chưa dám quyết rằng câu thơ tàu đã hay hơn gì của ta. Tôi cho là lời văn của cụ Nghè Tân vẫn mạnh mẽ và lưu loát hơn nhiều.

Đến đây tôi lại nhớ ba câu thơ cổ được đọc ở trong vài quyển sách đã xem qua :

Đỗ-vũ hửu thanh duy quốc quốc
Giả-cô vô ngữ bất gia gia

(Của một nhà thi-sĩ tàu không nhớ tên và đời nào).

với câu :

Giá cô tại giang nam
Đồ quyên tại giang bắc
Giá cô minh gia-gia
Đồ quyên minh quốc quốc
Vi cầm do hữu quốc gia thanh
Cô-thần đối thử tình vô cựu
(Ô-Trần-danh-Án khi theo vua Chiêu-Thống sang tầu không kịp)

Và câu :

Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia.
(Bà Huyện Thanh-Quan)

Đọc ba câu thơ trên đây, tôi đố ai giám hiểu là tứ của người nào. Mỗi câu bay một vẽ và cùng một tinh thần quốc gia mạnh mẻ như nhau.

Coi đó, ta đủ biết trên đời không cái gì là hẳn mới ; chỉ hợp với thời đại và hiện cảnh thì ta phải cho là mới mà thôi. Trong thi văn cũng vậy, từ một chữ, một danh từ, một cái ý kiến, đều không ai nhận là tự mình phát-minh ra đầu tiên. Muốn chứng thực lời nói ấy, ta thử cùng một lúc đọc bản Hoa-Tiên và bản Truyện Kiều. Trong đó ta thấy vô số câu văn Kiều thoát ở Truyện Hoa-Tiên mà ra.

P.V.B.

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SỈ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mợi 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.

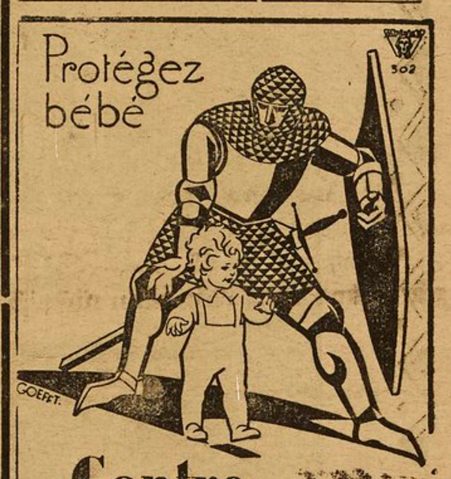
Mỗi vị độc-giả của tờ báo nầy hãy gởi 1$ mua thử 1 tháng TÂN-VĂN-NHỰT-BÁO sẻ được tặng 1 cái dao suisse có 6 món. Mandat gởi cho M. PHAN-VĂN-THIẾT tổng-lý T.V.N.B. 45 Rue Aviateur Garros SAIGON.

Cách săn sóc da mặt hay khô

Nếu da mặt quí ngài thường hay khô hay nứt mà muốn chữa cho hết thì chớ nên dùng thứ sáp có dấu mở (crème grane) vì những chất có dầu mở (corps gras) chỉ làm cho món sáp trở nên chua độc : thế thì chỉ có gia-tăng sự hại chớ có chửa đặng đâu.

Quí ngài hảy làm theo cách nầy thì sẻ đặng « đẹp mặt » vừa ý : Trước hết hảy dùng xà bong Tho-Radia mà rữa mặt ho sạch sẻ, lấy bông gòn thấm dầu olivre mà thoa mạnh cho da mặt mịnh màn ; đoạn ấy vải mền lau thiệt sạch rồi hoa sáp (crème) và giồi phấn Tho-Radia lên như thường.

Mấy vật trang phẩm sắc-đẹp hiệu Tho-Radia chĩ có trữ bán ở các hiệu bào-chế thuốc mà thôi, vì lả để chứng chắc sợ công hiệu của nó vậy.



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE
ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbonne, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

Nam-thành-Lợi
CHEMISERIE
Rue Vannier **62** *Chợ-củ Saigon*

Nhiều thứ hàng lạ,
May sơ-mi đúng kiểu.
Pullover mới qua rất tốt,
Nón nỉ, mền nỉ đủ màu.
Để dùng mùa lạnh,
Áo quần trẻ em, chỉ laine đủ màu để quí bà, quí cô thêu dệt.
Xin mời ! Xin mời ! Quí ông, quí bà đến bổn hiệu.
Kính thỉnh

LIÊU TRAI CHI DỊ!

bút-Sơn

QUÁN-CHI *dịch*

Số 13

Nói rồi đi ngay. Châu dòm theo, thấy ông đạo đi được mấy bước, lại dừng bước nói chuyện với một người nào đó, chừng một vài câu rồi đi. Người đó đi lại gần Châu; Châu ngó châm chỉ, nhìn ra là một anh học-sanh cùng làng với mình. Ngó thấy Châu, người đó sững sốt nói rằng:

— Mấy năm không gặp mặt anh, ai cũng nói anh đi lên danh-san tìm thầy học đạo rồi, chớ sao ngày nay còn nhởn nhơ vui thú ở cõi phàm nầy ư?

(Nên biết rằng người nầy ngó mặt Châu rỏ ràng là Thành, cho nên mới có câu hỏi như thế)

Châu đem đầu đuôi chuyện lạ, kể rỏ cho người học-sanh nghe. Người học-sanh giựt mình lấy làm lạ:

— Húy! lạ dữ, người mà tôi mới gặp kia, tôi ngó rỏ ràng là anh chớ (rỏ ràng là Châu). Va mới vừa đi đó, chắc đi chưa xa gì.

Châu chưng hửng, nói:

— Quái lạ thật! sao mặt mày của mình mà mình không tự biết kìa?

Lúc ấy tên đầy tớ vừa theo đỏi đến nơi. Thầy trò mau mau đuổi theo người hồi nãy, nhưng không thấy tăm hơi hình dạng đâu nửa. Ngó mông phía trước, thấy núi non mịt mù. Châu khó tính đường lui tới; sau nghĩ rằng bây giờ mặt mày mình đã thay đổi, gia-nhân không chịu nhìn nhận nữa, vậy thì mình cũng không thể trở về nhà được, thôi cứ đi tới coi thử ra sao.

Đoạn, Châu quyết lòng sấn bước đi tới, nhưng núi non hiểm hóc quá, không tài nào cỡi ngựa đi được, Châu bèn giao ngựa cho tên đầy tớ đem trở về, rồi một mình thủng thẳng đi bộ tới mãi.

Tới chỗ kia, ngó xa thấy một tên tiểu-đồng đang ngồi một mình; Châu đến nơi hỏi thăm đường xá và cậy nó có biết thì chỉ dùm cái chùa có Thành tu ở đâu. Tên tiểu-đồng xưng nó chính là đệ tử của Thành, để nó dẫn đường đi kiếm.

Rồi chính nó lấy cái bọc quần áo và cơm khô của Châu mà mang lên vai, đi trước dẫn đường cho Châu. Đêm ngủ ngoài sương, ăn cơm dưới bóng, đường xá rất là khuất khúc xa xuôi, trải ba ngày đêm mới tới chỗ, mà cũng chưa phải là chỗ người đời vẫn kêu là Thượng-thanh.

Hồi đó là giữa tháng mười rồi, mà các thức bông hoa trên núi nở ra đầy đường, coi không ra vẻ là tháng bắt đầu mùa đông chút nào.

Tên tiểu-đồng vô trong báo tin có khách. Thành lật-đật ra, bấy giờ Châu mới nhận thấy hình dung diện mạo của mình trở lại như củ.

Thành dắt tay Châu vô, bày rượu đãi đằng. Châu thấy có nhiều loài chim tốt đẹp lạ thường, mà chim gặp người hình như quen thuộc, không sợ gì cả; tiếng hát thảnh thót rất hay, có lúc lại đậu khích bên chỗ người ngồi mà hát nữa. Thấy cảnh ấy, trong lòng Châu rất lấy làm lạ, nhưng mà lòng trần còn mang nặng, nên không có ý muốn lưu lại trên núi chút nào.

Trên đất có hai cái ghế thấp tròn bằng cỏ (*bồ-đoàn*), Thành và Châu ngồi ngang nhau. Đến canh hai, tư bề im lặng, bỗng dưng Châu giựt mình tưởng tượng như mình lại đã đổi chỗ và biến tướng mạo làm Thành rồi. Trong bụng sanh nghi, nhưng Châu thử rờ dưới cằm của mình, thì vẫn thấy râu rậm như trước.

Tăng sáng, Châu càng nôn nả đòi về. Thành cố giữ lại mới được. Cách sau 3 đêm Thành nói:

— Anh nằm nghỉ ngơi một chút rồi tôi đưa anh về nhà.

Châu vừa nhắm mắt thiu thiu, nghe tiếng Thành gọi:

— Hành-trang đã đủ rồi, hỏi dậy đi, anh!

Châu chồi dậy theo đi. Lần nầy đường đi lạ hoắt, không phải là đường cũ. Đi trong chốc lát, đã ngó thấy làng xóm Châu ở trước mắt. Thành ngồi xuống lề đường, bảo Châu đi về nhà một mình. Châu mời mọc lôi kéo thế nào, Thành cũng không đi.

Cực chẳng đã, Châu phải thui thủi đi về nhà một mình.

Tới nhà, Châu gỏ cửa mà không có ai thưa, trong trí đang định muốn leo tường vô, thì tự nhiên thấy mình nhẹ nhàng bay bổng lên như là cây, chỉ nhảy sơ một cái, liền qua khỏi bức tường. Rồi lại nhảy qua mấy vách tường nữa, mới vô tới chỗ phòng ngủ, ngó thấy trong phòng có đèn thắp sáng như ban ngày, hình như mụ vợ trẻ chưa đi ngủ, mà đàng xa nghe có tiếng rầm rì nói chuyện với ai.

Châu dòm kẹt cửa sổ, thấy vợ mình đang cùng một tên đầy tớ trong nhà ngồi uống rượu, coi vẻ lẳng lơ hủ hỉ lắm. Bấy giờ Châu phừng phừng nổi giận, như lửa đốt ruột gan, muốn nhảy vào bắt dám ngoại-tình quả tang nầy, nhưng lại sợ mình có một thân, khó bề nắm bắt được chúng.

Nghĩ vậy rồi nhẹ nhẹ mở cửa đi ra, chạy lại chỗ Thành ngồi mà thuật cho nghe sự mình đã thấy, và cậy Thành giúp sức với mình.

Thành ừ ngay. Đoạn hai người cùng vào tới phòng trong, Châu khiêng cục đá động cửa rầm rầm. Bên trong nghe có tiếng lục đục như sợ hải linh quỳnh. Châu càng động cửa thì cửa đóng càng kỷ. Lúc ấy thành dơ cây gươm đầy nhẹ, tức thời cửa mở tung ra. Châu nhảy vào, tên đầy tớ vọt ra cửa, mà trốn, bị Thành ở ngoài cửa đưa gươm ra gạt lại, chặt mất một bên cánh tay của tên đầy tớ. Còn Châu thì nắm giữ người vợ mà tra khảo, mụ nầy phải khai thiệt là từ khi Châu bị giam trong ngục thì mụ ở nhà đã tư-thông với thằng đầy tớ nọ rồi.

Châu mượn cây gươm ở tay Thành, chặt đầu chị vợ và mổ bụng moi ruột ra, đem để

(Coi tiếp trương sau)

L'HOMME CHIC S'HABILLE
CHEZ
BayardMod
TAILLEUR CORDONNIER
CAO-NHƠN TÍN-HƯNG
224 rue d'Espagne Saigon.

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI
Mau giỏi -:- Thi mau
Giá rẻ hơn các nơi
TRƯỜNG XE HƠI
95 bis, Đường LAGRANDIÈRE -:- SAIGON
TRỊNH-HƯNG-NGẪU
Chủ trường lảnh dạy
« TRƯỜNG CỦA TRỊNH - HƯNG-NGẪU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH :: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::
Học trò Lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

Nhà tơ lụa PHÚC-THỊNH
Bàn hàng nội hóa
Đủ các thứ hàng bắc trữ sẵn rất nhiều
Bán sĩ và bán lẻ giá hạ không đâu bằng
Lò nhuộm *Phúc-Thịnh*
Của người Annam
Nhuộm theo hóa-học đời nay, đủ màu, thật khéo, giá thật rẻ

Một áo dày Annam..	0$50	Một áo tây.....	1$50
Một quần Annam....	0 30	Một quần tây.....	1 20
Nguyên bộ Annam...	0 70	Nguyên bộ tây.....	2 50
Một bộ bà ba.....	0 60	Một áo đầm.....	2 00

Nhận tẩy ố quần áo và giặt trắng đồ bằng tussor
Nhận nhuộm hàng và tẩy hàng cho các nhà buôn
49, Rue Colonel Grimaud -:- SAIGON

Di sanh Đường
CÓ LÁ BÙA TRỪ merobe
Bịnh ho là bịnh rất nên nguy hiểm bởi con-truyền nhiễm nó bay vô phổi làm ho. Ban đầu tưởng là ho gió tới chừng đóng ổ làm hang thì thành ho lao ho tồn siễng khó mà điều trị kéo nó ra.
Nếu người có bịnh ho kiếm Con Ve để trị nó sẽ bây ra trong nháy mắt chớ chang thuốc chi nó sợ hết Chỉ sợ con Ve của DI-SANH ĐƯỜNG ở đâu đâu đều nghe tiếng khen ngợi. Hiệu Con Ve trừ nổi con truyền nhiễm rất đại tài vậy ai có ho nên kiếm Con Ve đem về để trong nhà như thể có ông thần microbes độ mạng không thứ nào dám bay vô nhiễm hại con người một cách trở tay.
Viên lớn 0.20 Viên nhỏ 0.10
Cần đại-lý phải thế chưn 30$. Mua sỉ có lời nhiều do nơi **DI-SANH-ĐƯỜNG**, 163 de Verdun Saigon (en face du marché de Chodui).
Các nhà đại lý:
SAIGON: *Gare Cuniac. Lê-khoa. Tài 99 rue d'Espagne. Huỳnh-Long 125 chợ Saigon. Vạn-sanh-Hòa 5 rue Schrœder. A-Lùng Frère rue Pierre Flandin. A-Lùng 63 rue Lareynière; Trần-minh-Châu 32 rue Nguyễn-tấn-Nghiệm (Cầu-kho). Phan-văn-Giác coiffeur Chợ-đuổi. Thái-San 371 rue Paul Blanchy (Tân-định). Trần-Minh 40 rue Vassoigne (Tân-định). Tân-Phát 133 Bd Albert 1er Dakao.*
CAILAY: *Lê-văn-Như Bachelier*
MYTHO. *F. Văn-vỏ-Văn Quai Galliéni.* (1933)

Hình khắc trong báo nầy đều làm tại tiệm:
Nguyễn-chí-Hòa
83, Catinat, Saigon, 83

Sửa «LE GOSSE» thiệt tốt


MUA NƠI CÁC TIỆM HẢY NÀI CHO ĐƯỢC HIỆU SỮA LE GOSSE
Có dùng rồi mới biết, thiệt tốt và ngon
ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG
"FREXOR"
2 Rue Mac-mahon

PIERRE MẠNH
DENTISTE
Spécialiste des maladies de dent et prothèse, couronnes bridges et dentiers etc...
Chuyên trị răng đau và trồng răng đủ cách theo y-khoa. Chữa răng đau cho học-sanh không tính tiền. Ngày chúa-nhựt và thứ năm từ 9 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 18 giờ, trong 3 tháng, kể từ ngày 25 Octobre 1934.
286, Rue Paul Blanchy (en face de l'Eglise de Tandinh)

một đống ở dưới gốc cây ngoài sân.

Rồi đó Châu cùng Thành đi ra, kiếm đường trở lại trên núi. Tới đây Châu vùng giựt mình tỉnh giấc, thấy mình còn nằm sờ sờ trên giường ở Lao-sơn, chớ không đi đâu hết. Châu hết hồn, nói rằng :

— Cái mộng gì quái lạ hết sức, báo hại tôi sợ hải gần chết !

Thành cười :

— Mộng thì anh cho là thiệt, còn cái thiệt anh lại cho là mộng chớ !

Nói rồi, Thành đưa thanh kiếm ra cho Châu coi, thiệt dấu máu tươi còn dính. Châu càng sợ, trong trí cho là Thành dùng phép thuật hư huyền để chọc ghẹo mình. Thành hiểu ý Châu như vậy, liền bảo Châu sữa soạn hành-lý để Thành đưa về.

Về tới đầu làng, Thành chỉ một chỗ mà nói :

— Đêm bữa trước, có phải chỗ nầy là chỗ tôi chống guơm ngồi đời anh đây không ? Thôi, tôi ghét trò đời dơ bợn, mắt không muốn nhìn, bởi vậy tôi chẳng muốn vô trong nhà anh đâu, bửa nay tôi lại xin đứng đợi anh tại đây, nếu quá trưa mà không thấy anh trở ra thì tôi tự đi một mình, nghe không ?

Châu để Thành ngồi đó, mau mau đi về nhà mình. Tới nơi thấy cửa ngỏ vắng vẻ đìu hiu, giống như bên trong không có ai ở vậy. Châu chạy qua nhà của người em ở. Em thấy anh về, hai hàng nước mắt tuôn ròng, vừa khóc vừa nói :

— Cơ khổ ! Từ lúc anh đi rồi, có bữa nọ đêm khuya kẻ trộm vô nhà giết chị, chặt đầu mổ ruột rồi bỏ đi, ngó thấy rất thảm thê ghê gớm. Hiện nay quan đang truy tầm tên sát-nhơn đó mà chưa ra.

Châu nghe rồi như người nằm mộng mới tỉnh, bèn đem hết sự tình nói rỏ cho em nghe và khuyên em chớ có thưa kiện kêu nài với quan làm chi nữa.

Người em nghe đoạn, sững sốt ngơ ngẩn giây lâu, cho là quái-sự ít thấy.

Châu hỏi thăm đứa con. Người em kêu mụ vú già ẵm ra. Châu nói :

— Cục máu thịt của anh chia sớt ra đây, có quan hệ tới sự nối dòng nối dõi, vậy xin em chịu khó nuôi nấng trông nom dùm anh. Từ đây anh muốn từ biệt cõi phàm, không còn ở nhơn gian nầy nữa.

Nói rồi đứng dậy đi liền.

Người em khóc lóc chạy theo năn nỉ anh ở lại, nhưng Châu cứ cười và đi thẳng, không thèm day đầu ngó lại. Ra tới ngoài đồng rồi, Châu với Thành dắt tay nhau đi, Thành ở đàng xa day lại nói rằng :

— Sự nhẫn là sự rất vui.

Em Châu kêu Châu dừng lại, muốn nói một đôi câu chuyện gì nữa đó. Song Thành đưa tay áo rộng dơ lên một cái, thì cả Châu lẫn Thành đều biến đâu mất, không ngó thấy gì nữa.

Người em Châu đứng sững, ngó theo khóc lóc một hồi rồi trở về. Anh nầy khờ dại thật thà, nhà có ruộng đất mà không biết làm ăn sanh lợi. Không được mấy năm, nhà suy sụp nghèo nàn, con của Châu đã trộng, mà không có tiền rước thầy về dạy nó học, thành ra em Châu phải tự dạy cháu cho qua loa xong chuyện vậy thôi.

Một buổi sáng sớm kia, anh ta xuống nhà học, thấy trên bàn có bức thơ niêm gắn kỹ lưỡng, ngoài đề « *Thơ gởi cho em* ». Em Châu vội vàng mở ra coi, té ra bên trong không có thơ từ chử nghĩa gì cả, chỉ có một cái móng tay dài bằng hai ngón mà thôi. Em Châu lấy làm lạ lùng khó hiểu, cầm cái móng tay đó để trên nghiên mực rồi chạy ra kêu người nhà hỏi có ai đem cái gói gì lại không. Nội nhà không ai hay biết việc gì ráo.

Trở vô thấy sao nghiên mực hồi nầy, giờ đã hóa thành vàng dỏ chói lọi. Người em đem thử, quả thiệt là vàng.

Từ đó trở nên đại phú, lấy một hai lượng vàng chia cho con nhà họ Thành.

Nhơn việc nầy người ta mới đồn đại rằng hai nhà ấy có phép làm đá hóa vàng vậy.

XII. — VƯƠNG-THÀNH

VƯƠNG-Thành, dòng dõi thế-gia ở đất Bình-nguyên, nhưng bị có tánh biếng nhác quá chừng, thành ra cách sống của chàng càng ngày càng khó khăn suy sụp. Cả cơ nghiệp ông cha, chỉ còn sót lại có mấy gian nhà hư nát.

Vì cảnh khổ quá, nên hai vợ chồng thường than thở khóc lóc, cho đến đỗi sanh ra chuyện rầy rà với nhau, làm cho chàng khó chịu lắm.

Hồi đó nhằm mùa hạ, tiết trời nóng bức lạ thường. Trong lối xóm có một cảnh nhà vườn xưa của họ Châu, vách tường đã sụp đổ hết bốn phía, duy còn dư lại một cái nhà mát nhỏ nhỏ, đêm hôm người lảng hay vô đó nằm ngủ cho mát.

Vương-Thành cũng vô ngủ trong nhà mát ấy.

Sáng ra, các người kia chổi dậy đi tứ tán hết rồi, Vương biếng nhác quen thân, cứ nằm ngủ khò cho tới lúc mặt trời lên cao ba trượng mới chịu thức dậy.

Cậu ta vừa muốn bước ra về, thì ngó thấy trên bải cỏ có một chiếc thoa vàng lóng lánh. Cầm lên coi kỹ, thấy khắc 4 chữ rất nhỏ : « *Nghi tân phủ tạo* » (1).

(1) 儀賓府造 — Lệ trào nhà Minh, chồng bà công chúa mới kêu là Phò-mã, còn chồng của những chị em họ hàng thân cận của nhà vua thì đều gọi là Nghi-tân.

Ông tổ của Vương hồi xưa cũng là một vị Nghi-tân, cho nên những đồ xưa trong nhà chàng, có lắm món cũng làm giống kiểu chiếc thoa vàng nầy. Chàng chợt nhớ lại gốc tích, rồi tay cầm chiếc vòng mà suy nghĩ trong trí, còn đang dụ dự chưa biết tính sao. Khi ấy có một bà già bước vô ngó dáo dác, ra ý tìm kiếm chiếc kim-thoa. Vương tuy lúc nầy nghèo mạt, nhưng vốn là con người có tánh trong sạch thẳng ngay, nhơn thấy bà già kia dáo dác tìm chiếc thoa, thì chàng mau mau đưa ra trả lại cho bà.

Bà già mừng lắm, hết sức ngợi khen lòng dạ cao khiết của Vương và nói :

— Cây kim-thoa nầy có đáng giá bao nhiêu đâu, song vì nó là của dấu tích chồng mụ thuở trước để lại cho, nên chi mụ quý báu giữ gìn, nhơn rủi ro đánh rớt, nên phải tìm kiếm vầy đây.

— Thưa bà tha lỗi cho tôi được biết cụ ông khi trước là ai ?

— Là ông Nghi-tân Vương-Giản Chi.

Vương dựt mình :

— Ủa ! Ông đó là ông tổ của tôi, trước kia cùng bà nhơn duyên tương ngộ ra thế nào, xin bà nói cho biết.

(*Còn nữa*)

Muốn cho trẻ em học mau tấn phat
quí Ông, quí Bà, nên đem gởi trẻ em cho

Trường Lê-tàn-Các

Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12— Saigon

thì sẽ vừa ý. Học phí tính nhẹ. Giáo-sư chuyên môn cần mẫn, dìu dắc trẻ em từ lớp Đồng-ấu (Cours Enfantin) đến lớp nhì (Cours Moyen). Mỗi năm, đến tháng Juillet trường « Lê-tấn-Các » có mở cuộc thi học bổng để chọn 3 trò (khỏi trả tiền học)

Ecole Pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tân-định

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS

Comptabilité—Commerce—Dactylo—Sténo—Banque Anglais Francais Commercial

PROFESSEURS :

M. LÊ-VĂN-MEO, Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine — Chef Comptable de la Ste Ante de Crédit - - Expert-Comptable près les Tribunaux.

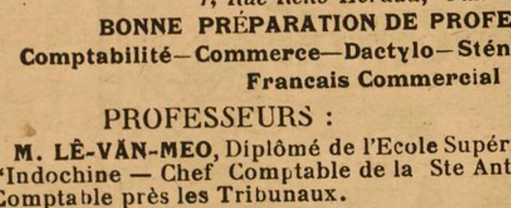
M. BÙI-VĂN-QUAN, Diplomé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine et de Lyon — Comptable of The Texas Company Ltd—Ingénieur— Tisseur.

M. LƯƠNG-VĂN-HẬU. Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine—Cnef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine—Expert-Comptable près les Tribunaux.

Demandez le prospectus au Directeur : Lương-v-Hậu

NÓN AU COQ D'ANNAM





Dày Đông-Chi tốt mà rẻ

Đương chờ quí ông quí bà

Ở đường Bonnard số **108**, SAIGON

DOCTEUR TRAN VAN-DOC

Chuyên trị bịnh con nít

N· 31 RUE TABERD N· 31

Góc đường Taberd và Aviateur Garros

Tél. 618 Saigon

30 năm chuyên nghiệp

TRAN_VAN_MACH

N· 43 Boulevard Charner SAIGON

KHẮC

con dấu đồng

Bãng đồng

Bãng đá

Mộ bia

Cliché cây

Nghề khéo — Làm mau

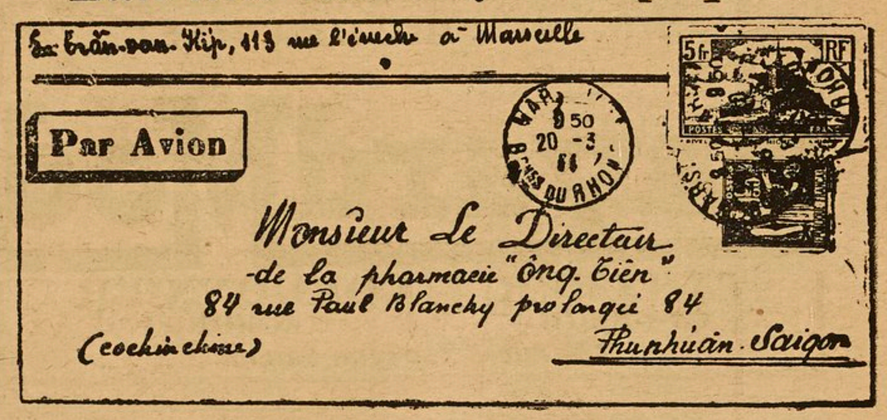
Giá rẻ

Tình thiệt xin giới thiệu

Tôi là Trần-văn-Cần, 262 Paul Blanchy đau đả nhiều mà uống thuốc không hết. May gặp ông Trần-Xuân-Lang 46 Vassoigne Tandinh, Y-sanh Trung-kỳ, coi mạch cho toa thì chỉ có ba thang là dứt. Coi mạch tài, nói trúng bịnh, thuốc lại ít tiền. Vậy xin tình thiệt giới-thiệu đồng-bào.

TRẦN-VĂN-CẦN

Lần thứ nhứt tại Pháp quốc



Marseille le 19 Mars 1954

Thưa ông,

Hỷ tàu rồi tôi có nhận đặng 20 hộp thuốc Sưu-độc Bá ứng hoàn của ông, sau khi dùng thì đồng bào mình bên nầy hoan nghinh dữ lắm.

Bịnh của tôi hèn 10 năm nay, chữa thế nào cũng không khỏi, vậy một năm hay là 8, 9 tháng cũng ở thì thuốc đem lo nghi nhiều nơi lại thấy kêu tiêm nước Bốn cũng có chút nữ làm như sở chi kêu là gouttes militaire, cũng có khi lòi lâu lại mọc mụt lở lói cùng mình cả đến đầu ăn, nhứt nhối khó chịu, đau cả thịt xương. Nhờ dùng mấy hộp thuốc của ông đến nay mấy chỗ lở lành hết, trong người khá nhiều. Thiệt y trong toa nói. Khỏi cần thoa chi thứ gì dùng thuốc nầy cũng lành. Đúng như vậy, nhiều ông bạn và tôi đang trong thuốc ông dùng thiệt cho tuyệt nọc. Vậy ông nhớn đặng thơ mấy bày nầy cho gởi liền qua tôi 30 hộp nữa.

Chúc ông mau tấn phát.

Trần văn Kíp

N3 rue l'eveché a Marseille Boucheries

Đây là bức thơ ở Marseille gởi về bằng máy bay, chúng tôi không sữa đổi thêm bớt chút nào, để y nguyên văn chụp hình đúc khuôn in ra đây cho quí ngài biet ro, tin chắc thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN gồm trị các chứng bịnh phong tình công hiệu là dường nào. Bịnh nặng, bịnh nhẹ, lâu mau thế mấy dùng cũng dứt tuyệt.

Có bán tại Nguyễn-thị-Kỉnh Saigon, 41 Bd Tổng-đốc-Phương Cholon, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miên, Hồ-văn-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-văn-Đức Hanôi và khắp Đông-Pháp nơi nào Đại-lý nhà thuốc ÔNG TIÊN thì co bán.

Hơi chữ Ân Tình

Người chép : PHÙNG-VÂN-SANH Số 7
Người dịch : PHẠM-VĂN-ĐIỀU

Một mình trong buồng với Châu-Châu, hòa-thượng thấy nàng nằm ngữa phê-phê thời động lòng tà, song nhớ tới chuyện quào mặt hồi hôm qua thì hơi sợ, nên chưa dám làm hồn. Đương còn tính cách vùi hoa bẻ liễu, hòa-thượng bỗng nhớ tới bên mình có đem theo thuốc mê thì nghĩ thầm :

— À, sợ nàng quào, thì sao bằng dùng thuốc làm cho nàng mê đi rồi sẽ ..Nàng đã mê thì còn dùng dằng chống cự sao được nữa mà không để cho con bướm bạc nầy nút nhụy hoa đào.

Định ý rồi, hòa-thượng bèn bước ra ngoài lấy thuốc ra trúc vào chén một ít, nhờ bà già rót cho chút nước rồi nói :

— Bà chủ ơi ! Thuốc nầy là thuốc trường sanh ngon như huỳnh tương tiên tửu, nếu ai được uống nó thì mạnh mẻ sống hoài không chết. Vậy nhờ bà đem giùm qua buồng kia, khuyên giùm cho tiểu-thơ uống. Công cáng bà tới sáng đi tôi sẻ thù tạ.

Bà già nghe nói gặt đầu bưng luôn chén thuốc đi vào buồng.

Bà già đi lâu, hòa-thượng định chắc Châu-Châu đã uống vô bây giờ thuốc đã thấm và nàng đã mê mang rồi, nên vừa đi vào buồng vừa cười ngỏn ngoẻn. Hòa-thượng bước vào buồng thấy thếp đèn đã tắc, thì nói :« Được lắm, đèn tắc càng hay ». Nói dứt lời bước lại gần giường khoát tay rờ kiếm, thấy « *món hàng nhứt* » của mình đã nằm êm, thở thoi thóp thì khoái quá, lật đật tuộc cã y-phục, bước lên giường, rồi ôm cái vóc ngọc mình vàng ấy vào mình, tùy tiện mở ngỏ động đào, rồi thỏa tình mưa Sở mây Tần, gió to sóng cã ; còn ai kia có biết cái xuân là gì.

Trải qua một giấc xuân-đài hòa-thượng đã tê-mê tần-mần, mừng lòng vì đóa trà-mi lương búp mà mình đã làm được con ong tới mở đường đi lối về. Bải-hoải lắm rồi, bây giờ hòa-thượng chỉ có ôm cứng người ngọc vào mình mà đánh một giấc tới vừng đông ánh trắng, tiếng gà gáy tang.

VI

Giỡn lắm hoa, thẹn nhiều quá giận,
Bị gày bẫy, lọt hố gặp nguy.

Đêm hôm ấy, hòa-thượng mệt nhọc thái quá nên ngủ ót một giấc tới sáng. Mặt trờ lên cao ba sào, hòa-thượng mở mắt ra, cúi đầu xuống định hôn Châu-Châu, hôn cô gái mỹ-miều đương nằm trong lòng mình. Ai dè vừa ngó xuống, hòa-thượng bổng la lên : Sao lại quái vầy cà !

Cái gì mà quái ?

Châu-Châu sao lại da gà tóc hạc như vầy. Không, không phải Châu-Châu ; đây chính thiệt là bà chủ nhà.

Sao bà chủ nhà lại vào đó nằm chịu trận thế cho Châu-Châu như vậy ? Còn Châu-Châu thì đi đâu rồi ?

Số là khi hòa-thượng hòa thuốc mê rồi muốn đem cho Châu-Châu uống, song sợ nàng hồ nghi không uống thì làm gì được, nên phải nhờ bà già chủ nhà bưng qua khuyên nhũ nài ép nàng. Ai dè bà chủ nhà nghe hòa-thượng nói dối đó là rượn tiên nước phật ; uống vào được sống hoài không già không chết thì động lòng tham nên nghĩ thầm :

— À, nếu thuốc trường sanh bất tử thì ta uống quách cho rồi ; cho cô nọ uống làm gì ! Ta uống được sống hoài, làm tiên chơi há chẳng sướng sao ?!

Nghĩ như vậy nên bà già bưng vào buồng rồi lén Châu-Châu mà uống một hơi sạch bách chén thuốc.

Uống vô chẳng bao lâu, bà thấy chống mặt xây xẩm bèn để tô lên bàn rồi kề lại giường nằm xuôi theo sau lưng Châu-Châu mà thả hồn vơ-vẩn trên cảnh mây xanh, khói trắng.

Lúc bấy giờ, Châu-Châu đã hồi tỉnh, song trong mình đau đớn mệt nhọc lắm. Nàng nghỉ, thân phận đã gặp cơn khốn đốn, dầu khóc than cũng chẳng ích chi ; thôi, gượng lắn lòng bỏ lẳng sầu bi, dưỡng sức lại để ngừa tay quỉ. Nàng định ý như vậy nên nằm dưỡng tinh thần, và hòm sẳn nếu hòa-thượng vào làm hồn thì sẽ liều chết mà chống cự như lúc trước.

Nàng nằm chẳng lâu, bỗng thấy bà chủ nhà bưng nước vào uống rồi lại nằm chùi bên mình thì chẳng hiểu có chuyện chi. Một lác, nàng đưa tay rờ bà già thì thấy cứng đơ như người chết, xô lắc gì cũng chẳng cục cựa. Nàng sợ quá, lén đứng dậy định ra ngoài đi trốn, song bước gần tới cửa, liếc mắt thấy hòa-thượng đương ngồi tưởng phật bên ngoài thì thất kinh chẳng dám bước ra. Đương lúc tấn thối lưỡng nang, nàng bỗng nghe hòa-thượng cười hắc hắc rồi thấy đứng dậy đi vào phòng thì hoảng hồn.

Sự biến làm cho người lanh nảy trí khôn, Châu-Châu thấy hòa-thượng đi vào buồng thì lật đật tắc đèn rồi chun xuống gầm giường mà trốn. Nàng nằm êm lặng không dám thở mạnh, mà tai lóng nghe động tịnh.

Nàng nghe hòa-thượng bước lên giường rồi thì cùng bà già làm việc lôi thôi, rung động giường chiếu. Nàng thẹn thuồng buồn bã, lại thêm căm-tức, rồi có lúc cũng cười thầm. Lúc ấy nàng giận sao trong tay chẳng có một thanh gươm hay một tất sắt để đứng lên giết quách con quỉ dâm ô để giữ tiết cho bà già, để trừ họa cho nhà mình.

Châu-Châu suy nghỉ mãi; song rồi không biết làm sao ! Rốt rồi nàng chỉ có định ý :

— Lúc bây giờ ta không thừa dịp mà trốn còn chờ chừng nào.

Quyết ý rồi nàng bèn bò ra cửa nhè nhẹ, rồi bò luôn ra khỏi rào nhà mới dám đứng xổng dậy mà đi. Nàng rán hết sức mà bước mà chạy, mong sao thoát khỏi tai nạn mà thôi, chớ chẳng kể chi là mệt nhọc.

Tội nghiệp hòa-thượng quá ! Vì ý tưởng mạnh, lòng dâm lừng ; quả quyết là được tay vịnh nhành quit, trọn hưởng hoa xuân, nên rồi dầu : ôm bộ xương khô cũng như kẻ thân mềm mại, người phải hơi dơ bẩn, cũng như gặp mùi long diên, thả chim nhạn vào rừng còi, cũng như nhốt trong lồng thếp ngọc. Ôi, lý-tưởng mạnh đã làm cho hòa-thượng mất cả tri-giác ; ôm bà già mà chắc hẳn Châu-Châu ; mãi tới sáng mới hay thì chuyện đã tác-tệ.

Nghe hòa-thượng la quái, bà già đã tỉnh hồn, mở mắt ra dòm ; thấy hòa-thượng nằm

(Coi tiếp trương sau)

Hớn-Dược-Đường

Gia truyền thần hiệu linh dược của ông thầy HỚN

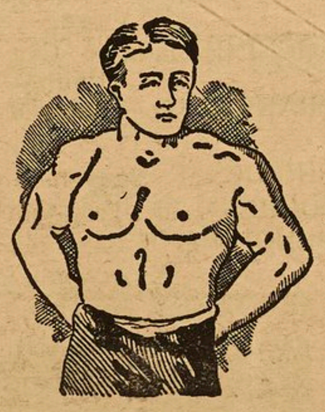
Gốc ở Chợ-quán để lại chữa bịnh con nít và người lớn.

Sơ phát hành tại so nhà 74 (bis) ruelle Colonel Grimau I và tại Madame Tran-thị-Ý N·45 Rue Aviateur Garros, Saigon.



MARQUE DÉPOSÉE

Ai là nhà mộ thể-tháo nên để ý !



Thể-tháo là một chơi cần phải có sức lực mạnh dạn và bền lâu mới có thể tranh lấn trên đường thể-tháo được. Anh em ! Muốn thân mình trở nên mạnh dạn mập mạp tốt đẹp, hảy dùng thuốc :

«SÂM NHUNG DƯỢC TINH»

có hiệu « ÔNG GIÀ » là một thứ thuốc hay đệ nhứt. Uống rồi sẻ thấy hiệu quả chẳng sai : người yếu trở nên mạnh, người già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó thiệt hay ; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu đâu đều có bán.

VIỄN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG *115, Rue Paris-CHOLON*

Doctorat!... Doctorat!...



Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len, kieu thanh-nhã, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào củng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanôi năm 1934 mới có là một. Thật là :

Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhứt trong nghề dệt ta,
An-Thành kiểu mới chế ra...

Áo len cũa các bà, có tay 4$50, không tay 3$50 một cái. Áo coton từ hạng 0p 30 trở lên. Bán buôn giá đặc biệt.

Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước
Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 » »
Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.

An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi

Chiêu diên Đường

BA NGÔI-SAO

Từng trải hơn năm chục năm trong nghề thuốc. Nay mở ra giúp ích đồng bào trong phần nhỏ nhen, theo làn sóng kinh-tế khủng-hoảng.

Được tiếng ngợi khen trong 31 thứ thuốc của nhà thuốc Ba-ngôi-sao do nơi thầy **Lâm-văn-Khuê** chế tạo, ở tại **Cầu-ông-lãnh 123.124** Quai Belgique Saigon.

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton
Giá rẻ -:- Làm khéo -:- Là tiệm

P. Ng.-văn-Châu

423, Boulevard Galliéni - SAIGON

de 8 à 12 -:- PHÒNG TRỒNG RĂNG -:- de 2 à 6

Tại đại lộ Bonard số 52

Chuyên môn trị bịnh trong miệng và răng

LÊ VĂN TRƯƠNG

DENTISTE

de la Faculté de Médecine de Paris
ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.
Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Les Cigarettes

ĐAI-NAM

Những tiệm buôn sĩ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hảng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau nầy :

1· Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hảng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.

2· Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hảng chúng tôi về bán lại, nếu rũi bị hư hao gì thì có thể đem lại hảng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.

3· Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỷ cang lắm.

4· Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thữ nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thuốc của bổn-hiệu, nhứt là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẻ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

khít mình y-phục tỏi-tệ thì hỏi cách hoảng hốt :

— Trời ơi ! Sao thầy báo già như vầy ?

Hòa-thượng đáp :

— Ai báo bà ? Bà báo tôi chớ ! Sao bà nhè chén thuốc tiên của tôi đưa mà uống ? Hèn chi cho ra nông nỗi nầy.

Dứt lời, hòa-thượng mặc áo quần lại rồi đứng dậy đi khắp nhà lục kiếm Châu-Châu, kiếm chẳng gặp Châu-Châu hòa-thượng giận quá mắng rằng :

— Đồ yêu ăn kia ! Con mẹ già mắc dịch kia nó báo tao mất cơ hội tốt.

Hòa-thượng vừa mắng vừa đi ra ngỏ. Bà già trong buồng cũng mặc áo quần lại xong, lót tót chạy theo, phơ phẩy vạt rách ống tơi coi như phất cờ đuôi rít. Bà già chạy theo kịp hòa-thượng bèn niếu áo lại khóc rằng :

— Thầy ơi, thầy báo già nầy rồi thầy bỏ thầy đi đâu. Nè, già nầy không thôi đâu ! Quyết liều thân già với thầy để thầy làm yên cho hư danh nhơ tiết.

Bà già nói chưa dứt lời, hòa-thượng đương giận lại gấp đi nên co giò đá cho một đá rồ bỏ đi tuốt, không cần biết bà già té văng ra xa mà chết mất hay còn sống.

.˙.

Nói lại, học-trò của hòa-thượng là Pháp - Không bị Lăng-Vân bắn một phát súng trúng đùi, nhờ bè bạn đem vào nhà-thương Bác-ái mà dưỡng bịnh.

Người thường nói : « Oan gia quây quần cùng nhau», quả có vậy, Pháp-Không vào nhà thương nầy là nơi mà Quân-Sĩ và Thiến-Cô cũng nằm dưỡng bịnh.

Lúc ấy, Quân-Sĩ đã được băng bó, chỗ bị thương đã êm, thì nghĩ lại việc mình mà muốn về nhà. Chàng muốn về nhà làm chi ? Ấy chẳng qua, một là muốn báo tin cho cha mẹ hay, hai là thai đổi y-phục, vì lúc đi chàng giả-dạng con gái, rồi bây giờ vào nhà thương mặc đồ trong ấy rộng rải xùng xình rất là bất tiện.

Chàng định ý về nhà nên bước qua giường Thiến-Cô nói với nàng rằng :

— Anh nghe trong mình đã nhẹ bớt nên phải về nhà báo tin cho mẹ hay và lấy y-phục vào đặng thay đổi. Vậy em hảy an lòng ở đây một mình anh đi tới mai thì trở lại.

Chàng nói dứt nắm tay Thiến-Cô bóp siết rất mạnh rồi bước ra cửa phòng mà đi. Thiến-Cô cũng đứng dậy đưa chàng ra một khoản xa rồi mới trở vào. Nàng đi vào, bắt đồ lại thoán ngang phòng của Pháp Không. Chú trọc nầy trông thấy Thiến-Cô thì lấy làm lạ, thừa dịp thầy điều-dưỡng vào thăm bịnh bèn thì thào hỏi thăm.

Pháp-Không nghe thầy điều-dưỡng nói thì rỏ ràng Thiến-Cô bị kinh sợ quá mà thành bịnh nên vao tịnh dưỡng nơi đây ; và cùng dưỡng bịnh chung với nàng, có một chú trai bị thương ở vế hôm nay đã nhẹ nên về nhà rồi.

Pháp-Không rỏ như vậy thì mầng lắm nghĩ thầm rằng :

— Té ra rồi đây Thiến-Cô cũng lọt vào tay ta ! Vái sao nàng đừng thấy ta ! Chớ nàng thấy ta ở đây chắc thế nào cũng trốn về. Nếu ta mà bắt được nàng lại thì sự bị thương ở chơn có phải là rủi ở đâu. Sướng lắm : Ta phải viết thơ về cho thầy ta ngay bây giờ, kêu thầy tới đây bắt con nhỏ nầy gấp gấp kẻo nó trốn mất.

Định ý rồi, Pháp-Không bèn kêu người coi phòng bịnh vào mà mượn viết mực và xin giấy. Sải ta viết thơ cho hòa-thượng nói rỏ sự gặp gở Thiến-Cô ở y-viện ; rồi cho người coi phòng ít nhiều tiền, cậy người đưa thơ ấy về chùa !

.˙.

Bây giờ lại nói tới Lăng-Vân. Đêm hôm qua, chàng nghe Thiến-Cô nói hòa-thượng bâm bắt Châu-Châu nên vội vả chạy về để giải cứu. Chẳng dè khi về tới nơi thì Châu-Châu đã bị hòa-thượng bắt rồi. Chẳng biết làm sao, chàng chỉ có một cách thé nhà báo tin cho cha mẹ hay rồi thì lên ngựa cho chạy sải tới chùa.

Lúc ấy, đêm vừa canh một, trăng non nữa vành dọi ánh sáng tờ mờ. Lăng-Vân nhảy xuống ngựa, tìm nơi buộc con vật ấy rồi tới ngỏ chùa nhìn xem. Chàng thấy cửa đã đóng cứng không làm sao được, bèn đi vòng quanh tường rào. Chàng qua bên cạnh thấy tường cao quá hai trượng, khó mà nhảy vào được.

Còn đương đứng suy nghĩ, bỗng thấy gần đó có lùm tre, Lăng-Vân bèn nảy ra một kế ; chàng chạy lại đó rán hết sức bình sanh bẻ lấy một cây khá cao, tuốt hết nhánh lá rồi xách lại bên tường. Chàng dùng cây tre ấy chống sát một đầu vào tường, một đầu thì chàng nắm chặc, rồi dang ra xa gượng theo nó nương mình mà nhảy lên. Nhờ có cây tre tiếp sức, Lăng-Vân nhảy một cái đã vào được mé trong rào chùa.

Tới bên trong rồi, Lăng-Vân bèn đi thẳng tới Đại-Hùng bữu điện ; thấy nơi ấy có treo một ngọn đèn trường-minh (lỏ hoài) trên ba bàn có ba vị phật đã củ, cảnh rất là vắng vẻ lạnh lùng, không một bóng người lai vảng.

Lăng-Vân lại đi vòng ra mé sau điện, chỉ cách nơi điện trước mặt khoản trống, thấy nơi ấy là một tòa nhà rộng, trong nhà đèn sáp cháy tỏ rạng ; quanh cái bàn lớn có ba chú trọc đương ngồi ăn uống nói chuyện. Nhìn kỹ ba sãi thì không ai lạ, chàng nhận rỏ đó là ba ác-tăng đã hành hung với Thiến-Cô và Quân-Sĩ lúc ban ngày.

Kẻ cắp ba già gặp nhau rồi, dễ mà không có việc gì xảy ra ! ! Lăng-Vân thấy mặt ba chú trọc đó thì máu giận sôi lên, không còn tính gì hơn là xông vào co chơn đá bàn nhào ngữa rồi hét lớn rằng :

— Chúng bây là sãi-mầm, lừa người dối chúng. Chúng bây phải mau mau trả Châu-Châu lại cho ta, không thì ta sẻ giết chết cả ba cho mà coi.

Ba sãi ấy là Pháp-Bổn, Pháp-Nguyên, Pháp-Thanh ; chúng đương ăn uống ngon lành, chuyện vản êm ái, bỗng có người tới đá đổ bàn, làm cho nước canh nước thịt, rượu tương văng đổ cùng mình. Chúng thất kinh, chẳng rỏ có chuyện gì, tưởng đâu vì mình tu hành mà phạm giái nên thiên-lôi xuống đánh. Chừng dòm lại thấy là Lăng-Vân, người đã cướp sống Quân-Sĩ và Thiến-Cô trong rừng thì nghĩ thầm :

— À, thằng nầy lại còn tới đây chớ ! Số nó đã tới rồi nên mới đem thân vào rọ như vầy.

Nghĩ đoạn, ba sãi bèn đứng dậy rút đao trong lưng ra, áp tới vây Lăng-Vân mà chém. Lăng-Vân vội vàng móc túi lấy súng sáu ra đưa lên định bắn mỗi gáo dừa một phát. Ba chú trọc trông thấy con chó-lữa, nhớ lại tánh mạng của Pháp-Từ và vết thương của Pháp - Không thì hoảng kinh lập tức buông đao rớt xuống đất rồi đưa cả hai tay lên trời.

(Còn tiếp)

Các Bịnh Ho

THUỐC SỐ 1

Long-viên hoàn

Thuốc trừ 36 chứng ho, cứu lao thất thượng, truyền nhiễm ho, té hóc phổi ho, trong mình nóng nảy khô phổi ho, bị lao sanh ho, bị tổn sanh ho, ho phong, ho gió, ho thai, để lâu phổi có ghẻ sanh vi-trùng. Các chứng đã nói trên đây nếu dùng được hoàn thuốc Long Viên nầy thì mau thấy công hiệu, cách trị hòa huởn, nếu uống thì hết tuyệt, không có trở đi trở lại, bởi vì nó vừa trị bịnh vừa bổ dưỡng, nên uống nó vào rồi thì ăn ngon ngủ êm, thấy chứng ho bớt nhiều, và lần lần da thịt thành tươi, phải trì chí mà uống thì được giứt căn, trong hoàn thuốc nầy có vị thuốc sát trùng về chứng ho, lại có nhiều vị thanh phế hạp với vị Long-viên-hương, hoàn thuốc có sữa dê chưng thật kỷ và mật ong vú, làm hoàn rất công phu, tánh chất mát, nếu người nào ho nhiệt uống vào là thấy công hiệu ngay.

THUỐC SỐ 2

Tâm-đắc-thần-phương hoàn

Các bịnh ho về hàn chứng thì lá phổi đã muốn teo, phải dùng hoàn thuốc Tâm-Đắc-Thần-Phương nầy mới đặng, bị bịnh ho hàn thì hai chơn lạnh nhiều, ban đêm ho nhiều, ăn đồ mát ho, tuyết trời lạnh ho, không chịu đông người, muốn nằm nơi thanh tịnh và chỗ tối, thường dùng nước nóng, các chứng như trên đây nếu uống hoàn thuốc nầy rồi thì thấy mạnh ngay.

Cách dùng hai món thuốc ho đã kể trên

Như ho nhiệt thì uống Long-Viên Hoàn, ho hàn thì uống Tâm Đắc Thần Phương Hoàn, song hễ uống Trục Tích rồi nghỉ để uống Đại Bổ Nhứt Điểm Chơn Dung Hoàn cứ lần lượt mà uống xen như vậy thì thấy sức lực mạnh mẻ như xưa. Nếu bị ai chứng ho đã nói trên mà còn nhức mỏi thì mỗi bữa sáng lúc 7 giờ ban mai hãy dùng thêm 2 viên Việt Nam Cường Lực Hoàn trong vài ngày thì thấy công hiệu.

Long Viên Hoàn mỗi hộp..... 1$00
Tâm Đắc Thần Phương Hoàn mỗi hộp..... 1.00
Việt Nam Cường Lực Hoàn mỗi hộp..... 0.50
Trục Tích Tiêu Đàm Hoàn mỗi hộp..... 0.25

Nhà thuốc hiệu ĐẦU RỒNG

Có trữ bán khắp các hạt và các quận ở Nam Kỳ và Cao Mên

NGUYỄN-THỊ-KỈNH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐẦU-RỒNG, và các chi-ngánh sau đây đều có bán :

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
BATRI M. Trần-văn-Đính
MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
TRAVINH Hiệu Nam - Thanh M. Phạm-ngọc-Cẩn
CAUNGAN M. Trịnh - hữu - Duyên
TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
MACBAC M. Tô-vĩnh-Trường
VINHLONG M. Ng-thành-Liễu
TAMBÌNH M. Trần - q-Minh
TRAON Hiệu Thuận Quang M. Lương-văn-Phương
CANTHO Thành-Phát Bazar
CANTHO Nhà thuốc Annam, M. Trần-lương-Thiện
OMON M. Trần-Hưng dit Báo
CAIRANG M. Hứa-thành-Giám
PHUNGHIEP M. Lương-v-Huê
SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thinh
SOCTRANG Nhà thuốc Trường-Xuân
BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành dit Thâu
CAMAU M. Phạm văn-Được
NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
LONGMY M. Từ-bỉnh-Sinh
RACHGIA M. Ng-ngọc-Thái
LONGXUYÊN M. Đồng-văn-Lân Mon Đỗng-thị-Dồi
THOTHOT Tiệm Quãng-tường-Thạnh
CHAUDOC Bazar Thành-Phát
TANCHAU Tiệm Phú-Lập
TINHBIÊN M. Mã-văn-Lợi
SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
CAOLANH M. Ng-thành-Cự
CAITAUTHƯƠNG Cô Phạm-thị-Thân
CAIBE M. Lê-văn-Mãng
CAILAY Tiệm Xuân-xương
CAP Saint-JACQUES Cô Trần-thị-Huờn
LONGĐIEN Tiệm Quảng-hung-Long
Baria M. Lưu-xiếu-Linh Coiffeur
LONGTHANH Bà Hh-thị-Đậu
BIÊNHOA M. Dương-tấn-Thân
THUDAUMOT M. Phạm v-Sữu
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm Nguyễn-văn-Điều
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm M. Trương-văn-Thái
DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
PHUNHUẬN Nhà thuốc Ông-Tiên
TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư
TANAN chợ Kỳ-son nhà Bẩy Cần
MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông
GOCONG M. Lê-tấn-Thọ
SAIGON, 45 rue A. Garros
CANGIOC M. Lê-thành-Lợi
CANTHO M. Vỏ-văn-Nhiều
CHOLON M. Phạm-văn-Thinh chợ Bình-tây
DUCHOA M. Lai-văn-Thường
TAYNINH nhà M. Ngu-v-Phòng
TRANG-BANG tại chợ M. Vương-Trường
LOCNINH Madame Cần tiệm Phụng-hoàng
TRANGBANG Thala M. Lê-vĩnh-Trào
CHIPOU M. Nguyên-văn-Đậu
SOIRIENG M. Trần-văn-Siêm
PHNOM-PENH Bazar TRƯỜNG-XUÂN quai Piquet
TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát
KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cáo
PURSAT Tiệm Nam - hiệp - Thành
SIEMREAP M. Ng-văn-Trọng
KOMPONG-THOM M. Nguyên-ngọc-Lầu
KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-văn-Thông
PHANTHIẾT M. Tạ-văn-Tu
NHATRANG M. Nguyên-háo-Văn Tiệm Phước-Mỹ
FAIFOO M. Hoằng-đắc-Vinh

Ong Thánh Đào-Viên mới ra đời — Một thứ thuốc ***Bổ-Huyết Khu-Phong hiệu Đào-Viên*** không những chủ bổ khí huyết mà lại chữa được bệnh : phong-thấp, tê-thấp, đau xương, đau mình, tê-bại rất thần hiệu, bệnh nầy xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải chư tôn nên chủ ý. Giá bán mỗi chai lớn 1$50, chai vừa 0$80, chai nhỏ 0$40.

Tổng Đại-lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn ***Nguyễn-thị-Kỉnh, Saigon*** số 30 đường Aviateur Garros

CAO MIÊN

Chủ đò Phnompenh-Chrouichangwar

VỚI CUỐN CAHIER DES CHARGES

Cứ theo tập điều lệ buộc của thành phố đã giao với chũ đò thì : Phải có ba chiếc đò máy, hai chiếc đò ghe. Một chiếc máy chạy qua lại hai chiếc đậu hai bên cùng với hai chiếc đò ghe. Đò máy không được chở quá hai mươi lăm người cũng như đò ghe không được chở trên mười người vậy. Đò ghe phải dài từ 10 đến 12 thước tây. Những quan viên trong ngạch nhà binh, những người giúp việc nhà nước trong khi hành sự được miễn tiền đò, học sanh đi học hay về đều được miễng. Trong những ngày lễ của chánh - phũ hay của dân - gian phải đưa sáng đêm với đò máy, nếu nhiều người đi phải thêm đò chèo. Tà-líp phải dán hai bên bến đò cho mọi người biết giá. Đêm từ tám giờ đến 12 giờ chũ đò được quyền ăn tiền mỗi người bộ hiền một cắt. Từ 12 giờ khuya trở đi 0p.20. Lệ đi đò đêm không dưới 3 người. Dưới ba người chũ đò được quyền đòi tiền 0$60.

Đấy ! đại khái trong tập điều lệ buộc như vậy, mà chủ đò nầy có làm y được như vậy chăng ? Luôn luôn tại hai bến có đủ hai đò máy chăng ? — **KHÔNG !** Chúng tôi cũng nhìn nhận và thấy rỏ rằng chủ đò vẫn có đủ ba chiếc đò máy vậy nhưng tiếc gì chỉ có một chạy qua lại thôi, hai chiếc kia chủ đò lại cho đi vòng ghe mướn chớ ít khi đậu tại bến lắm. Đò ghe có đủ y thước tắt đã định trong tập điều - lệ chăng ? — **KHÔNG !** Đò ghe nhỏ lắm, bề dài không đầy 6 thước. Chủ đò có tuân theo tập điều-lệ chở không quá 25 người trên đò máy và 10 trên đò ghe chăng ? — **KHÔNG !** Độc giả không tin lối 6 giờ rưỡi sáng, chiều lối 5 giờ lại tại bến đò xem thì rỏ. Đò máy cũng vậy mà đò ghe cũng vậy chở đầy khẩm còn một hai lóng tay là nước vào mà chủ đò vẫn muốn chen thêm.

Học trò có được miễng tiền đò chăng ? KHÔNG ! Những trò nào có giấy chứng nhận của quan Đốc-lý thì được đi về tự-do ngoài ra học sanh trường tư hay học sanh nhà - nước không có chữ ký của quan Đốc-lý thì đừng có mong miễng tiền đò được. Trong mấy ngày lễ đò có đưa sáng đêm chăng ? — KHÔNG ! Thì vừa rồi đây, lễ đình - chiến, lễ đưa - nước, hai lễ ấy nhiều bạn tôi vẫn phải trọ nhà anh em bên chợ chớ có đò đâu mà về Chrouichangwar. Vì mỗi lần kêu mấy cậu đứng chèo trót trên giờ đồng hồ chưa chắc các cậu đã thức. Tà líp có dán hai bên bến đò chăng ? — KHÔNG.

Đó là chiếu sơ sơ theo tập điều lệ mà nói, ngoài ra chũ đò nầy còn làm biết bao chuyện lạm-quyền phạm luật khác nữa. Mỗi chiếc xuồng nào từ Chrouichangwar qua Namvang chũ đò đều góp một hai cắc bạc tùy theo xuồng lớn hay nhỏ. Xuồng nào ngồi trên đôi ba người chủ xuồng ấy sẻ bị phạt từ 1 đến 9 đồng. Sao vậy ? Còn chũ đò lấy đò đi vòng ghe mướn là điều sái phép đã chẳng tự biết lại còn đi kể vạch chũ canot khác lại là bậy là quấy rồi.

Dân nghèo, dân lao-động ở cách sông cắt ca cắt cũm sắm được chiếc xuồng con để đi chợ đi búa mà vừa qua đến Namvang bị chũ đò đòi tiền. Dựa theo điều lệ nào ? pháp luật nào ? quyền hành nào mà chũ đò góp tiền người ta như vậy ? Vài ba người trong gia-đình cùng nhau trên xuồng đi chợ mà lên bót thưa người ta, hại người ta, phao vu người ta như thế, thiệt không dè trong đời lại còn có lắm hạng người ác-nhơn thất-đức như vậy ! Tội nghiệp cho đám dân nghèo, đầu tắc mặt tối, quanh năm quây quẩn trong vòng cực khổ có biết luật lệ là gì, cồ ngắn kêu đâu thấu quan trên cao đành phải chịu ẹp. Có một vị độc-giả ở Chrouichanywar gởi thơ cho chúng tôi kể lại một đêm nọ có việc cần qua chợ, lúc ấy lối mười hai giờ hoặc một giờ chi đó, lại kêu đò, kêu năm bảy hiệp đò mới thức. Thức dậy đòi 1$20 mới đi. Ai cho phép tên chũ đò nầy đòi cái giá 1$20 một bận qua ? Trong tập điều lệ buộc có nói chăng ? Than ôi ! giữa lúc con dân lâm cảnh cùng nguy, tột khổ mà một lược qua đò phải trả 1$20 thì tiền đâu mà trả ? Chưa hết, chúng tôi còn được biết rằng cùng đi tháng hễ ai làm việc nhà nước thì trả có hai đồng rưỡi còn ngoài ra ai cũng phải trả 4$50. Sao vậy, sao lại có cái chỗ trái lẽ như thế. Đồng bạc của mấy thầy thợ giúp việc hãng buôn giá trị kém hơn đồng bạc của các thầy nhà nước chăng ?

Chúng tôi, đồng nhơn bộ biên tập trương Cao-Miên tờ báo nầy vì quyền lợi cho đám dân nghèo, vì lẻ phải, vì nghĩa vụ đối với xã - hội tóm tắt những điều nghe thấy xin trình bày cùng quan Đốc - lý ước mong sao sẻ đến tai ngài, Ngài cho mở cuộc điều tra, trừng trị những kẻ đã bất tuân pháp luật, gở ách cho dân nghèo nhờ.

Tiện đây chúng tôi ước mong sao cuối Décembre năm nay hạng đò sẻ mảng, sẻ có cuộc đấu giá mới có dịp lập lại tập điều lệ, quan lớn nên sữa đổi một vài chỗ về khoản tiền đò cho nhẹ nhẹ bớt cho dân nghèo. 6 xu một cắt tuy không phải là nhiều nhưng sánh với đò Néak Luong thì nó mắc đến gấp năm đi lận. Nên đặt một hình phạt cho người đưa đò khi họ chở quá số đã định. Mỗi chuyến đò là bao nhiêu sanh mạng người gởi vào đó Rủi ro xảy ra tai nạn ai vô chịu phần thiệt cho đám người vô phước ?

Rất mong thay ! CHÁNH-THIỆN

THUỐC LẬU NAM-HƯNG

Lậu

Tiêm la

Ghiền á-phiện

LẬU mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rát, bức rức khó chịu, hoặc lâu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HƯNG số 1, 2 và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mất bịnh còn, có tặng sách thuốc.

TIÊM-LA SANG-ĐỘC là bịnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị nó sẻ sanh ra nhiều bịnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh, đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HƯNG số 10 dầu nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không phải cữ nước.

GHIỀN Á-PHIỆN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HƯNG số 14 dầu hút nặng đến bực nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bịnh gì khác.

Mua lẻ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý phát hành của Bổn đường là **Maison Đức-Thắng N. 148, 150 Bd Albert 1er Dakao. Có gởi bán Saigon cô Ng-thị-Kỉnh và Bazar Vu-Lai N. 303 P. Blanchy Tândinh.**

Cùng anh em hội Etincelle Sportive Pnompenh

Có được thơ các ngài nhưng miễng đăng là vì báo Hoàn-Cầu hiện nay đả đình bãn. Nếu nay mai báo ấy ra thời tôi sẻ đăng liền trong số kế đó, như vậy báo ấy mới có thể trả lời. Lại nữa, đối với ông Dr Bảy, tôi vẫn là một người bạn thâm niên, khuyên ông Bảy hảy ngó lên mà bỏ qua một việc không mấy gì đáng nói. (P.V T.)

Phòng trồng răng

LÂM-QUANG-SỈ

Dentiste

34, Rue Bd. Bonnard, Saigon

gần rạp hát Casino

Sớm mơi 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.

Nghe..... Thấy

Nghe rằng có một đôi người tai mắt Annam cho anh em trong báo giới ở đây là đoàn con trẻ, không làm gì nên được, vì trước khi muốn làm việc nghĩa lại không đến « hầu » người.

.·.

Thấy kết quả rất nên mỹ mãn trong cuộc hát vừa rồi, mà nhiều người biết việc ở đây cho rằng xưa nay chưa có lần nào được như vậy, tưởng chẳng cần phải phê bình ai lắm chi. Ông « to lớn » kia thấy đoàn con trẻ làm việc được như vậy có lẽ cũng tự hồ lấy.

.·.

Nghe rằng ngoài cuộc hát nầy, còn nhiều cuộc khác. Mong sao đồng bào hưởng ứng thêm cho khá hơn nữa.

.·.

Nghe có tên Mười, 20 tuổi, em vợ của một vi thú y ở Chroui Changvar, lấy súng của anh rẽ bắn vào họng tự tử. Thất vọng vì tình.

.·.

Thấy anh em, phần nhiều là anh em lao động, bàn luận kiếm tiền coi đá banh. Hội Ăng-lê lên Nam-vang chăng mà lộn xộn dử vậy ? Không Nam-vang đá với Nam-vang mà. Đi coi đặng giúp cho đám cháy nhà ở Đất-mới cái gì không đi.

Một lần thứ nhứt

:: **ở Nam-vang** ::

TRƯỜNG

Institution Khmère

94, Rue Prince Sathéavong

Thầy hay — Dạy giỏi

Rành nghề

Có lớp 1ère Année

CAO MIÊN VĂN UYỂN

Tự tình

(*Một đêm trăng trên sông Cửu-Long*)

Trên sông phẳng lặng như tờ,
Đoái nhìn phong cảnh mịt mờ xa xăm.
May gặp được bữa rằm hôm ấy,
Bóng trăng soi xuống đáy lòng sông
Nhấp nhô lượng sóng muôn trùng,
Như muôn rắn bạc chập chùng lượn quanh.
Sương mờ tỏa trời xanh xanh lạt,
Hai bên bờ mờ mịt bao la,
Nghỉ : thân xa cửa xa nhà,
Phiêu lưu khách địa biết là ra sao ?
Tựa lan can trông theo làn sóng,
Chạnh tình riêng xúc động cỏi lòng
Vẳng nghe tiếng vạc trên không,
Như xui dạ khách mơ mòng cảnh xưa
Đoái chân trời mịt mờ xa tắp,
Lại nhìn mình trên mặt sông sâu.
Bốn phương sương tỏa một màu,
Tàu con sống cả biết sao vững vàng
Nghỉ thân thế lòng càng thêm hổ,
Đường công danh lở dở ra gì ?
Lại rai ngọn gió đêm khuya,
Như làm thêm lạnh thêm tê tái lòng.
Giận đời muốn khuất vòng tục lụy ;
Nhưng tiếc thay phận sự chưa tròn !
Trăm năm một tấm lòng son,
Gởi cùng cây cỏ nước non muôn trùng.
Kìa trăng bạc trên không tỏ rạng,
Kìa mây bay lảng vảng xa gần.
Cớ sao ta cứ tần ngần ?
Hay là ta tiếc mấy vần Văn thơ ?
Ôi ! Cảnh vật thờ ơ chi lắm ?
Lạnh lùng thay ! cho cảnh cô-đơn !
Cũng liều để bước tha-phương,
Năm canh tỉnh-giấc cô miên lạnh lùng...

.·.

Kìa đàn vạc trong sương kêu mãi !
Nảo nùng thay ! Tê tái tâm hồn !
Tấm lòng thơ gởi nước non,
Nước non lặng lẽ nào còn ai đâu ?
Thôi đành vậy ! Tới đâu hay đó,
Trên đường đời ta cố công đi,
Gian nan nào có quản gì ?
Đã đi, đi tới ; đã đi, đi hoài.

NHỰ-BĂNG
(Novembre 1934)

« Adam Mode » CHÍ-TRƯỜNG

TAILLEUR 18 RUE PIQUET *Phnôm-Penh*

Coupe impeccable — Travail soigné — Prix modéré

LÊ-VĂN-THAO *Propriétaire*

DẦU KHUYNH-DIỆP



Trị bá chứng, đã nổi tiếng hay.

Đã được sở phân chất nhà nước công nhận là dầu thật tốt.

Đã được rất nhiều lời khen tặng của các quan thầy thuốc Tây, Nam. Đã được rất nhiều huy chương và phần thưởng đặc biệt trong cuộc đấu-xao lớn.

Sở chánh :

VIỄN ĐỆ HUẾ

Đại-lý : THANH-THANH

120 Boulevard de la Somme -:- SAIGON

Hanoi : Đức-Vinh 12, Phố Lò đúc

Trung-Kỳ

THỬ XEM PHỤ NỮ Ở KINH ĐÔ

Chế-độ giai-cấp ở Kinh đã không vì Âu-Hóa mà bị đánh đổ thì nếu muốn nói đến phụ nữ ở Kinh-đô tất phải chia ra làm ba hạng :

1·*l* Hạng phụ nữ trong Hoàng-tộc con các ông Hoàng-bà Chúa.

2·*l* Hạng con các quan.

3·*l* Hạng con thường dân :

al ở thành thị.

bl ở thôn quê.

1· Hạng trong Hoàng-tộc.

Hạng nầy thường kêu là « các mệ » con các đức ông Hoàng hay Đức Bà Chúa ở trong các phủ đệ.

Các « mệ » thường có một lối « ăn nói » riêng để phân biệt với người thường dân, điều theo cách thức trong nội cung, nhứt là về sự xưng hô thì có nhiều tiếng người ngoài nghe không hiểu được. Ngày xưa, lúc nước Nam đương ở vào thời kỳ hưng thịnh, còn chế-độ quân chủ chuyên chế thì các « mệ » con các ông Hoàng bà Chúa rất quyền hành, muốn làm gì thì làm và không thèm nói ngắn, giao thiệp với thường dân bách tánh, thường gọi bọn ấy là đồ « hôi dân » « hôi lính ».

Nay những tiếng ấy cũng vẫn còn song thường để nói chơi chớ không nặng ý khinh thị như trước nữa ; ngày nay tuy « các mệ » tánh tình đã dễ dãi hơn xưa, đã giao thiệp với thường dân bách tánh trong trong hoàn cảnh và ở vào trường hợp nào họ cũng vẫn cứ giữ vẻ đài các, phong lưu và cách thức « cao điệu », nghinh ngang.

Hạng phụ-nữ ấy không còn phải như xưa ở trong chốn thâm khuê, màn the sáo hỏ, ngày chỉ tối chỉ biết gảy đàn, đọc sách, họ cũng đã ra ngoài như người khác, cách ăn ở có đổi thay nhiều nhưng tánh tình cũng còn cứ giữ như xưa, nghĩa là chỉ biết cầm, kỳ, thi, họa ngoài ra không mấy người biết chăm nom, coi sóc việc nhà.

2· Hạng con các quan.

Hạng phụ-nữ con các quan thì đành là sung sướng hơn người cho nên vẫn có nhiều người ăn không ở nễ. Nếu bảo rằng nói thế là quá đáng thì ta cũng có thể cho rằng những cô ấy cũng có tập tành nữ công như đan « len », thêu hồng thêu phụng, làm mứt, làm bánh song thiết tưởng nữ công ấy không ích lợi gì mà việc com nước cũng không khỏi con đòi thằng bếp. Ấy chẳng qua các cô sợ vô bếp núc có thể rồi thành ra đen đủi xấu xí hay là nhà có tôi trai tớ gái đông các cô làm biếng, hay nữa là muốn giữ tiếng con nhà quyền quí chăng, dầu sao đi nữa cũng chỉ vì 3 nguyên nhân ấy mà thôi.

Hầu hết các con các quan đều có đi học nên công việc nhà lại càng bơ thờ lắm ; khi đi ra thì phục sức không loè loẹt hay « tân thời » như hạng bình dân, đi đứng nghiêm trang, tề chỉnh, nét mặt nghiêm nghị, ít nói ít cười, lắm lúc vì thế mà lắm mất cả vẻ đẹp tự nhiên.

Con các quan lớn, các cô tưởng như có đồng một nguyện vọng về sự nhân duyên nghĩa là thế nào mình cũng phải là vợ của một người có danh vọng, ông đốc-tơ hay ông kỷ sư cho nên lắm lúc vì nguyện vọng quá cao mà, ngày nầy rồi đến ngày mai, công đợi chờ dã lắm mà vẫn chiếc bóng phòng không, ngậm ngùi nỗi chăn đơn gối chiếc.

Lại thêm về phần cha mẹ bao giờ cũng đòi cho được nơi môn đương hộ đối nơi chịu gả hay là về phía con trai bao giờ cũng có quan niệm rằng con các quan đều là hạng người phá của chớ không phải nội trợ nên ít ai dám lấy, vì thế cho nên nhiều người phải bị quá lứa lỡ thì.

Chúng ta cũng nên nói thêm vào một nguyên nhân nầy nữa : là theo luật thừa trừ (loi de compensation) của Tạo Hóa thì con gái nhà quan, đã có quyền quí thì lại không có nhan sắc ; dầu nhà cao cửa rộng, phấn đánh sáp dồi cũng không làm cho người được dầy dặng, sắc sảo như nhiều con gái nhà thường, ấy cũng là lẽ thiên nhiên. Đời nầy, có nhiều người ưa nữ thuật (?) chỉ chuộng bề ngoài trên dầu cao sang bao nhiêu mà không có nhan sắc họ cũng không muốn, không khi nào chịu lấy một người vợ xấu, trừ phi những người nào muốn cầu danh, muốn dựa vào thần thế của cha vợ mà mưu sự phú quí, vinh hoa.

Triều đức Tiên-Đế, thời tiền con vô Nội đang còn nên con gái các quan lớn trong Triều từ 13, 14 tuổi đã tập tành đủ cầm, kỳ, thi, họa cho thạo để tiến vào Nội « làm tôi » Vua ; những cô con gái ấy đều hi-vọng một ngày kia sẽ được làm quốc-mẫu ; nhưng chắc từ nay sắp lui không còn thói ấy mà hạng phụ-nữ ấy cũng không còn mơ ước một địa vị quá cao như thế nữa.

3· Hạng thường dân.

Ai ở thành thị.

Hạng con gái con thường dân có hay không có chức sắc chiếm hết ba phần tư trong đám phụ-nữ Kinh-đô.

Hạng nầy có rất nhiều người ôm sách đến trường và được chiếm những địa vị quang-trọng ngoài xã-hội như làm mụ, dạy học, bào chế v. v.

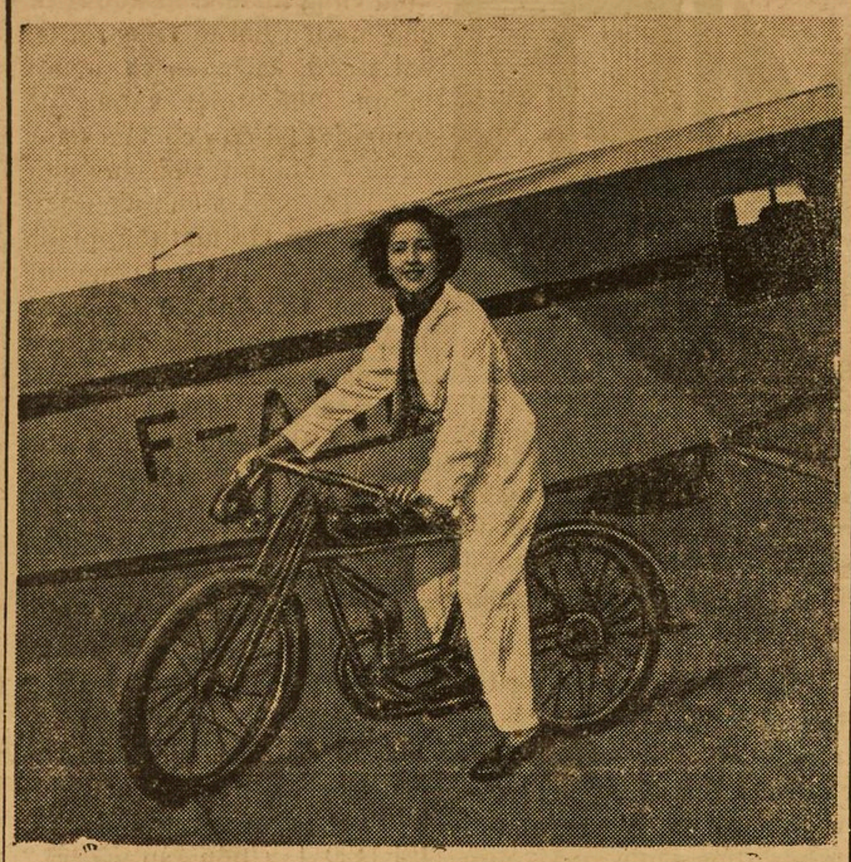
Hạng con gái có đi học hay không cũng bắt chước bạn trai theo Âu hóa nhưng theo một cách khôn ngoan dè dặc, không bao giờ liều lĩnh, thái quá.

Các cô ấy đã biết dung hòa tân cựu mà ở cho hợp thời, cũng bắt tay làm những công việc giữa xã-hội mà cũng đảm đang nữ-công trong nhà, cũng tự-do kén chọn ý trung nhân mà cũng vẫn chịu để quyền bán gả cho cha mẹ.

Đối với thể thao, phụ-nữ hạng nầy cũng không phải đến đỗi thờ ơ lảnh đạm như chị em Bắc-hà mà cũng không đến nỗi quá nhiệt thành ra biểu diễn trước mắt công-chúng như một số chị em ở Nam-kỳ ; họ chỉ chơi trong nhà nhứt là về môn ping-pong và cũng có nhiều cô đánh hay đã từng giựt nhiều giải thưởng.

(Còn tiếp)

THIẾT MAI



Nữ đồng nghiệp Pháp của chúng ta, cô phóng sự viên Titeyna một cô rất mau lẹ. Cô có cái máy bay để đi xứ nầy sang xứ kia mà điều tra. Trên máy bay cô có để cái xe máy hơi, hễ máy bay đáp xuống đất thời cô ta nhắc cái xe máy hơi xuống mà chạy. Thiệt so sánh với các ông làm báo nầm nhà xứ mình nó có chút khác nhau!

Nên ngừa bọn gian hùng

Mới đặng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mạo là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan dặng phỉnh gạt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lạt, nên chúng tôi cho đồng-bào hay, hột « Xoàn Mới » Ba - Quan chẳng có cho ai đi bán dạo mà củng chưa cho ai làm đại-lý cã.

Lapidairerie — Joaillerie & Bijouterie
BA-QUAN
58, Rue Vannier, 58
(Ngang hồng kho bạc) Saigon

Chương trình hội chợ ở Huế

Ngày 25 Janvier.— Buổi tối 9 giờ.— Rước đèn lớn đi từ viện Dân-biểu qua chợ Đông-ba và có dựng tại phũ Khâm-sứ.

Ngày 26 Janvier.— 9h.30 mai. Lễ khánh thành hội chợ và viện Bách-nghệ Bảo-tàng (musée économique) gần nhà Di-luân trong Thành. Lễ ấy có đức Kim-thượng và quan Khâm-sứ Trung-kỳ đến dự.

2h.30 chiều.— Đua ghe buồm nhỏ (régates à voiles) để tranh « giải thưởng sông Hương » (coupe du Fleuve des Parfums) của quan Khâm - sứ đặc và đua xuống trước Phu-văn-Lâu. Đội nhạc của đồn lính thổi giúp vui.

27 Janvier.— 7h. 30 mai. Quan Khâm-sứ và đức Kim-thượng trao cho các nhà kỹ-nghệ đem đấu - xảo, những khuê - bài, bằng - cấp và giải thưởng trong phòng Hội-nghị của viện Dân-biểu. Có nhạc tây đánh giúp.

2. 30 Chiều. Đá banh trong sân hội Thể - dục (S E P - S H) để tranh chức vô địch và « cúp » luân chuyển của Nam-Triều ». Nhạc của đội linh Tây thổi giúp.

9 giờ tối.— Đội nhạc của lính khố xanh thổi trong nhà Lục giác trước dinh Khâm sứ. Đấu xảo kiểu thuyền dưới sông Hương, có nhiều giải thưởng.

Ngày 28 Janvier 9 Mai. Thao diễn các môn thể thảo và những cách cắm trại, cứu người của đội Đồng tử quân ở Huế, tại sân hội Thể Dục.

3 giờ chiều — Tranh « cúp Bão-Đại » về môn ten-nít (vào độ chung kết) trên sân hội quần vợt của người Lang - sa. Hoàng Thượng và quan Khâm sứ sẽ đến dự.

9 giờ tối. Rước đèn lớn đi từ chợ Đông Ba lên viện Dân-biểu, có hai đội nhạc binh Tây và Nam thổi giúp vui,

Ở Viện Dân biểu sẽ tranh « cúp Nam-phương Hoàng-hậu » về môn ping pong. Có hai cuộc tranh đấu đánh đơn về đàn bà đàn ông.

Vặt vãnh

Vì bẻ răng mà chết.

Huế.— Cậu Trần-Xướng học sinh năm thứ tư trường Quốc - Học người to béo, mạnh bạo đau răng đến bẻ tại tiệm khách trú ở Huế. Lúc về nhà hai má sưng vù, nhức nhối khó chịu, đau 20 hôm đến ngày 1-12-34 thì chết. Cái chết của cậu nầy thật là một sự rủi ro.

Mong rằng quan trên nên cẩn thận coi chừng mấy tên khách trú đi bẻ răng ngoài đường hoặc trong phố ; đồ đạc của chúng nó không được tinh sạch lại thêm chúng không có thạo cách bẻ, có thể làm cho thêm nguy tánh mạng người có bệnh. (BBTT)

Ăn trộm từ khí của làng đem cầm để cưới vợ.

Huế.— Tên từ giữ đình làng Ancựu tên Trần-Nậy hôm 20 tháng 10 Annam nhơn nhà túng bấn không tiền cưới vợ nên thông đồng cùng tên phó lý Trần Chẩn ăn trộm từ khí làng đem cầm ít tiền để cưới vợ. Cưới vợ vào ngày 21 xong xuôi, không may công chuyện phát giác nên quan làng sức dân vào trói ngay, giải về Huyện không kịp cúng ông tơ bà nguyệt. Còn tên Trần-Chẩn vừa nghe tin tên Trần-Nậy bị bắt thì ngày lúc đó đi chuột đồ về nạp cho làng liền. (BBTT)

Trung Kỳ Văn Uyển

Chiều thu cùng ông Minh-Phủ dạo chơi đập đá Quinhơn cảm tác

Đập đá chiều hôm dạo mát chơi.
Buồn trông phong cảnh chốn quê người.
Lưng trời chiếc nhạn từng mây lộn
Gát núi vừng ô mặt phá ngời.
Lủy cổ « gành Mai » cây lẫn đá (1)
Oai hùng bể Nại nước xao mòi.
Nỗi niềm nhớ chuyện trăm năm trước,
Lại láng lòng thu đứng lại ngồi.

Trùng cửu bất đăng cao

Gặp ngày Trùng cửu chẳng đăng cao,
Đánh chén ngâm thơ nói chuyện khảo.
Đầy dạu hoa-vàng lòng bịn rịn
Vơi bầu rượu lục thú thanh tao.
Vui ngày giai tiết người say quýt
Gầm nỗi phù sanh nước chảy nhào.
Tâm sự biết cùng ai thổ thẻ,
Bắt thang lên thử hỏi tiêu hao.

V.B TÔN-THẤT-LƯƠNG

(1) *Phương-Mai có lủy* để cụ *Tây-Sơn*.

0$90
CÔNG MAY CÁI ÁO DÀI ANNAM TẠI TIỆM
HIEP-TÂN
Số 19 Rue Amiral Roze
3$25
Một bộ Toile trắng

CHIC MODE
Đoàn-Thành-Tạo
:-: **TAILLEUR** :-:
43 Amiral Courbert — SAIGON
May đúng đắng, kỷ lưỡng nhiều hàng mới, kiểu tốt giá rẻ.

THỂ-THAO

Lượm Lặt

Danh dự của nhà phi-công

Vừa rồi tờ báo *Le Figaro* ở nước Pháp có thiết một tiệc mời hai nhà phi-công đã đoạt được giải nhứt cuộc đua từ Londres tới Melbourne là Scott và Campbell Black tới dự.

Trong buổi tiệc nầy ngoài cụ thượng Denain và quan sứ-thần Anh George Clerk ra lại còn rất nhiều vị tai mắt thuộc về không-quân tới dự nữa.

Cuộc tranh vô địch đấu võ ở Viễn-đông

Tổng cuộc đấu võ ở Nhựt mới nhứt định tổ-chức một cuộc tranh vô địch đấu võ cho miền Viễn-đông.

Những võ-sĩ phi-luật-tân có tiếng lâu nay đều được có giấy mời.

Không nói thì nước mình khỏi có võ-sĩ đi dự tranh vậy.

7 ngàn trận đá banh cho công cuộc phước thiện

Trung tuần tháng rồi tại Đức trong một ngày nọ, khắp cả nước có 7.000 trận đá banh lấy tiền giúp hết và các việc từ thiện bên ấy.

Ta hãy tưởng tượng thì đoán nỗi số tiền ấy là nhiều hay ít.

Paulino sang Mỹ đánh với Carnera

Vừa rồi võ-sĩ Paulino đã sang Buenos-Ayres để gặp Primo-Carnera một lần thứ ba nữa.

Người tổ-chức ra trận nầy chịu cho Paulino tới 200 ngàn *pesetas*. Paulino đã lấy hết phân nữa trong lúc đi đường và số tiền còn dư lại sẽ trả tất cho chàng va trước 48 giờ đêm đấu võ ấy.

Trận nầy nghe vào cuối tháng chạp tây mới có.

Carnera gặp Campolo

Ngày 24 tây tháng rồi Carnera và Campolo có đánh nhau tại Buenos-Ayres. Đến nay chưa có tin ai thắng.

Võ-sĩ Campolo thuộc về hạng nặng cân và lâu nay cũng được tiếng tăm vậy.

Lott đi diễn-thuyết về cách đánh banh

Chiếc vợt cừ trước kia của Mỹ là Lott nay đã sang qua hạng nhà nghề rồi.

Có tin ở New-York cho hay rằng Lott sẽ ngao du trước hết ở Mỹ, sau sang Âu và miền Viễn-đông để diễn-thuyết về cách đánh banh.

Ai muốn kiếm chiến tướng tài.

Hội banh nào củng vậy, việc thâu dụng chiến tướng tài là việc « cơm bữa » của hội.

Hiện nay có tiền đạo trung ương nước Hòa-lan rất có tiếng lẫy Bakhuys đương nằm nhà, ai muốn rước thì cứ bàn tính với anh ta coi.

Anh nầy chạy tiền đạo trung ương thì ai cũng phải vở mật. Kỳ hội anh đá với một hội ở Pháp trong năm phút đầu anh « cần » luôn hai goal rất xuất sắc làm cho ai nấy đều khâm phục.

Trước đây anh ta ở hội Z. A. C. tại Amsterdam, nhưng sau nầy anh bỏ hội ấy và lại toan sang qua hội banh khác ở La Haye, song Tổng-cuộc không nhận cách hành-động đổi bến đổi đò như vậy.

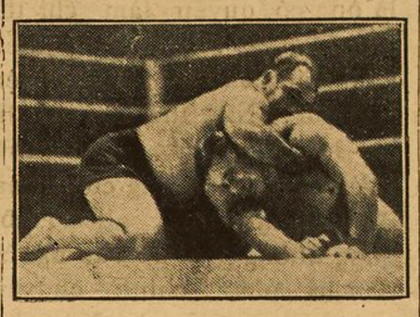
Vì thế mà anh dường như bỏng cẳng buộc phải nằm nhà.

Nói thì nói chớ làm gì hội banh Annam mình mua nổi anh cầu tướng đó

Trận vật lộn Lewis-Rigoulot

Lewis người chuyên nghề vật lộn có hơn ngàn keo và đã 4 lần vô-địch hoàn cầu, vừa rồi chúng tôi đã có nói rỏ trong số báo trước.

Hình trên đây chụp trong lúc Lewis và Rigoulot vật lộn tại Paris, Rigoulot là người Pháp mạnh nhứt hoàn-cầu,



song bị Lewis đè dưới rồi thua là vì Rigoulot có sức mạnh không ai địch nỗi, song không có mánh lới vật lộn, thành thử bị cái miếng choàn của Lewis mà bại trận.

Hảy mua 1 năm **Tân Văn-Tuần-Báo**. *Ngoài món thưởng đồng hồ bỏ túi, đồng hồ heures lumineuses, đồng hồ heures sautantes, Ping pong...) thời sẽ được 1 số Mùa Xuân trăm phần xuất sắc.*

Độc-giả của TÂN-VĂN-TUẦN-BÁO vì cảm tình, cũng nên mua thử 1 tháng TÂN-VĂN-NHỰT-BÁO Làm bạn với TÂN-VĂN là một việc ích lợi, ích lợi về vật chất và về tinh-thần.

Vô địch banh tròn

Ngày chúa-nhựt 28 Déc.
1ère Série
Tại sân Saigon Sport
15h.30— *Victoria* với *E. du Sud*
16h.30—*Stella* với *Thudaumot*
Sân Renault
16h.30 — *11e R. I. C.* với *Police Sport*

2e Série
Tại sân Renault
15h.30—*E. Giadinh B* với *C. A. Cholon B*
Tại sân E. Giadinh
16h.30— *Electro Sport* với *Stella B*

Mấy trận banh ngày lễ Noël
Ngày 25 Décembre
1ère Série
Tại sân Cercle
16h30 — *C. Sport* với *Police*
Tại sân S. Sport
15h15—*Jean Comte* với *P. Bert*
16h30—*Victoria* với *Stella*
Tại sân Renault
16h30—*S.Sport* với *C. A. Cholon*
Những trận trên nầy đều là trận đá trở lại (*Retour*).
Tại sân Cercle
15h15 — *E. Giadinh B* với *S. Sport B*
Tại sân Stella
16h30—*Shell Club* với *Stella B*
Tại sân E. Giadinh
16h30 — *E. Giadinh* với *D. Durville*

MUỐN TIẾT-KIỆM
M.. tránh sự mắt mỏ.
U.. dùng món ăn thiệt ngon.
Ố.. có cơm đem đến nhà.
N.. ăn và ở tại chỗ (có lầu riêng)
THÌ ĐẾN
CAFÉ DES SPORTS
Số 6 Doudart de Lagrée, P. Penh
Là nơi
thanh-tịnh, mát-mẻ, sạch-sẽ.



Ai tín

Bà Huỳnh-công-Miêng (cựu cai tổng ở Mộc-hóa) mới từ trần, hưởng thọ 61 tuổi. Bổn-báo xin phân ưu cùng ông bạn Huỳnh-công-Đức thơ toán ở hảng Cogis và Comfoncind Saigon.

Bà Phan-văn-Triều thơ ký sở Bách-phần Bacliêu mới hạ sanh một trai ngộ nghĩnh mỹ danh là Phan-thanh-Cần. Cầu chúc cho cháu bé ăn chơi.

Hỉ tín

Ông bạn Trần-đình-Khiêm trợ-bút báo Opinion ngày 22 Décembre sẽ kết hôn với cô Mai-thị-Hồng. Bổn-báo xin chúc cho cặp giai nhơn tài-tữ ấy được hiệp hòa cầm sắc, bách niên Châu Trần.

Bạn chúng tôi là M. *Trần-văn-Ngọc* ở Quán-tre (Giadinh) giáo-sư trường Cantho, con trai của ông bà Trần-văn-Nhiều, mới cho chúng tôi hay tin rằng đến ngày 25 Décembre tới đây bạn sẽ thành-hôn với cô *Hồ-bạch-Cúc* con gái của quan Đốc-học trường Quán-tre.

Chúng tôi xin chúc cho cặp tân-hôn được muôn vàn hạnh phúc.

NGUYỄN V-HỐI
KHỔNG-TUYÊN

Cám ơn

M. NGUYỄN-NGỌC-CÔNG

Ông Nguyễn-ngọc-Công là thầy thuốc Annam ở Thủ-đức, bấy lâu được quan đốc-phủ nọ ngợi khen, nhà quí-phái kia giới thiệu, thật là danh bất hư truyền.

Tôi có đứa con gái 5 tuổi, mới đây bị nặng lắm: nóng đầu, lạnh chưn, ho cơn, sình bụng, đả trải nhiều thầy nhiều thuốc mà không lộ ban giảm bịnh chút nào, thật là bịnh tình thập tử nhứt sanh. May sao có nhiều bà con quen biết, khuyên tôi phải đem cháu lên ông thầy Nguyễn-ngọc-Công ở Thuduc. Tôi nghe lời. Thiệt tài thuốc trị ban của ông Ng.-ngọc-Công hay lắm: ổng trị bịnh cho con nhỏ tôi trước sau có vài tuần thì hết bịnh.

Tôi để mấy lời nầy cãm ơn ông và luôn dịp giới thiệu cho những nhà nào muốn tìm thầy thuốc ban linh nghiệm.

Mme ĐÀO-TRINH-NHỨT
née NG.T.T.

DOCTEUR
LÊ-VĂN-HUÊ
N° 138, Rue Lagrandière — Saigon
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khán bịnh và giảo nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bịnh phụ nữ và bịnh huê-liễu.

Giờ khán bịnh
Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp bịnh rước giờ nào cũng được.



Hôm tháng rồi, nử phi công Maryse Hiltz, (đã có sang xứ ta bằng máy bay) sấp sửa lên máy mà sang thành Prague (Nam-tư Lập phu) gần bên có là viên thợ máy Marsot.

DẦU CÙ-LÀ THIỆT
AN-NINH
đúng nhứt trong
các thứ dầu cù-là
Thứ nhỏ 1 lố **0.84**
Thứ lớn 1 lố **1.60**
Thơm diệu, trị bá chứng rất thần hiệu.
BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
45, Rue Aviateur Garros SAIGON

LANH-NHUNG
Tốt hơn hết **'AU TISSEUR'**

PHỤ NỮ

THỬ BÀN QUA THUYẾT

NAM-NỮ BÌNH-QUYỀN

Ai là người nhân - đạo mà thấy trong xã - hội phải nầy ý sức, cậy-quyền lấn - hiếp phải nọ mà không muốn lo phương kế làm cho sự bất công kia tiêu-diệt. Vì vậy nên tôi chẳng hề khi nào muốn thấy trong xã-hội ta còn có người đàn ông dựa theo những cái thành-kiến tối hũ mà áp bức đàn bà. Nhưng tôi cũng không phải là kẻ tán - thành cái lý - thuyết tuyệt-đối bình-quyền giữa hai phe nam-nữ.

Trên vủ-trụ, ta vẫn còn thấy non cao chớn chở, đồng rộng mênh - mông, biển sâu thâm-thẳm, ấy là biển hiệu trong Tạo hóa còn có trật-tự phân-minh trên nương dưới, dưới đở trên. Trên dưới nương nhau theo lẽ điều hòa mới hợp thành thế - sự. Huống chi là nhân - loại, một ngày ta còn phải ở trong vũ - trụ thì một ngày ta còn phải theo luật của Tạo-hóa. Biển thì có nước, trời thì có khí, đất thì có sức rút những vật nặng vào lòng trái đất (1) đó là những luật thiên nhiên dầu cho khoa - học có tấn-bộ đến đâu đi nữa cũng không sao đổi được. Do đó thì ta thấy rằng trên đời một ngày mà còn có nam có nữ thì một ngày còn có quyền lợi đặc-biệt để riêng cho mỗi phái.

Nam-nữ bình quyền là một điều hạp với nhân-lý biết bao nhưng mà sau khi tôi xét lại thì tôi thấy rằng nếu ai mà hiểu cái thuyết nam-nữ bình quyền là trai có quyền làm chi thì gái cũng có quyền làm vậy là một điều lầm lạc đó. Muốn hưởng quyền lợi bằng nhau thì ít nữa phải có tài có lực bằng nhau. Nhưng mà giữa trai gái thì tôi thấy gái đâu có sức bằng trai, và trai chưa chắc gì có tài hơn gái. Ấy vậy theo cái quan - niệm của tôi đối với cái thuyết nam nữ bình quyền tôi tưởng lại tốt hơn là ta hảy giải - thoát đàn bà, đem họ ra ngoài mấy cái phạm-vi tối hủ. . . Trong gia-đình, vợ chồng phải làm khế-ước với nhau rằng chồng có quyền làm gì thì vợ cũng có quyền làm nấy. Nếu vợ có tài lực hơn chồng thì kể làm chồng phải để cho vợ thong thả ra làm việc cho xã-hội chớ chẳng phải hễ là đàn bà thì phải lục đục ở nhà sau trọn đời chỉ biết có mấy ông táo và sợi chỉ mủi kim là bạn đâu. Không, tôi không hề khi nào nhận lẻ ấy. Là vì mục-đích sự hôn - nhơn là trai gái nương nhau, trước là lập nên một cái gia-đình cho tốt đẹp sau nửa là nương nhau vừa làm lợi cho gia-đình vừa giúp ích luôn cho xã hội, nếu người đàn bà không được rộng quyền thi-thố tự-do sự hiểu biết của họ thì có phải là ta vì đàn áp người đàn bà mà làm trở ngại cuộc tấn hóa của nhân - loại chăng? Ấy vậy bổn phận người đàn ông là phải để cho người đàn bà được tự-do làm những gì họ có thể làm được còn bổn phận người đàn bà cũng phải tự hiểu rằng nếu chồng mình có danh vọng tức là mình cũng hưởng được cái danh - vọng của chồng mình. Tôi nói thế không phải là tôi có ý xuối chị em lập tánh ỷ — lại nơi chồng mà làm mất cả nhân-cách và tánh tự-lập của chị em đâu. Tôi sở dỉ nói thế là tôi có ý muốn cho chị em hưởng lấy một cảnh gia - đình đầm ấm, chồng phải biết để quyền cho vợ mà vợ cũng biết nhường quyền lại cho chồng, chồng vợ hòa thuận nương nhau mà chống trả với đời cay nghiệt ...

Tôi vẫn biết, phàm hễ là người thì có ai là tận - thiện, tận-mỷ nên chi kể làm đàn bà nếu có ý kiến chi hay thì cũng chẳng nên ỷ lại nói sự khôn khéo của mình mà không kể đến chồng con. Thay về tự mình ra ngoài xã - hội, người đàn bà nên bày tỏ ý kiến của mình cho chồng nghe để chồng ra thi thố với đời, rồi mình ở nhà lo việc gia đình, giáo huấn trẻ con thì có phải là chị em vừa làm cho chồng được vẻ vang với xã-hội và vừa săn sóc được con mình kỷ lưởng hơn là bỏ chúng nó cho con đòi, đứa ở chăng ?

Còn đối với việc ái-tình nói rằng nam nữ bình-quyền nghĩa là ông có quyền làm chi thì bà cũng có quyền làm thế. « Ông ăn chả thì bà cứ việc ăn nem !» Như thế còn gì là gia-đạo ? Tôi không phải cho phép người đàn ông có vợ mà được ngoại - tình, nhưng tôi cũng không phải áp bức người đàn-bà phải chính - chuyên với phường trai mèo đàng chó điếm. Tôi muốn chỉ sự lợi hại về chỗ đó là tôi có ý muốn giải-quyết một cách tinh-tường vấn - đề nam - nữ bình-quyền được chỉ rỏ rằng sự bình - quyền tuyệt đối giữa nam-nữ là điều mà không phải thật tốt đẹp đó.

Vả chăng trai có vợ mà lỡ ngoại - tình thì ta còn có chỗ dung thứ được chớ đến cái trường-hợp của người đàn-bà thì sự ấy nó rắt rối lắm thay, vì người đàn-bà chẳng phải là sau khi lên chồng kết cấu với người khác rồi thì hết chuyện như đàn-ông đâu. Bởi người đàn - bà có cái đặc - sắc hơn người đàn-ông là có cái kết-quả đặc-biệt của sự phối-hiệp ấy, nên do đó ta đũ thấy Tạo, hóa đặt ra trật-tự phân minh-phái nào có riêng quyền phái nấy. Vì vậy cho nên, đối với tôi, tán-thành cái thuyết nam-nữ bình-quyền là cho đàn-bà được thêm quyền một tí thì ta nên tán - thành, còn nói rằng phải cho nam-nữ bình-quyền tuyệt-đối thì ta phải giải-quyết vấn-đề cái thai của tôi mới vừa kể ra trên đó trước đã.

NGUYỄN-VĂN-ĐÍNH

(1) Loi de la pesanteur.



Một hội phụ-nữ Pháp do hai bà Madeleine Chaumont và Louise Weiss dẫn đến phòng dân biểu trao cho ông nghị Mandel (nay là thượng thơ bộ Bưu điện) một lá đơn yêu cầu quyền tuyển cữ cho đàn bà Pháp.

Lời Bạn Gái

NHƯ chị em thấy cái hình đăng ở mục nầy hôm nay, chị em Pháp tới bây giờ mới yêu cầu quyền tuyển cữ Hay là nói như vầy cũng được: chị em bạn Pháp yêu cầu từ hồi nào tới giờ mà bây giờ vẫn còn phải yêu cầu. . . Mà yêu cầu một cách thanh nhã làm sao ! Nói ra không phải chê đè mình, nhưng có một đôi chị em thật không hiểu quyền tuyển-cữ là gì mà cũng nói bướn đại rằng ở cái quyền ấy không cần gì đi cập với sự văn-minh tiến-bộ, ví dụ đàn bà Ấn-độ đã được quyền bỏ thăm còn đàn bà Pháp thời chưa. Họ có biết đâu quyền bỏ thăm của chị em Ấn-độ là tới chỗ nào, mà sự kết quả của công việc ấy nó ra sao đâu ! Như tình cảnh của chị em xứ ấy ngay bây giờ đây, người nào có công tâm xét đoán thì đều phải chịu rằng cái sự cải cách cần thiết nhứt là cải cách trong gia-đình.

Nói rộng ra tới xã-hội Ấn-độ, nếu trong nước còn những hạng mạt-lưu (parias) số kiếp còn thua con chó thời đàn bà được bỏ thăm làm chi đó chớ?

Nói gì thời nói, những trang trí thức không nên quên rằng muốn bày bố ra cái phương sách gì mới cho phụ-nử cũng không nên quên cái tôn-chỉ : con thảo, vợ ngoan, mẹ hiền. Chị em bạn gái cũng phải nhớ ghi mấy chữ ấy trong đầu óc.

...

Những người bũ - lậu cho rằng cái văn-minh vật chất Âu-tây phá hại cái văn-minh tinh thần của Á-đông. Phá hại là tại mình không biết cân phân độ lượng chớ nếu mình biết thời sự hại ấy, nó lại hóa ra sự hay tốt. Cái vấn-đề Phụ-nữ nó bao la lắm, có ngày rồi chúng ta sẽ bàn đến. Nay xin nói rằng : chị em không nên rẻ rúng văn-minh Âu-Mỹ, trái lại, nên lấy hết sức mình mà hấp thụ nó. Nhưng dầu có hấp thụ nó được một cách hoàn toàn không thua chị em Âu Mỹ đi nữa, chúng ta cũng phải giữ những đức tốt của nòi giống tùy theo cha mẹ một phần trong khi còn ở dưới quyền người, trinh tiết với chồng trong lúc chồng còn sanh tiền, thay chồng nuôi con trong khi chồng chết,... đó là cái hương thơm của Không-giáo không nên bỏ mất vậy.

-:- -:- DOCTEUR -:- -:-

F. NG-V-NGUYÊN

Cựu sanh-viên dưỡng-đường, PARIS

Chuyên trị các bịnh :

Trái-tim, bao-tữ và gan

Phòng khán bịnh :

81, đường Mac-Mahon - SAIGON

Số Mùa Xuân của *TÂN-VĂN* năm nay sẻ là một số gồm đủ các bài hay, truyện ngộ và vô số hình đẹp. Nhớ lấy.

14 năm

VỎ-ĐÌNH-DẦN

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

323, rue des Marins -:- CHOLON

PHÂN CUỘC : *118 Rue d'Espagne*, Saigon

(Đại-lý ở khắp nơi)

Danh tiếng

Khi quí vị có bịnh.

Quí vị có muốn mau mạnh không ?

Mua thuốc uống, quí vị có nên lựa chọn hiệu thuốc có danh không ?

Quí vị cũng muốn ít tốn tiền chớ ?

Vậy thì quí vị hãy tìm mua cho được hiệu thuốc

Vỏ - Đình - Dần

là một hiệu thuốc đến 1935 nầy được 15 năm danh tiếng. Thuốc nơi ấy bào-chế toàn bằng khí cụ tinh xảo, theo phương-pháp mới nhà nghề. Thuốc được tinh-khiết sạch sẻ, để giành bao lâu cũng còn đúng sức hay và giá bán thì tịnh vựa phải, người hạng nào mua củng được.

Nhà thuốc VỎ-ĐÌNH-DẦN Cholon có lập phận - cuộc ở mấy chỗ sau đây :

118 rue d'Espagne Saigon (Gần chợ mới)

179 Bd Albert 1er Dakao (Saigon)

37 route Coloniale Nhatrang (Trung-kỳ)

Phân cuộc tại Pnompenh, Vientiane, Hanoi, Quinhơn đang trù lập.

Người ANNAM nên hút thuốc "TAM-KY"

nhi đồng

CHỌN RỂ ĐÔNG-SÀNG

(Tiếp theo kỳ trước)

Nội ngày chuột đực không một phút nghỉ ngơi ở nhà : anh ta lục đục chạy chỗ nầy, đến chỗ kia, gặp vật gì cũng xem, cũng nắm, cũng cắn tha về. Thật cũng khen cho anh ta. Chiều lại, sau khi trọn mấy giờ đồng-hồ « vận-động » xong, chị chuột cái hiền nhiên được nằm trong ổ làm bằng vải trắng ở ngoài bao phủ một lớp bông gòn vừa yêm, vừa ấm lại vừa mềm...

Ba ngày sau, chuột cái đẻ ra một cái trứng nhỏ. Hạnh phúc quá ! Hai vợ chồng chuột trầm trồ khen mãi, khen mình, khen Tạo Hóa khéo tạo thành ra. Cái câu « cưng như trứng mỏng » đam dùng vào chỗ gia-đình chuột nầy, thật là đúng nghĩa lắm. Chuột đực, không muốn mất một phút ngày giờ, năn-nỉ vợ nằm trong ổ, ấp trứng luôn để cho mình ở ngoài lo việc nuôi người trong khem. (1)

Đúng một tháng trọn, trứng ấy nở ra, một con chuột cái con còn đỏ lấm lói — giá như gặp cha mẹ nghèo thời dã nằm đâu nằm đó yên — đã có phúc đức truyền tay nầy lạt tay kia của hai vợ chồng chuột trắng rồi. Cả hai sung-sướng thường dặn bờ với nhau rằng :

— « Mình bồng em cho khéo, kẻo để nó lọt xuống đất, tôi giết mình bây giờ.»

Lần lần cô gái ấy lớn lên, mặt mày ngộ nghỉnh có duyên, lông lá trắng trẻo mịn-màn khiến cho mấy cậu công-tử chuột, con nhà phú-hộ trầm anh, vừa thấy sắc cô, tâm hồn đều điên đảo, nên chi ngày đêm ngoài ngỏ của hai vợ chồng chuột thường lai-vãng hằng trăm anh trẻ trung, tài tử, Họ kêu la phá khuấy mải nghe thôi đ ếc tai vang óc ; họ làm vậy cố ý chọc ghẹo cô gái kia ra đặng họ thấy sắc cô cho phỉ tấm lòng, nào dè cô chuột một mực khép cửa phòng thu, báo hại mấy cậu Sở Khanh, xụ mày thất-vọng.

Nhưng vậy mấy cậu không buồn và giận chi cả, vì trước khi đi, t ì cậu nào cậu nấy cũng ăn lén một bụng cành hông nào lúa thóc bánh trái tại nhà « ông gia hụt » của mình.

Một hôm chờ cho cô chuột an giấc rồi, chuột cái nằm bên chồng kiếm lời thỏ thẻ với phu-quân :

Trần khánh-Nguyên

(*Còn tiếp*)

(1) Chữ khem nầy có nghĩa là chỗ ở của người đàn-bà để do bài thơ nuôi vợ đẻ :

« Sướng bao nhiêu khổ cũng bấy nhiêu.
Nuôi vợ trong khem rất đỗi nghèo.»

Phương danh chư vị đáp trúng các cuộc giải trí số 17

Trúng luôn Thai và Hình vẽ sái : Lê-văn-Kiên. Trúng Thai Đồ-trường Khanh ; Đồng-hữu-Lễ ; Hứa-lập-Nghiệp ; Lê-văn-Thọ ; Vỏ-thị-Lề. Trúng toán 6 cây quẹt : Chưa có một ai đáp trúng.

Bắt đầu từ số tới, mục Nhi-Đồng sẻ chấn chỉnh một cách rất đặc sắc, các em hãy nhớ đón coi. Các chương trình mục Nhi - Đồng của TÂN-VĂN sẻ vừa vui vừa hữu ích. Sẽ có những mục 1· *Kiếm-Hiểu* để cắt nghĩa Khoa-Học, 2· *Văn-Thi* để cắt nghĩa văn chương, 3· *Giải-Trí* để mua vui giây lát· Đón coi.

Muốn học thiêu máy khỏi ốn tiền thì đi ngay lại trường « Thanh-Tâm » mua máy hiệu Singer thì trường cho người tới nhà dạy giùm.

Thanh Tâm nữ công học đường

N· 227 à 231 Bd Galliéni Saigon



Đây là lớp học thêu máy của trường Thanh-Tâm dạy giá rẻ 5$ một tháng.

thả toán đố

I — Giải bài cũ (số 19)

1· — *Thai* : Cái máng xối

2· — *Toán* : Bài toán số 18 và bài toán số 19 chưa có mấy vị đáp trúng nên rới kỳ hạn ra cho các bạn đáp, để số tới sẻ giải luôn.

3 — *Hình đố sái*: Người đàn bà không có đeo bông — Tấm bảng đáng lẽ phải đen, chữ phải trắng.

II — Bài Mới

1· — *Thai* : Chàng Vương quen mặt ra chào,
Hai Kiều e lệ nép vào dưới hoa.
Xuất nhứt hoa danh

(Câu thai kỳ trước xin đọc :
Đêm thu gió lọt song đào,
Một vành trăng khuyết ba sao giữa trời.

Xuất nhứt tự

2·) *Toán.* — Số tới sẻ ra bài mới.

3·) *Đố đặc biệt.*— (Cuộc đố đặt câu còn tới cúi tháng nầy mới hết kỳ hạn)

4·) *Đố chữ quốc-ngữ.* — Ta xưa quê ở Âu-tây, bão cho dân đất nước rầy cùng nghe. Búa rìu dầu có sớm ghê, mất đầu ta vẫn chở che cho người. Dầu ai chê dốt cắt đuôi, thì ta tước lộc thảnh thơi triều đình. (Vân Hạc)

Là chữ gì ?

Lời dặn của Nguyễn-Hí.— Có nhiều bạn hỏi sao trả lời đúng, theo điều kiện và trúng mà không hấy tên. Tôi coi rất kỷ, dám chắc không sót, lắm khi gặp bài đáp trúng mà không có tên, hoặc thiếu bon, hoặc đáp quá trễ. Tuy tôi giử đúng theo điều kiện chớ lắm khi tôi cũng phải nới tay, ví dụ những bạn mới chơi lần đầu có sai sót chút ít tôi cũng bỏ qua, và trong hai kỳ bon dự thí in ngay bon-prime đồng hồ mà có nhiều bạn không cắt ra được tôi cũng bỏ qua. Vậy các bạn hảy coi cho kỷ khi đáp. Dán cái bon dính trong bài đáp, viết tên cho kỷ.

Cờ tướng

Cờ tướng thiệt là một món chơi giải trí tiêu khiển nhưng thật có lắm chỗ khó cho nhà báo. Vì là một việc mới làm, kiếm thế mới cho hay không phải dễ, lại thêm sự sắp cờ rất khó mà tránh sự lộn xộn. Ví dụ như trong thế cờ Đương Dương Trường Bản, đáng lý bên Đen đi tiên mà ấn công phải sắp là bên trắng. Có nhiều bạn nghỉ biết sai lầm mà cứ giải cho bên Đen đi tiên nhưng cũng có nhiều bạn còn ngờ, thành thử kỳ nầy bổn báo có mấy lời đính chánh và tuyên bố số tới sẻ đăng luôn cách pha, tên những vị đáp trúng và thế mới.

Anh em thích cờ xin xét chỗ khó nhọc ấy mà thứ lượng thứ cho.

Nguyễn-Hí.

Hội Vạn-quốc Tiết-Kiệm

Hội tư Pháp dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

GIỚI THIỆU

Vé Tiết Kiệm số 5 mới ra

Mỗi tháng đóng có **5 $**, trong 15 năm là lâu, mà gây đặng số vốn : **1 000$**

Mỗi tháng đặng dự **3 cuộc xổ số có bảo-kiết** may thi đặng lảnh hoặc :

1·— Một số vốn gấp bội..... **$ 5.000**
2·— Một số vốn..... **$ 1.000**
3·— Một vé miễn góp..... **$ 1.000**
đổi cho vé trúng ra.

Cuộc xổ số lần tới : Ngày 28 Décembre 1934

PHẦN TRÚNG SỐ
Cuộc xổ số **A**... 1 phần trong **30.000**
Định **5000 $** cho vé **1000 $**
— **B**... — **3.000**
— **C**... — **3.000**

Hội cũng có xuất ra vé **500 $**. Vé nầy đặng hưởng quyền lợi của vé **1000 $** tùy theo số vốn trị giá.
Cho đặng rỏ các điều-lệ, xin **CẮT** và **GỞI** thơ dưới đây
Có 2 sous (đừng niêm thơ).

THƠ GỞI CHO :

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM
Société Internationale d'Epargne
26, Rue Chaigneau — **SAIGON**

Thưa Ông Tổng lý.
Tôi có thể để ý mua vé Tiết Kiệm của Hội Ông.
— Cho người thay mặt Hội đến cắt nghĩa cho tôi rỏ điều lệ (1).
— Gởi cho tôi sách điều lệ của H. V. Q. T. K.
Thơ nầy không có buộc tôi mua vé.
Nên xin Ông : (*ký tên*)
Tên Họ.....
Nghề nghiệp.....
Chỗ ở.....

Bôi câu không dùng.

Après avoir vainement appliqué divers remèdes contre les

Blennorragie & Syphilis chroniques

(TOUTES FORMES & PÉRIODES)

vous obtiendrez

une guérison sûre & radicale
de ces maladies
une amélioration sensible
de votre santé
sans aucun danger pour
la prolificité

par les poudres et grains de Santé C.T. remèdes d'une efficacité inéglaable. La dose : 7$75

Adressez lettres & mandats à

M. LÊ-VĂN-HOE ex-instituteur à Khê-thưởng Bắt-bạt, Sơn-tây-Tonkin (Contre Rt. provision 2$50)

Ruốt Bông Cá Lóc



Cá lóc kho bông là một món đồ ăn hoàn toàn nội hóa, đã được sở phân chất nhà nước chứng nhận là excellents produits azotés món đồ ăn có nhiều chất đạm, tức là có nhiều chất bổ vậy. Chính các quan thầy thuốc Tây Nam có mua ăn thử cũng công nhận là một món đồ ăn rất hiền và ngon. Giá bán mỗi hộp 0$50. Bán sỉ và bán lẻ : Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme Saigon.

P.S.— Muốn làm vừa lòng hết thảy các bạn hàng Thanh-Thanh có gói riêng từng gói nhỏ giá là 0$10 để cho tiện những người muốn mua ăn thử.

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quí khách hay rằng : Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hòi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mối hàng người Nam.

Quí-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bổn-hiệu là tốt nhứt hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bổn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bổn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bổn-hiệu sẽ hết sức làm cho quí khách vừa ý vì đó là **cách rao hàng của bổn-hiệu**.

Bổn-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bào-chế y-sanh

DẦU THIÊN-HÒA

ngừa và trị bịnh

HAY LẮM

NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA DƯỜNG

CHOLON

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn **250.000** đồng bạc

SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin - SAIGON

R. C. Saigon N· 61

Dây thép : CRÉDITANA-SAIGON

Dây thép nói : SAIGON — 748

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sáu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà sanh lời nữa. Tiền nầy muốn rút ra chừng nào cũng được.

— Công-ty cho vay thế chưng vé Quốc-trái Đông-Pháp, vé Quốc-trái Crédit National và những vé phiếu nào mà chánh-phủ Pháp hay là Đông-pháp, phát hành hay là chịu bão chứng.

— Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho bạn hàng và lãnh tiền lời những vé Quốc-trái và nhận dò số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bổn Hội)

Bổn-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho bá tánh mượn dùng. Xin quí-vị hãy đến hội-quán hay là viết thơ mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết-kiệm ấy.

Tôn chỉ của bổn hội : LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BAN TRỊ-SỰ DANH DỰ VA CỐ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỲNH-ĐÌNH-KHIÊM (nay ngài đã từ lộc)

Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH O. *Hội-đồng Hội-nghị-tư, nghiệp chũ, Bacliêu.*

(được bàu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)

Hội viên: Dr BIAILE de LANGIBAUDIÈRE *Xã tây, Saigon.*
» M. Denis LÊ-PHÁT AN *nghiệp-chũ, Thuduc.*
» M. LƯU-VĂN-LANG *Quan kỹ-sư, Saigon.*
» Dr NGUYỄN-VĂN-THINH *Saigon.*
» Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN, *Saigon*
» Me TRỊNH-ĐÌNH-THẢO *Trạng-sư, Saigon*
» M. NGUYỄN-THANH-LIÊM *Saigon.*

BAN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TẤN-VỊ *Đốc-phủ-sứ hàm, Châudoc.*

Phó hội trưởng : Dr TRẦN-NHƯ-LÂN *Hội-đồng quản-hạt, Saigon.*

Quản-lý hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN *nghiệp-chũ, Saigon.*

Hội viên : BÙI QUANG-CHI *Lương-y bổn quốc, Cholon.*
» M. NGUYỄN-VĂN-LIÊN *Bào chế sư, Saigon.*
» M.J.B. NG.-TRUNG-VINH *nghiệp-chủ, Saigon.*
» M. Alexis THÁI-V-LÂN. *kỹ-sư, Saigon.*

Pháp định tổng lý: M. P. LÊ-VĂN GÔNG

Ai chỉ dùm sẻ được thưởng 200$

Xin xem hết bài nầy sẻ rỏ

Khắp cả Namkỳ, Caomên và Lèo. Tôi tưởng chắc rằng không còn ai không công nhận thuốc xổ hiệu Nhành-Mai là thần dược. Thuốc có tài rữa ruột, quét sạch cả côn trùng, lãi kiêm, đàm độc, ẩn trong châu thân đều bị thuốc tống lôi ra cã. Muốn rỏ lời nói của tôi là thành thật, lúc xổ rán làm sao xem cho được phẩn, thì quí ngài sẻ khen tặng vô cùng. Thuốc dễ uống và ít đau bụng, uống cách một giờ ăn món chi cũng đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng. Dùng thuốc nầy trừ được các bịnh hậu ; mỗi tháng xổ được một lần, thì tôi chắc không hề đau bậy, vì thuốc nầy trừ được các bịnh sanh ra bởi phong, kiết, ho, thũng lớn bụng, bón và các bịnh hậu.

Thuốc nầy uống ít nó làm cho mau tiêu, hóa vật-thực, mỗi ngày uống vài viên, thì thuốc làm cho mau tiêu cơm, ăn uống biết ngon. Dùng thường như vậy, thì chắc không đau ốm chi cã, và có tề mập được. Hiện thuốc nầy có đem cầu chứng tại tòa Saigon. Vậy chư tôn thấy ai làm giã mạo xin chỉ dùm, tôi sẻ đền ơn 200 $. Do nơi Ng-v-Lượng, boite postale N· 63 Saigon. Thuốc xổ nầy có bán khắp cả Đông-Pháp, các ga xe điển, các nhà buôn có bán. Tiệm Nguyễn-thị-Kỉnh có bán giá 0p.15.

Bịnh ho... bịnh ho...

Ai có bịnh ho mà chưa gặp thuốc hay, xin hãy rán kiếm mua cho được thuốc ho (Bác-Bũu) hiệu Nhành-Mai hay lắm, giá mỗi gói 0p.10, Khắp nơi có bán. Ở xa do nơi Nguyễn-văn-Lượng boite postale N. 63 Saigon.

Bổ di-tinh

Đức-Trọng Một ve 1$00

Giúp ăn ngon, ngũ được nhiều và trừ tuyệt chứng bịnh di-tinh, mộng-tinh, hượt-tinh hết đau lưng.

Thuốc đau ruột

Đức-Trọng Một gói 0$60

Trị đau bao-tữ, ruột, đau bụng lâu năm no hơi ăn không tiêu ợ chua thường chãy nước vãi.

Thuốc ban và nóng lạnh

Đức-Trọng Một gói 0$10

Trị các chứng bịnh ban, nóng, rét, rất công hiệu.

Thuốc bổ con nít

Trị bịnh của trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngũ giựt mình nóng đổ mồ hôi, ho ọe sữa, ăn không tiêu, đau bụng sên bị cam-tích lưa tước.

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG ANNAM, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon.

Để bán Nguyễn-thị-Kỉnh và mấy nhà đại-lý ở Lục-tỉnh.

TIN VẮN TẮT

Con nít đau

Con nít đau BAN và NÓNG-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHÍ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điển, các nhà buôn Sàigòn nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới giá 0$12.

Annam thắng Sơn đông

Thuốc dán hiệu CON-RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bộ Thuốc dán hiệu « con-rắn » trị tức ngực hay lắm. Trị ghẻ rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt sải càng, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điển, các tiệm buôn có bán. Saigon trữ bán rất nhiều. nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới Saigon. Hộp nhỏ giá 0$12. Hộp lớn 0$20.

Ghẻ ngứa..... Ghẻ ngứa

Ghẻ ngứa là bịnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghẻ ngứa hiệu (Nhành mai) hay lắm. Ghẽ nhiều thế nào, thoa thuốc nầy vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc nầy, thì chỗ đó ghẻ không còn mọc được, giá mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xổ Nhành-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-văn-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-văn-Phố boite postale N· 63 Saigon.

Dầu cù là TAM-ĐA là dầu thiệt, hay lắm, khắp nơi có bán giá 0$10

TIN-TỨC

Đông-pháp

Lại nhà thương ghẹo đàn - bà

Ngày nào như ngày nấy tại nhà thương thí Saigon cũng có mấy « cậu » mặc quần áo bảnh bao đứng chực hờ đàn-bà, cô gái đến nhà thương xin thuốc mà chọc ghẹo.

Khi họ thấy đàn-bà nào dễ coi vào phòng xin thuốc hoặc chích thì mấy cậu nầy lại đứng chận trước cửa, đợi khi người đàn-bà ra cho họ đụng chạm, hoặc dùng lời lẽ lơi trêu ghẹo nữa.

Mấy cậu nào đó hãy coi chừng; chỗ đó không phải chỗ chọc ghẹo đàn - bà và cũng không phải chỗ xin việc đâu. Không bỏ tánh đó chúng tôi nêu tên bêu hình lên mà mang xấu đa.

Thầy Mầu bán cò giả bị 4 tháng tù treo

Thầy Mầu làm việc tại nhà giây thép lớn độ nọ bán lậu cò mà bị tố giác giam, vừa rồi mới bị đem ra tòa.

Thầy Mầu thú nhận tội lỗi là vì túng thiếu quá nên mới đâm ra làm vậy. Nhờ trạng-sư cải hộ nên quan chánh tòa Gorsse động lòng chỉ phạt 4 tháng tù treo thôi.

Vấn-đề hạn chế thuốc Bắc

Vấn-đề ấy làm cho dư luận nhao nhao, vì dân sự nghèo hơn mấy năm trước, đau chỉ nhờ thuốc bắc nhờ nó rẻ tiền và thường phù hạp với tánh chất người bổn xứ còn thuốc tây đã quá mắc (mắc hơn giá bên Tây gấp năm mười lần) mà thầy tây lại ít nên chỉ để riêng cho hạng trưởng giả xài dùng. Nay nhất đán hạn chế thuốc Bắc thời thật hết sức nguy cho con dân. May quan Phó Toàn-quyền Châtel hiểu rõ nguyện vọng của dân mà rút lời kiến nghị ấy bỏ đi không đem ra giữa Đại Hội thật là may mắng quá sức. Chúng ta nên cám ơn ông Châtel vạn bội.

Nhưng tuy năm nay thời vậy nhưng biết đâu năm khác chánh-phủ lại không đem vấn-đề ấy ra trước bàn xanh nữa vậy các vị lương y trong xứ nên hiệp với ông Bùi-văn-Còn, ông Võ-văn-Vân, ông Đặng-thúc-Liêng mà lập Việt-y Hội-nghị mau mau để binh vực nghề mình và cứu dân độ thế.

Ông Quản bị trộm

Vừa rồi ở Càmau, có một vụ trộm làm náo động thành phố.

Đêm 8 tây lối 3 giờ rưỡi khuya, ông Phó Quản trong cơ lính tập là Nguyễn-văn-Đâu, đương lúc thả hồn đi tuần, thì bỗng nghe tiếng đụng bàn ghế, và hơi gió lạnh. Giựt mình ngồi dậy, thì té ra Đạo - chích đến viếng ngài, giận ngài không tiếp rước nên khiên phức hai cái rương cũangài đi.

Trong rương có 1.483$ bạc mặt còn ra vòng vàng có tới 14 lượng, quần áo cô tới vài trăm, lại còn kẹp thêm giấy nợ nữa.

Chết đuối

Tên Đoàn-văn-Trơn ở làng Tăng-phú, về hạt Giadinh « Thủ-đức » lên Dầu Tiếng làm coolie libre cho sở cao-xu Michelin.

Ngày 12 - 12 - 34 lối 4giờ chiều, cùng rủ tên X xuống sông tắm. Lặng hụp nhau một hồi, rồi sao X chẳng thấy tên Trơn trồi lên.

Cũng chưa tin rằng chết đấm, vì X vẫn biết tên Trơn là một ay lội giỏi.

Đến chừng lâu quá chờ không được X mới tri hô.

Làng khắc mỏ, trống hồi một lên, một phía thì cho người đi kiếm.

Mãi đến 7 giờ tối mới vớt được thây. Vì không bà con nên làng Định thành phải quyên tiền, và đợi khám xét tử thi rồi mới chôn cất.

Vài điều bàn cãi kịch-liệt trong mấy phiên nhóm sau nầy của Đại-hội-đồng

Trong mấy phiên nhóm sau nầy nơi Đại-hội-đồng có vài vấn-đề đem ra bàn cãi rất kịch liệt như :



M. Delachevrotière

1° Chỉ dụ Varenne nói về báo-giới thì bị hai ông De La Chevrotière và Neumann phản đối dữ lắm. Hai ông cho cái chỉ-dụ đó bất hợp pháp và nênbỏ đi.

2° Sở cho vay dài hạn làm khó làm dễ người đi vay, vả lại số tiền đóng thuế bách phần lại nặng nữa.

3° Ông Labasthe bảo nên đóng cửa sở bách-phần vì trong lúc nầy sở đó không có công chuyện gì làm hết.

4· Ông De Lachevrotière công kích chánh - phủ về sự làm tờ giao kèo mua múi Cànà không xài được của một hãng lý tài kia.

5· Ông Nguyễn-văn-Vĩnh nói rằng tiền bán thuốc phiện của chánh-phủ thâu vô một ngày một kém là tại ở Hải-phòng có một bọn khách chuyên môn bán thuốc phiện lậu mà không ai dám rớ tới chúng, vì bọn nầy có nhiều nhà tai mắt bảo bọc.

Nam · kỳ Báo - Giới Liên - hửu - Hội

Hội ấy đã được quan Thống-đốc Pagès cho phép rồi. Nay ông Docteur Lê-quang-Trinh, hội-trưởng tạm thời có tuyên-bố mời *Các ông tổng-lý của các báo quốc-âm* đến tại Hội-quán tạm-thời 138 đường Mac-mahon ngày 26 Décembre tới đây để cử bàn Trị-sự thiệt-thọ.

Vì sao chỉ mời các ông Tổng-lý mà thôi ? Đã là Báo-Giới-Liên-Hữu Hội thời phải hội cả các nhà viết báo chớ, chớ phải hội của các ông tổng-lý các báo sao ?

Vậy, tuy là chỉ mời các ông tổng-lý nhưng khuyên hết thảy anh em viết báo đều đến dự hội. Riêng phần TÂN - VĂN (bổn báo chủ nhiệm vốn có chưn Phó Hội - Trưởng tạm thời), nếu là cái hội riêng cho các ông tổng-lý báo thời không hề khi nào tán thành được.

Ông y-sĩ TRẦN ĐỨC-TÂM (chủ nhà thuốc *Tham-thiên-Đường*) vì mắc bận việc nên chưa vào Nam được. Vậy xin có lời thưa trước cùng chư độc-giả. Chừng nào ông vô chúng tôi sẻ báo tin trước.

Một tin mừng

Cho các nhà ưa hút thuốc điếu

Chúng tôi mới hay tin rằng hiệu thuốc điếu COFAT trong ấy gồm cả quyền lợi người Pháp, người Nam và người Tàu, lại là một hiệu thuốc lớn nhứt ở Đông-Dương mới đặng ban khảo duyệt HỘI-CHỢ Hà-nội vừa rồi chấm thưởng nhứt hạng và ban médaille vàng.

Hiệu thuốc COFAT nầy đối với chư-tôn chắc không còn ai là không biết. Tuy mới ra đời chẳng bao lâu, nhưng nó đã đặng thiên-hạ khắp nơi hoan-nghinh lắm : Vì vậy không ai lấy làm lạ gì về sự đặng ban trị sự Hội-chợ chấm thưởng trọng hệ.

Ấy là một tin mừng cho các nhà hảo thuốc điếu, vì từ rày chắc sẽ đặng hút luôn một hiệu thuốc rất ngon, rất hạp vệ-sinh, không khô cổ, mà lại rẻ tiền nữa vậy.

Nên thử một lần

Nếu quí ông quí bà muốn món đồ của quí ông quí bà thiệt khéo, đẹp mà rẻ, thì lại hiệu **Le REMPART** *nhà chuyên làm đủ các thứ hộp. Như hộp đựng đồ nữ-trang, đồ thêu, hộp đựng các thứ thuốc Cao-đơn huờn-tán, và đóng đủ kiểu sách.*

LE REMPART PIERRE **THƯƠNG**
129 *Avenue Maréchal Joffre — Choquan*

Hải-ngoại

Nhà hội học sanh Đông-dương ở Paris được thêm 97.825 quan nửa

Mới đây ban tổ-chức cuộc sổ số nhà Hội Học-sanh Đông-dương ở Paris tại Saigon có gởi qua bên ấy một số tiền là 97.825 quan. Số tiền nầy là tiền dư không ai lảnh những số trúng trong một năm nay.

Số tiền nầy hiệp với 1.100 ngàn quan của nhiều nhà hảo tâm cho năm rồi, dùng để trả cho người lảnh cất nhà Hội nầy.

Chồng làm tội vợ con mang khổ



Stavisky chết, quan tòa muốn thả vợ va ra mà bên Bộ không cho. Thành thử lâu nay ở khám phụ-nữ Roquette Mới đây, trạng-sư cũa nàng có kêu nài nửa, xin cho nàng được ngoại hầu tra.

10.000 lính pháo thủ đi bắt bọn sát nhơn vợ chồng viên cố đạo Stam

Cách đây không lâu vợ chồng viên Cố đạo Stam và một lứa con gái bị bọn cộng sản bắt giết tại Anhwei ở Tàu. Đứa gái may khỏi chết.

Sau khi ấy chánh-phủ Mỹ yêu cầu nhà chuyên trách Trung-hoa nên trừng phạt bọn hung thủ. Chánh-phủ Tàu có cho 10 ngàn lính pháo-thủ đi truy tầm hung thủ. Chưa biết có kết quả gì không ?

Tiền tốn cho con Lingberg

Số tiền tốn để truy tầm thủ-phạm vụ bắt cóc con của quan năm Lingberd mới nghe mà bắt hết hồn.

Nội tiền nhà nước xuất ra để trả cho trinh-thám riêng và người điềm chỉ có tới 1.000 triệu đô-la.

Riêng phần, Lingberg hao tốn cho con cũng gần hết gia tài

Một vị chủ bút cho may miệng lại

Tờ báo *Journal* bên Pháp có đăng tin rằng một vị chủ bút tờ tuần báo *Yung India* bên Londres là Beaus Ali vừa rồi vì muốn trở nên thầy tu và quyết không nói chuyện với ai nữa nên cho may miệng lại bằng chỉ sắt.

Miệng va chỉ chừa một lỗ trống để đúc cái ống đồ đồ ăn vào thôi.

Hitler ngộ nạn suýt chết

Chiều ngày 13 Décembre thủ-tướng Hitler đi chuyến xe lữa riêng về Berlin, đến Langwebel, gần thành Brême đụng nhằm một chiết xe hơi rất đỡ đội. Có nhiều người bị binh và 15 người chết.

Việt-kiều ở Oudonn (Siam) làm biểu tình trước dinh quan chủ tỉnh

Theo như tin riêng của bổn báo ở Oudonn gởi lại thì nước Xiêm thỉnh thoảng lại mang lấy cái họa cộng sản phá khuấy lung tung.

Các tay cộng-sản ở Xiêm thường khi vẫn là người bổn xứ, song le có khi người Annam ta cũng có nhúng tay vào nửa.

Hôm thượng tuần tháng Décembre nầy các nhà chức trách Xiêm có biết được một ổ cộng-sản ở Oudonn do người Việt-kiều lổ chức.

Các truyền đơn các tấm vải cùng các khí cụ khác đều bị ty mật thám Xiêm tịch được cả. Ngoài ra có 14 đảng viên bị bắt nữa.

Đảng cộng-sản ấy lấy hiệu là : « Société anti - impérialiste ».

Sự bắt bớ ấy có bề ung oan thế nào chẳng rỏ mà mới đây các Việt-kiều ở Oudonn, ước chừng hơn trăm mạng, đều hội hiệp nhau lại đoạn kéo đến dinh quan chủ quận của tỉnh ấy mà kêu nài, xin thả 14 người Annam bị bắt kia ra.

Lính mật - thám và tuần thành đều ra tay giải tán bọn gần hết hơi mới êm chuyện.

Hiện nay quan chủ Oudonn đã đánh điện đến bộ Nội vụ ở Bangkok đặng hỏi sự giải quyết của vụ kêu nài ấy ra thế nào, chớ phần của Ngài thì nhứt định không nhậm lời của các tay biểu tình đã xin.

— Rồi đây rồi các hạng Việt-kiều sẻ bị bó buộc, bị trục xuất ra khỏi đất Xiêm chăng ?

Mỹ tính đào kinh nối Đại-tây-dương với Thái-bình dương

Có tin ở Washington ngày 16 Décembre cho hay rằng ông Vinson, chủ tịch ủy ban hải quân ở nghị viện, định xin đào một con kinh dài 227 cây số tốn 722 triệu đồng đô la. Con kinh nầy nối Đại-tây-dương với Thái-bình-dương chạy từ Greyton qua tới Brito.

Gian lận mãi

Vụ Stavisky còn lòng dòng kế tới vụ Lévy chưa xong thì nay bên Pháp mới đổ bể ra một vụ gian lận nữa có tới 175 triệu quan.

Chánh phạm là Moeller ở gần Cannes một mình chủ trương nhiều bảng lý-tài nay bị suy sụp.

CUỘC ĐIỀU-TRA CỦA TÂN-VĂN

của Bác-Sĩ HUYỀN-HÀ

Người Điên

(TIẾP THEO)

Đây xin viện một cái ví dụ điên phá phách vô lần thứ ba.

« Tên Nguyễn - văn - X. đã nằm nhà điên Biênhoa lần thứ nhứt năm 1928 vài tháng rồi ra. Êm được ba năm, qua 1931 trở lại nằm hơn ba tháng rồi ra. Êm được hai năm, qua năm 1932 vô trở lại lần thứ ba cho tới bây giờ. Lâu lâu có một kỳ kinh phong, té xuống cong tay cong chưn trào bọt mồm ra chừng 15 phút rồi hết, dậy, song không nhớ chi hết. Ngoài mấy trận thì tánh tình khó chịu, chuỗi cha mắng mẹ, coi thiên hạ như cỏ rơm, lưng lăng, chọc đầu này, phá đầu kia. Có lúc, không có kinh phong lại sanh la hét om sòm, động cửa, đấm vách đùng đùng, khóc than chẳng ngớt, hăm he người ta, quyết ra đánh tên Xoài giết tên Mít, chuyện ít xít ra nhiều, người ta nói lành, nó sanh ra dữ, cho là người này oán nó, người kia hiếp nó. Thường ăn uống no tròn mà than rằng nay chết mai chết, xin dành giây thép về ông già nó nói nó gần chết phải xin ông cố đạo tới cho nó xưng tội và « xức dầu » cho nó. Nói vậy chớ cán càng ngày càng lên mãi.

Ông già nó lên thăm, mà lỏi thăm không chớ không dám cho nó thấy mặt, vì nó hằm gặp mặt thì nó giết phứt cho rồi vì nó nói sao để nó ở nhà thương không cho nó về nhà sung sướng tự do như anh em nó ».

Không nói chi về mặt luân-lý phong-hóa, phải cùng chẳng phải chỉ nói rằng trong gia-đình có một người như vậy thật là khó chịu qua. Nhà thương thường không thể nhận họ là một bịnh đau, nhà đường không thể nhận họ là người có tội cần bỏ tù bỏ rạt trừng trị, chỉ có nhà dưỡng trí Biênhoa có thể lãnh họ được săn sóc mà thôi.

4.— Bịnh tỉnh vừa vừa

Bịnh tỉnh vừa vừa là một phần khá-khá. Bịnh nầy đi làm công chuyện thường thường được. Ngoài cái chỗ điên họ thì họ cũng ăn uống, đi đứng nói năn như người thường.

« Tên Nguyễn-thị-H...đã vô nhà dưỡng trí Biênhoa năm 1919. Năm 1928 được ra đi xuống ở theo mấy ba phước Phú-mỹ. Song không đầy một tháng lại trở lại Biên-hòa cho tới ngày nay. Lâu lâu thì thị H. nói xàm, rày rà khó chịu, không ngủ, gây lộn, đánh người nầy, hâm người kia, nói chuyện ông cố nầy, ông cha kia, bà phước nọ, mấy ông mấy bà làm việc chẳng tròn bổn phận, chị ta phải viết thơ mà dạy bảo họ, sỡ chỉ mắc đọa, phải ở nhà điên; chín mười năm rồi chỉ mới ra... Chị H. ở nhà thương quen cho đến đỗi bây giờ không chịu ra, vì ở đây chỉ được thong thả tự do muốn đi chỗ nào thì đi, muốn làm thì làm, muốn nghỉ thì nghỉ, phụ với mấy cô gát ai cũng thương... Nấu nướng giỏi, làm mứt khéo nên lúc phụ nhà bếp, lúc phụ nhà thương...»

Cái điên của thị H. là thiên về đạo giáo, về mấy ông cha, bà phước. Chị ta tưởng mình là người Đức-Chúa-Trời đày phải ở nhà điên cho được phước. Lâu lâu mới sanh phá phách và khó chịu, chớ thường thường thì tĩnh, dễ chịu làm công việc giỏi.

Theo thế thì ở đây sung sướng khỏi lo ăn, khỏi lo mặc, miễn là làm công chuyện chút đỉnh thì êm. Không thấy gia quyến đến thăm, nên cũng không cần chi đi đâu cho nhọc.

5.— Bịnh thiệt tỉnh

Bịnh thiệt tỉnh là phần ít. Thứ nầy ăn ở sạch sẽ, giữ gìn tánh nết từ tế đặng chờ ngày ra. Sớm mai đi làm sở, trưa về, xế đi làm rồi chiều về, dầu đó biết đường đi nết bước không cần ai chỉ biểu, nhớ mình lúc trước có điên nay phải lập công mà đền bồi tội lỗi ngày nọ.

« Tên Lê-thị-Q... tuổi còn nhỏ, mặt mày sáng láng, song tánh tình quạu-quọ, gây gổ, hay giận, hay gáy. Chồng có bộ bỏ-bê đi làm về trễ, chị ta ghen, đánh lộn với chồng, giận đi tới cầu Bình-lợi nhảy xuống nước liều mạng tự-tử. Nhưng mà số chưa chết có người cứu lên, đem vô nhà thương Choquan, rồi gởi lên Biên-hòa.

Từ bỏi vô cho tới nay có vài lần gây lộn với bịnh khác. Đi làm sở từ tế, hiểu công chuyện làm, coi xếp lụi khác, song không chịu về vì chồng bỏ, không đoái hoài tới nên ở nán lại coi thế sự ra làm sao ».

Đọc vài hàng sơ trên đây thì độc - giả cho là chuyện thường không chi làm lạ, sao đến đỗi phải đi Choquan, phải lên Biênhoa.

Tánh tình thị Q. thường thì dễ chịu song có lúc rất khó cho gia-đình cho xã-hội. Cái ghen của Hoạn-Thơ sắp đặt khéo léo, không thể hiểu được Còn cái ghen của thị Q. thì hại cho nó. Nó là người thường tới lúc tự tử, song tới lúc đó nói thấy lỏ mỏi tánh nết không hạp với gia-đình thành ra một mối điên.



MỘT NGƯỜI ĐIÊN

6· Bịnh tật nguyền

Bịnh điên rồi còn có tật nguyền nữa thì thật là nhập hai cái khổ lại một.

Một người mặt không nhứt nhứt, tay chơn khúc rầy dính với khúc kia, cử động rất khó rất nhọc lại thêm rung rẩy chẳng dứt. Thường trong miệng nước bọt dải chảy theo khóe làm thêm dơ dáy nữa.

« Tên Lê-văn-C. là một thằng nhỏ bán nhựt trình lúc nọ trước cửa mấy hàng sách Saigon và theo đường Catinat. Mặt mày gần tương tợ như trên nầy, lại thêm cà-lâm, có lúc phá tán, la ó om-sòm, tối không ngủ, đi chỗ nầy qua chỗ khác, không nhà cửa. Tay bên trái nó rút và chưn phía đó lại thêm rung.

Tại nó phá mới đi nhà thương Choquan rồi gởi lên Biênhoa.....

Thuở nhỏ nó có đau trên óc và nóng, sau hết rồi rút tay chơn lần. Bị bịnh nhiễm vào óc nên mới sanh ra điên được....»

Nếu đau về phần xát mà hết trọn thì không nói làm chi. Đau rồi hết, song vì trong châu thân còn căng độc sau lâu thâm nhiễm vào óc mới sanh ra điên-cuồng được. Nếu trừ căng được như mấy ông thầy thuốc ta nói — thì thật là hay. Song vì không làm được cho nên mới có những trường hợp đau đớn như nói trên đây.

7· — Bịnh sát nhơn

Bịnh sát nhơn là thứ giết người trong lúc điên. Không phải lung-lăng luôn, song phải đề phòng, vì cơn điên không biết chắc xảy ra giờ nào, ngày nào nếu có một phút hơ hỏng thì có thể hại vô phương cứu chữa. Theo luật lệ thì bịnh điên theo thứ nầy phải để riêng, cả một góc riêng trong nhà dưỡng trí.

« Ông Trần-văn-K...vô nhà dưỡng trí Biên-hòa có tánh tình khó chịu, nói thiên hạ muốn giết ổng, la ó om sòm, thường đã uống rượu nhiều trong mấy năm trước. Tối nằm ngũ hay la ré, chưởi bới hay là đọc kinh. Vô nhà thương từ năm 1919.— 11 năm sau nhằm 1930 con cháu xúm lại xin ra bảo lảnh nói để đem về săn sóc gìn-giữ.

Ra không đầy sáu tháng, lúc đương cuốc trong vườn có người lại bỏi thăm chuyện dừa cau chi đó, ông đồ cơn lên rược đánh và cuốc chết người ta.

Phải bắt giải lên Bienhoa trở lại.»

Gương đó làm cho Quan thầy phải đề phòng lắm. Nhiều gia quyến trách nói sao không cho bịnh ra về họ đã tĩnh rồi.

Thật khó mà nói cho họ hiểu, vì cái tĩnh của thiên-hạ thấy là bề ngoài mà thôi, không có gì là chứng chắc là hết bịnh như ví dụ trên đã nói. Vì vậy, nên thà là cầm họ trong nhà thương còn hơn thả họ ra cho họ giết người thêm nữa.

Đây kể thêm một ví-dụ nữa :

« Tên A. .33 tuổi, sanh đẻ tại Ấn-độ, tới Saigon khi 11 tuổi và học nghề cắt áo.

Ngày 2 Aout 1926 lấy dao đâm một người Ấn-độ khác trong tiệm may. Đem vô đề Choquan đặng Quan thầy coi. Nó trốn được qua phòng kế một bên đập một cái ve chai lấy miệng cắt cổ một người bịnh chết tươi...»

Không bao lâu mà nó sát hại mạng. Ghê chưa ! Lâu lâu nó nói ông tiên không cho ăn cơm nó không ăn vài bữa rồi trở lại ăn như củ. Có một điều là nó đòi ra mãi.

Ai có gan dám cho ra đi ? Thật khó. Bây giờ phải phòng giữ mãi. Phải có người coi mỗi ngày, thấy bộ khác thì phải đề vào phòng riêng.

Coi đó đủ thấy rằng lắm khi trách lề luật khó là một điều bất công. Lề luật khó là cố ý giữ gìn cho xã-hội, nếu để quá cho đến đỗi sanh ra hại thời lỗi ấy có phải về người có chức trách không ?

Đọc hết bài nầy độc-giả đã rõ đại lược cảnh tượng nhà thương dưỡng trí Biênhoa, cách tổ chức trong nhà dưỡng trí và tổ cách phân chia các hạng điên của các vị lương-y cho dễ bề săn sóc điều trị. Trong một bài sau, tôi sẽ cùng độc-giả đi viếng những trại bịnh trong nhà dưỡng trí và phỏng-vấn mấy vị khách quí của quan quản-lý Bác-sĩ Sounn và ông lương-y Nguyễn-văn-Hoài là hai nhà chuyên môn đã dày công với nhà dưỡng trí Biên-hoà mấy năm nay vậy. Cuộc phỏng-vấn ấy rất ngộ rất vui và cũng không phải là không có một ít triết-lý bắt ta phải nghĩ ngợi... Tôi lại có chụp nhiều hình của những người tôi đã phỏng vấn.

(*còn tiếp*) HUYỀN-HÀ

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :—: SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanôi
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Lettres)

M. Hồ-Văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Sciences)

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SỈ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mơi 8h. à 12h.— Chiều 3h. à 7h.

Ông Matusita
CHỦ HIỆU BUÔN
Dainan Koosi

Cho thân chủ hay rằng kể từ ngày 10 Décembre tiệm tại số 20 đường Chaigneau sẽ tạm dời lại số 7 và 9 đường Guynemer (chỗ phòng làm việc củ hiệu Texaco) trong lúc đương cất lại nhà đường Chaigneau.

Luôn dịp cho thân chủ hay rằng ở tại tiệm chưng hàng của bổn hiệu « **Au Japon** » **46** đường Viénot có bán nhiều món đồ quí để làm quà trong lễ Noel và tết tây.

Matusita (*Giây nói 840*)

IMPRIMERIE J. VIET

Le Gérant PHAN-VAN-NHUÊ

DÉPOT LÉGAL
Tirage 4450
Saigon le 21/12/1934